

Nghĩa Lâm, ngày 02 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP 4 TUỔI C

Chủ đề: Giao thông

Thời gian thực hiện: 4 tuần

Thực hiện từ ngày 09/02/2026 đến ngày 13/03/2026

I. MỤC TIÊU

1. Giáo dục phát triển thể chất

1.1. Phát triển vận động

MT3: Trẻ có một số tố chất vận động nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo, bền bỉ.

- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:
- + Trẻ biết đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m
- *Trẻ tự tin thực hiện vận động một cách khéo léo.*
- MT 6: Trẻ có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay
- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động:
- Cuộn - xoay tròn cổ tay.
- Gập, mở, các ngón tay.
- Vẽ hình người, nhà, cây.
- Cắt thành thạo theo đường thẳng
- Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.
- Biết tết sợi đôi.

- Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày
- *Trẻ thực hành trải nghiệm phối kết hợp sự khéo léo bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động*

1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT12: Biết tránh một số vật dụng gây nguy hiểm, nơi không an toàn

- Trẻ nhận ra những nơi như: hồ, ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.
- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:
 - + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....
 - + Không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn
 - + Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

- MT13: Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.

Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.

2. Giáo dục phát triển nhận thức

2.1. Khám phá KH-XH

- MT 15: Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.

- *Trẻ nhận biết, nhận xét đặc điểm sự vật hiện tượng.*

- MT17: Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.

2.2. Làm quen với toán:

- MT25: Trẻ biết tách, gộp một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.
- MT 26: Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.

- MT27: Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.
- MT 29: Trẻ biết sử dụng được các từ so sánh: bằng nhau, to hơn - nhỏ hơn, dài hơn – ngắn hơn, rộng hơn – hẹp hơn, cao hơn – thấp hơn.
- Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.
- MT30: Trẻ nhận ra sự giống nhau, khác nhau giữa hình tròn tam giác, vuông và chữ nhật, qua các dấu hiệu nổi bật....
- Nhận biết và gọi tên 4 màu
- *Trẻ nhận biết các khối khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật*

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ:

- MT41: Trẻ chú ý lắng nghe và hiểu lời nói của người khác khi nói chuyện
- MT45: Trẻ đọc thơ, ca dao, đồng dao, kể lại truyện diễn cảm.
- MT 46: Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.
- MT47: Trẻ biết sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.
- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.
- MT 51: Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..

4. Giáo dục phát triển tình cảm - kĩ năng xã hội

- MT53: Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.
- Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn
- MT54: Hợp tác và chơi thân thiện với bạn bè.
- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.
- MT55: Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).

5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

5.1. HĐ âm nhạc:

- MT66: Trẻ thích nghe nhạc, nghe hát, thích nghe đọc thơ, nghe truyện kể; chú ý lắng nghe, nhận ra giai điệu quen thuộc; hát đúng, hát diễn cảm bài hát mà trẻ yêu thích.

5.2. Tạo Hình:

- MT67: Trẻ biết phân biệt âm sắc của một số dụng cụ âm nhạc quen thuộc và biết sử dụng để đệm theo bài hát, bản nhạc.

- Trẻ thực hiện vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).

- MT68: Trẻ có một số kỹ năng tạo hình đơn giản: vẽ các nét thẳng, nét xiên, nét ngang... tô màu, xé, cắt theo đường thẳng đường cong... tạo thành sản phẩm đơn giản có màu sắc, bố cục hài hòa.

- MT69: Trẻ biết sử dụng các dụng cụ, vật liệu, phối hợp màu sắc, hình dạng, đường nét để tạo ra sản phẩm có nội dung và bố cục đơn giản.

- Trẻ biết sử dụng đa dạng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo ý thích.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên chủ đề: “Giao thông” Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số phương tiện giao thông phổ biến: ô tô, xe máy, xe đạp, tàu hỏa, thuyền, máy bay...

- Biết một số đặc điểm nổi bật của phương tiện giao thông: bánh xe, động cơ, cánh, đường di chuyển.

- Phân biệt được các loại phương tiện theo nơi hoạt động: Đường bộ – đường sắt – đường thủy – đường hàng không.

- Biết đặc điểm nổi bật của một số phương tiện: Ô tô: có 4 bánh, chạy trên đường bộ; Tàu thủy: chạy trên nước; Máy bay: bay trên trời...

- Nhận biết một số tín hiệu giao thông đơn giản: đèn đỏ – đèn xanh – đèn vàng, vạch qua đường.

- Một số quy định đơn giản về an toàn giao thông:

- Đi bộ trên vỉa hè.

- Qua đường khi có người lớn dắt tay.
- Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy.
- Trẻ hình thành nề nếp, thói quen tốt trong học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày.
- Hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân: Rửa tay, đánh răng, ăn mặc gọn gàng.
- Biết lựa chọn thực phẩm có lợi cho sức khỏe; phân loại nhóm thức ăn đơn giản.
- Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn).
- Trẻ biết kỹ năng tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi: tự mặc quần áo đơn giản, tự xúc ăn...
- Giáo dục trẻ ý thức giữ an toàn cho bản thân và người khác.
- Nhận biết được một số món ăn, dạng chế biến thông thường và lợi ích của việc ăn uống đủ chất, đủ lượng.
- Biết giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường xung quanh; có thói quen rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.
- Nhận biết một số tình huống nguy hiểm, biết cách xử lý và tìm người giúp đỡ khi cần thiết.
- Có ý thức tự phục vụ trong một số sinh hoạt hàng ngày: Trục nhật, cất dọn đồ chơi, chuẩn bị bữa ăn, vệ sinh cá nhân.
- Biết ý nghĩa của ngày Tết Nguyên Đán Bính Ngọ 2026
- Biết tuân thủ nội quy lớp học, biết chia sẻ, hợp tác và giúp đỡ bạn trong khi vui chơi, học tập.
- Thực hiện một số quy định về an toàn giao thông và an toàn trong sinh hoạt hằng ngày.
- Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo độ tuổi; thực hiện được các động tác thể dục đúng, có sự phối hợp nhịp nhàng.
- Trẻ biết thực hiện các động tác thể dục sáng, biết thực hiện các vận động cơ bản và chơi trò chơi đúng luật.
- Trẻ thuộc và nhớ tên các bài thơ, câu chuyện, bài đồng dao, biết tên tác giả và hiểu được nội dung.

- Trẻ biết hát, vận động minh họa các bài hát trong chủ đề, chú ý lắng nghe cô giáo hát, biết chơi các trò chơi âm nhạc đúng luật.
- Trẻ chú ý quan sát và chơi các trò chơi vận động đúng luật, đoàn kết hứng thú tham gia vào các trò chơi.
- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, tô màu để tạo ra các sản phẩm về chủ đề Giao thông
- Trẻ biết trò chuyện, tìm hiểu về một số loại PTGT
- Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.
- Dạy trẻ đếm gộp và tách các nhóm PTGT trong phạm vi 5.
- Dạy trẻ gộp hai nhóm đối tượng có số lượng 5 thành 2 phần.
- Dạy trẻ nhận biết, so sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau về số lượng trong phạm vi 5.
- Ôn so sánh chiều dài ba đối tượng.
- Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của người khác so với vật chuẩn.
- Dạy trẻ nhận biết phân loại các hình (Hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật).
- Thực hành luyện tập qua trò chơi: Nhận biết đặc điểm hình chữ nhật, so sánh sự giống nhau, khác nhau giữa hình tam giác với hình vuông; nhận dạng các hình trong thực tế và nói tên hình.
- Rèn cho trẻ được các kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi, rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách cho trẻ. Trẻ có kỹ năng nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp và biết gọi người giúp đỡ.
- Trẻ biết cách chơi các trò chơi vận động mới.
- Một số liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
- Hào hứng, tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể, hoạt động rèn luyện thể lực
- Trẻ tự tin, thích thú tham gia thực hành bài tập “Thi ai ném xa”, “Ném trúng đích nằm ngang”, “Đi theo đường hẹp”, “Bật xa - bật về phía trước”, “Bật liên tục qua 5 ô”; “Đi trên ghế băng đầu đội túi cát”; “Trườn sấp chui qua cổng về nhà”...

2. Chuẩn bị

a) Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp học làm nổi bật chủ đề “Giao thông” lồng ghép ngày tết Nguyên Đán Bính Ngọ 2026
- Trang trí lớp chào đón hội xuân 2026
- Bố trí sắp xếp tủ giá đồ chơi theo góc chơi khoa học, luôn thay đổi góc chơi theo ngày, thuận lợi cho trẻ hoạt động, sự bao quát của cô được dễ dàng.
- Tranh ảnh tuyên truyền về chủ đề Giao thông
- Tuyên truyền với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kĩ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện.
- Tranh ảnh tuyên truyền về dịch bệnh.
- Sưu tầm một số trò chơi, bài hát, câu chuyện, ca dao, đồng dao về chủ đề giao thông
- Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về chủ đề mới, trang trí làm nổi bật chủ đề: “Giao thông”, tạo môi trường cho trẻ hoạt động.
- Tuyên truyền với các bậc phụ huynh giáo dục trẻ kiến thức, kỹ năng bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại
- Tuyên truyền cho phụ huynh về chế độ dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc sức khỏe và phòng tránh tai nạn thương tích.
- Tranh ảnh tuyên truyền các hoạt động của trẻ về chủ đề Giao thông
- “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn” gắn với phong trào “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”;

b) Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh, ti vi, máy tính, loa, sắc xô, phách tre, đàn organ, nhạc các bài hát trong chủ đề...
- Gậy thẻ đục, vòng thẻ đục, ghé thẻ đục, công chui, thang leo, bóng...
- Chuẩn bị giấy vẽ khổ A4, nguyên liệu đan tết, kéo thủ công, bút chì đen, bút sáp màu, phấn vẽ, bút chì màu, màu nước, bút lông cỡ to, bút lông cỡ nhỏ, đất nặn, bột màu, hồ dán, lá cây khô, giấy báo, hộp bìa cát tông các loại (trẻ có thể vò, xé được),... hướng dẫn trẻ làm đồ chơi, làm tranh về chủ đề.

- Lựa chọn góc tạo hình trong và ngoài lớp trang trí sản phẩm của cô và trẻ. Phối kết hợp với phụ huynh sưu tầm nguyên vật liệu địa phương, sách, báo, tạp san...tạo điều kiện cho trẻ có nguyên liệu, đồ dùng, thực hành tạo sản phẩm sáng tạo.

- Tranh ảnh, sa bàn minh họa một số bài thơ, câu chuyện, đồng dao, ca dao:

+ Kể truyện: “Kiến con đi xe ô tô”; “Kiến thi an toàn giao thông”; “Qua đường”, “Xe đạp con trên đường phố”, “Thỏ con đi học”, “Bé bin đi công viên”, “Đoàn tàu màu xanh”...

+ Dạy thơ: “Giúp bà”, “Đàn kiến nó đi”, “ Con đường của bé”, “ Chú cảnh sát giao thông”, “Đèn đỏ đèn xanh”, “Trên đường”, “Đi chơi phố”, “Xe cần cẩu”, “Ô tô buýt”, “Ti Toe ! Ti toe”, “Tàu hỏa”, “Ngọn đèn mắt đỏ mắt xanh”...

+ ĐD: về giao thông

+ Về "Nội qui xe buýt".

- Nhạc một số bài hát: + Dạy hát: "Đi đường em nhớ", “Em tập lái ô tô”; “Nhớ lời cô dặn”; “Em đi chơi thuyền”, “ Đèn đỏ, đèn xanh”, “Đường em đi”....

+ Nghe hát: “Anh phi công ơi”; “Bạn ơi có biết”, “ Bèo dạt mây trôi, “ Cây trúc xinh”, Những con đường em yêu, Ngồi tựa mạn thuyền, Lái máy bay.,...

- Nhạc một số trò chơi: Tai ai tinh; Giọng hát ca giọng hát thấp; Đài phát thanh; Rung chuông vàng; Nghe dân ca đoán tên bài hát, Ai đoán giỏi, Ai nhanh nhất, Biểu diễn văn nghệ; Nghe tiếng hát tìm đồ vật; Ô số kì diệu...

- Sưu tầm và huy động từ phụ huynh học sinh các nguyên vật liệu phế thải như: Chai, lọ, vải vụn, len vụn, bìa các loại, họa báo, lá các loại hạt,...cây khô ép, một số đồ chơi của trẻ.

- Các bồn cây, góc thiên nhiên thuộc khu vực của lớp đảm bảo môi trường “Xanh – Sạch - Đẹp”

c) Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc:

- Góc chơi phân vai: Đồ chơi nấu ăn: xoong, chảo, bát, đĩa, thìa, cốc, chén, búp bê trai - gái, bộ đồ dùng bác sĩ, bộ đồ dùng gia đình, các loại hộp thuốc, hàm răng, bàn chải, các loại đĩa thức ăn, các loại rau của quả nhựa theo 4 nhóm thực phẩm; các loại rau củ, quả nĩ...

+ Một số thực phẩm, rau củ quả sẵn có ở địa phương.

+ Bộ dinh dưỡng 1,2,3,4

- Góc chơi xây dựng: Đồ chơi để xây dựng, lắp ghép ngôi nhà như gạch xây dựng, các loại khóm hoa, hàng rào lắp ghép lớn, rô đồ chơi xếp hình, đồ chơi các loại tự làm, ngôi nhà, trường học, cây ăn quả, khối hộp, cây xanh, chậu hoa, cây cảnh,...

- Góc kỹ năng: Chai lọ, bìa cát tông, xốp, vải, kéo, keo, giấy màu... để trẻ làm đồ chơi

- Góc nghệ thuật: Khung tranh từ bìa cát tông, băng dính 2 mặt, các nguyên vật liệu để trẻ tạo tranh: hạt gạo, lá cây tươi, khô, kéo, keo, màu vẽ, giấy vẽ... Giấy khổ to (có thể tận dụng bìa lịch, báo cũ...) Giấy A4, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, sáp màu, sáp nước, màu sơn giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông các loại (có thể vò xé) dây thừng, các loại phế liệu: Len, vải vụn, rơm rạ, lá chuối, lá tre, lá bàng, lá mít, lá lộc vùng, lá cói, mùn cưa, giấy loại, sỏi, nắp bia, nguyên liệu đan tết..., một số đồ dùng cũ của bố mẹ (quần áo, giày dép, lọ nước hoa, lọ nước gội đầu, gương nhỏ, lược, vỏ hộp phấn trang điểm...hướng dẫn trẻ làm đồ chơi, làm tranh về chủ đề. Lựa chọn góc tạo hình trong và ngoài lớp trang trí sản phẩm của cô và trẻ.

+ Dụng cụ âm nhạc: Bộ dụng cụ gõ đệm theo phách, sắc xô, phách tre, đàn, micro, trống lắc

- Gậy thẻ đục, vòng thẻ đục, cổng chui, xác xô, cột ném bóng, thang leo, bóng các loại, ghế thẻ đục.

- Góc chơi dân gian: Hạt gạo, lá cây khô, lá cây tươi, bìa cát tông, các loại nguyên liệu đan tết.

- Góc học tập: Sách vở của trẻ, bút chì, sáp màu, keo, kéo, rô, đĩa, giấy màu, giấy trắng A4, đất nặn, màu nước, ... Bộ làm quen với toán, Cân chia vạch, nam châm thẳng, kính lúp, phiếu nhựa bề chơi với cát nước, ghép nút, bộ ghép hình hoa, bộ dây khâu tạo hình, bàn tính học đếm, bộ làm quen với toán, bộ chun học toán, bộ hình khối, bộ que tính, bảng quay hai mặt, lô tô, lịch của trẻ.

- Góc thư viện: Tranh ảnh, truyện tranh về động vật, tranh ảnh tuyên truyền về một số tai nạn thương tích

+ Tranh lô tô về các loại đồ dùng, đồ chơi về chủ đề Giao thông

+ Tranh ảnh về các loại thực phẩm.

- Góc kỹ năng: Chai lọ, bìa cát tông, xốp, vải, kéo, keo, giấy màu... để trẻ làm đồ chơi

- Góc ươm mầm: Chậu gieo hạt các loại bằng vỏ sữa chua, cốc nhựa, các loại cây củ như cà rốt, hành tây, hành lá,...các loại hạt như hạt đỗ đen, đỗ xanh, hạt ngô, hạt thóc, hạt vừng,...Các loại bình nước tưới cây, đầy đủ các nguyên vật liệu cho trẻ gieo hạt.

- Bồn hoa, cây cảnh, các loại cây xanh có buộc nguyên liệu để trẻ đan tết như: len, dây chuối, dây bẹ, cói,... vườn rau, các khu vực để cho trẻ trải nghiệm, khu vực chơi cát, nước, thùng xốp, dụng cụ chăm sóc cây, các loại hạt hạt, hạt giống: đỗ xanh đậu tương, đỗ đen, ngô tẻ, đậu đỏ, thóc, lạc, vừng,...

- Giấy khổ to (có thể tận dụng bìa lịch, báo cũ...) để vẽ động vật, bảng biểu đồ chiều cao của trẻ.

- Tranh ảnh về Giao thông, các hiện tượng, sự việc liên quan đến chủ đề.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 09/02 - 13/02)	Tuần 2 (Từ 23/02 - 27/02)	Tuần 3 (Từ 02/03 - 06/03)	Tuần 4 (Từ 09/03 - 13/03)	Lưu ý
Chủ đề	Phương tiện giao thông đường bộ	Phương tiện giao thông đường thủy	PTGT đường sắt và đường hàng không	Luật lệ giao thông	
Đón trẻ Trò chuyện	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay,... cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác. - Cô trò chuyện với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, tính cách trẻ từ khi đến trường. - Cho trẻ lấy hình ảnh của trẻ gắn vào bên đi học khi vào lớp. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh. Bệnh viêm Nipah, cúm A, bệnh chân tay miệng. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lau khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ.				

	- Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Trẻ biết tên một số phương tiện giao thông đường bộ: xe đạp, xe máy, ô tô, xe buýt, xe tải... - Trẻ nói được một vài đặc điểm nổi bật và công dụng của các phương tiện. - Hình thành cho trẻ ý thức an toàn giao thông: đội mũ bảo hiểm, đi đúng phần đường, ngồi ngay ngắn trên xe. - Trò chuyện với trẻ về ngày tết Nguyên Đán Bính Ngọ 2026 - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày.	
TD sáng	- Thể dục sáng: + Sinh hoạt tập thể đầu tuần và cuối tuần vào: thứ 2 cho trẻ hát Quốc ca, thứ 6 cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. + Thứ 2,4,6: Tập thể dục nhịp điệu kết hợp nơ, bông, bộ gõ cơ thể trên nền nhạc: A ram sam sam; chicken dance, Thể dục sáng,... + Thứ 3, 5: Tập bài tập phát triển chung kết hợp vòng gậy và dựa trên nền nhạc bài hát: “Nắng sớm”; “Bé khỏe, bé ngoan” . - ĐT hô hấp: Trẻ làm tiếng gà gáy - ĐT Tay: Hai tay đưa ra trước, lên cao - ĐT Bụng: Ngồi duỗi chân, quay người sang hai bên - ĐT Chân: Ngồi khụy gối - ĐT Bật: Bật nhảy tại chỗ hoặc tiến về phía trước Rèn kỹ năng lấy và cất dụng cụ tập thể dục, kỹ năng xếp hàng	

Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục: Trèo thang, chạy chậm 80 - 100m. - Rèn trẻ xếp hàng, di chuyển đội hình, kỹ năng lấy cát đồ dùng gọn gàng nhanh chóng đúng nơi quy định.	Thể dục: Ném xa bằng 1 tay. - TCVD: Thi xem ai nhanh. - Rèn đội hình, đội ngũ, tư thế đứng và xếp hàng cho trẻ	Thể dục: Đi trên ghế băng đầu đội túi cát. TCVD: và chim sẻ. - Tiếp tục rèn đội hình, đội ngũ, tư thế đứng và xếp hàng cho trẻ.	Thể dục: Trườn sấp chui qua cổng về nhà - Tăng cường rèn đội hình, đội ngũ, tư thế đứng và xếp hàng cho trẻ	
	3	KPXH Tìm hiểu về xe đạp (5E)	KPKH Bé tìm hiểu một số loại phương tiện giao thông đường thủy.	KPXH Trò chuyện với trẻ về PTGT đường hàng không.	KPXH Trò chuyện tìm hiểu về một số luật lệ giao thông phổ biến.	
	4	Tạo hình: Thiết kế ô tô bằng vỏ hộp (EDP)	Tạo hình: Làm thuyền nổi trên mặt nước (EDP)	Tạo hình: Làm thiệp tặng cô, tặng mẹ nhân ngày 08/03. (EDP)	Làm Quen Với Toán: Dạy trẻ đếm gộp và tách các nhóm PTGT trong phạm vi 5	
	5	Làm Quen Với Toán: Xác định phía trên,	Giáo dục âm nhạc: - Dạy hát: “Em đi chơi thuyền”	Làm Quen Với Toán: So sánh chiều dài của ba đối tượng	Giáo dục âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ theo chủ đề.	

		phía dưới, phía trước, phía sau của người khác so với vật chuẩn	Nghe hát: Gửi anh một khúc dân ca - Lời Dân huyện - Trò chơi : Đoàn tàu nhỏ xíu			
	6	LQVH Thơ: Trên đường (Hương Mai)	LQVH Truyện: Qua đường	LQVH Thơ: Con đường của bé (Thanh Thảo).	LQVH Thơ: Giúp bà	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- HĐMĐ : Quan sát: đạp, xe máy. - Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ, mèo đuổi chuột. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, vẽ phần trên sân - Rèn kỹ năng chơi với các đồ chơi ngoài trời	- HĐMĐ : Quan sát: Chiếc thuyền, ca nô (Qua tranh) TCVĐ: Thỏ đổi chuồng, Đi như gấu, bò như chuột. TCTD: Chơi với trò chơi ngoài trời, nhặt lá rụng, vẽ trên sân, chơi cát nước...	- HĐMĐ : Máy bay, khinh khí cầu (qua tranh). TCVĐ: Trời nắng, trời mưa, bịt mắt bắt dê TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá tưới cây	- HĐMĐ : Quan sát: Thời tiết TCVĐ: Bịt mắt bắt dê, kéo cưa lừa sẻ. TCTD: Nu na nu ồng, chi chi chành hành, ch-ì vớ Òả ch-ì ngọai trêi, nhÆt l, tii c©y.	
	3	- HĐMĐ : Quan sát: Ô tô, xe máy.	- HĐMĐ : Hoạt động trải nghiệm:	- HĐMĐ : D'ò ch-ì trªn s©n trêng, l¾ng	- HĐMĐ : Quan sát đường giao thông....,	

		- TCVD: Đèn đỏ, đèn xanh, Bịt mắt bắt dê. - TCTD: Chơi với các trò chơi dân gian: nu na nu nống, chi chi chành chành.	Gấp thuyền giấy (EDP) - TCVS: Lộn cầu vòng, kéo cưa lừa sẻ. - TCTD: Vẽ phân, nhặt lá rụng trên sân trường...	nghe c, c ©m thanh kh, c nhau. TCVD: Mèo đuổi chuột chuột, kéo co. TCDG: Chơi với các đồ chơi ngoài trời (đu quay, cầu trượt).	sân chơi giao thông - TCVD: Ô tô và chim sẻ, bịt mắt bắt dê - TCTD: Chơi với lá cây, xé dán các loại phương tiện giao thông bằng các vật liệu thiên nhiên và đồ vật đã qua sử dụng,...	
	4	- HĐMD: Quan sát một số luật giao thông TCVD: Lộn cầu vòng, kéo cưa lừa sẻ. TCTD: Vẽ phân, nhặt lá rụng trên sân trường...	- HĐMD: Trải nghiệm: Đua kéo mo cau. TCV Đ: Bịt mắt bắt dê, mưa to mưa nhỏ TCTD: Vẽ trên sân, chơi với cát nước...	- HĐMD: Gấp máy bay giấy và chơi cùng máy bay giấy (EDP) TCVD: Trồng nụ trồng hoa, lộn cầu vòng TCTD: Vẽ trên sân, chơi với cát nước, lá cây...	-HĐMD: Hoạt động Thử nghiệm gieo hạt ở khu vườn ươm TCVD: Kéo co, mèo đuổi chuột. TCTD: Chơi với các trò chơi dân gian: nu na nu nống, chi chi chành	
	5	-HĐMD: Quan sát cây lộc vừng, cây hoa sữa TCVD: Mèo đuổi chuột, kéo co.	- HĐMD: Quan sát khu vực trồng cây lớp 4 tuổi C (Vườn thuốc nam) TCVS: Mèo đuổi chuột, bịt mắt bắt	- HĐMD: Thí nghiệm pha màu nước TCVD: Rồng rắn lên mây, kéo co. TCTD: Vẽ phân, nhặt	- HĐMD: Quan sát: Biển báo cấm - TCVD: Ô tô và chim sẻ, bịt mắt bắt dê	

Hoạt động góc	1. Góc phân vai (T1): Bán hàng xe đạp, xe máy (T2): Cửa hàng bán phương tiện giao thông, bán vé tàu. (T3,4): Bán vé tàu sắt, vé máy bay a) Mục đích, yêu cầu: - Trẻ biết một số phương tiện giao thông: xe đạp, xe máy, tàu hỏa, máy bay. - Trẻ biết mua – bán, bán vé cho các phương tiện giao thông. - Biết vai chơi: người bán hàng, người mua, nhân viên bán vé, hành khách. - Rèn kỹ năng giao tiếp, nói trọn câu khi đóng vai. - Biết phối hợp với bạn, chia sẻ đồ chơi khi chơi. - Phát triển trí tưởng tượng, khả năng nhập vai. - Trẻ chơi ngoan, đoàn kết, lễ phép. - Có ý thức giữ gìn đồ chơi, chơi xong biết thu dọn. b) Chuẩn bị - Xe đồ chơi: xe đạp, xe máy. - Vé tàu hỏa, vé máy bay (vé giấy tự làm). - Quầy bán hàng, quầy bán vé (bàn nhỏ, hộp giấy). - Tiền giả, giỏ xách, mũ nhân viên bán vé, thẻ tên. - Tranh ảnh về các phương tiện giao thông. c) Cách chơi:	
----------------------	--	--

- Cô giới thiệu tên góc phân vai và các vai chơi.
 - Cho trẻ tự chọn góc, nhận vai.
 - Nhắc trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành.
 - Trẻ chơi theo vai đã nhận.
 - Cô quan sát, gợi ý lời thoại:
 - “Con bán vé cho bạn đi đâu?”
 - “Con muốn mua xe gì?”
 - Khuyến khích trẻ giao tiếp, đổi vai khi cần.
 - + Trẻ tự chọn vai mình thích. Cô gợi ý chia nhóm, thống nhất cách chơi.
 - Cô gợi ý cho trẻ chơi. Nếu trẻ chưa nắm được vai chơi của mình cô phải gợi ý cho trẻ hiểu được vai chơi của mình; Cô giúp trẻ phân các vai chơi trong góc chơi của bé: Ai là mẹ ? Ai là con? Mẹ làm công việc gì? Ai là người bán hàng? Ai là người mua hàng ...
 - Trong khi chơi cô giáo dục trẻ biết tôn trọng các công việc và sở thích của từng người.
- 2. Góc xây dựng**
- (T1): Xây ga ra ô tô, nhà ga.
- (T2): Xây dựng bến tàu
- (T3, 4): Xây nhà ga, sân bay
- a) Mục đích, yêu cầu**
- Trẻ biết một số công trình giao thông: ga ra ô tô, nhà ga, bến tàu, sân bay.
 - Trẻ biết công dụng của các công trình: Ga ra để xe đỗ, Nhà ga cho tàu hỏa đón – trả khách; Bến tàu cho tàu thủy cập bến; Sân bay cho máy bay cất – hạ cánh.

- Rèn kỹ năng xếp chồng, lắp ghép, sắp xếp các khối xây dựng. - Phát triển kỹ năng phối hợp nhóm, phân công nhiệm vụ khi xây. - Phát triển tư duy không gian và óc sáng tạo. - Trẻ biết hợp tác, chia sẻ đồ chơi, không tranh giành. - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn thể hiện ý tưởng. - Phát triển tư duy không gian, óc tưởng tượng và khả năng sáng tạo. - Rèn luyện kỹ năng phối hợp tay – mắt, sự khéo léo khi xếp, lắp ghép. - Trẻ biết chơi trò chơi, biết tự thỏa thuận các vai chơi. Đoàn kết trong khi chơi và thể hiện được đúng vai chơi của người kĩ sư, thợ xây, người chở nguyên vật liệu, thợ phụ hồ. Biết sử dụng linh hoạt các đồ dùng đồ chơi theo công dụng của chúng. Chơi xong biết cất gọn đồ dùng và bảo quản đồ dùng góc chơi của mình. b) Chuẩn bị - Bộ đồ xây dựng, khối gỗ, thảm cỏ, hạt gạo, hàng rào, nút xếp hình, cây cảnh, cây ăn quả, các loại trái cây ăn quả, mô hình trường mầm non bằng bìa cát tông, biển tên, các loại vỏ hộp sữa, vỏ lon,... - Gạch, hàng rào, ô tô các loại, các loại cây cỏ, ống nút, Đồ chơi lắp ghép... c) Cách chơi - Cô đưa ra nội dung chơi, sau đó hỏi trẻ ý định chơi: + Hôm nay ai là chủ thầu xây dựng? Ai là thợ xây? Ai là phụ hồ? Ai là người đi mua nguyên vật liệu? Ai là kiến trúc sư? + Các con trong vai các nhân vật thì cần làm nhiệm vụ gì? + Các con sẽ nhà ga như thế nào?	
--	--

	+ Các con cần sử dụng những nguyên liệu gì? + Nhà ga này được xây dựng với mục đích như thế nào? + Các con có tự hào về công trình của mình không? - Giáo dục trẻ biết cách lấy và cất đồ dùng nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp. Biết cách bảo quản đồ dùng đồ chơi hiệu quả. Giáo dục trẻ không được sử dụng đồ dùng đồ chơi để ném nhau phòng tránh tai nạn thương tích xảy ra. - Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát trẻ và hướng dẫn kịp thời trẻ phối hợp chơi cùng nhau và khuyến khích trẻ đi giao lưu vui chơi cùng những góc khác: Mua đồ dùng ở góc chơi phân vai, quan sát các bạn chơi trong góc chơi steam, đi dự tiệc buffet cùng cô và các bạn,.... - Khuyến khích trẻ phát hiện đồ dùng đồ chơi gãy hỏng và báo cô trong quá trình chơi. 3. Góc học tập: (T1): Xem lô tô và phân loại các PTGT theo nhóm. (T2): So sánh, phân loại các loại PTGT (T3,4): Ghép tranh làm máy bay a) Mục đích, yêu cầu: - Trẻ nhận biết và gọi tên một số phương tiện giao thông (PTGT): xe đạp, xe máy, ô tô, tàu hỏa, tàu thủy, máy bay. - Trẻ biết phân loại PTGT theo nhóm: đường bộ – đường sắt – đường thủy – đường hàng không. - Biết so sánh một số đặc điểm đơn giản của các PTGT. - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại. - Phát triển tư duy logic, khả năng ghi nhớ có chủ định. - Kỹ năng hợp tác, trao đổi khi làm việc nhóm.	
--	--	--

- Biết hợp tác với bạn, giữ gìn đồ dùng, hứng thú tham gia hoạt động

b) Chuẩn bị:

- Tranh lô tô về Giao thông, bộ làm quen với toán, que tính, bộ sâu dây tạo hình, lô tô lắp ghép, hình học phẳng, bút chì, giấy màu, bút sáp...
- Các bài tập ôn luyện về hình học, về số, số lượng, kích thước, domino chữ cái và số, thẻ số, que tính...

c) Cách chơi:

- Cô cho trẻ lựa chọn góc chơi, xếp dẹp gọn gàng, ngay ngắn.
- Cho trẻ tự lấy đồ dùng đồ chơi yêu thích và thực hiện chơi.
- Cô hướng dẫn trẻ làm những bài tập mới, quan sát và hỗ trợ trẻ chơi đúng.

4: Góc nghệ thuật:

(T1): Vẽ và tô màu xe ô tô.

(T2): Làm thuyền từ nổi trên mặt nước

(T3, 4): Hát, múa các bài hát về chủ đề Giao thông

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể cảm xúc về chủ đề giao thông qua các hoạt động nghệ thuật: vẽ, nặn, in, xé dán, hát múa.
- Biết nhận ra và nêu tên một số PTGT
- Nhận biết một số màu sắc, đường nét, hình dạng để sáng tạo sản phẩm.
- Giúp trẻ rèn luyện kỹ năng vẽ, tô màu, cắt dán, nặn tạo hình
- Biết cầm bút vẽ và ngồi đúng tư thế
- Phát triển óc sáng tạo, sự khéo léo đôi tay.

- Rèn kỹ năng làm việc nhóm, trao đổi khi nặn tạo hình

b) Chuẩn bị

- Giấy vẽ, bút chì màu, sáp màu, màu nước, đất nặn, bảng con.
- Một số đồ dùng mẫu: Con tôm, cua, cá, gà lợn, mèo chó,....
- Nhạc và bài hát về chủ đề giao thông
- Tranh ảnh các loại đồ dùng thật để trẻ quan sát trước khi vẽ, nặn.
- Không gian góc nghệ thuật rộng rãi, sạch sẽ, có bàn trưng bày sản phẩm.

c) Cách chơi:

- Hôm nay ở góc nghệ thuật, các con muốn tham gia hoạt động gì nhỉ: Vẽ, nặn, hay cắt dán?
- Con có muốn vẽ máy bay không? Con vẽ máy bay như thế nào?
- Con sẽ chọn màu gì để vẽ cánh ?
- Con có thể vẽ thêm gì để cho bức tranh được sinh động hơn không?

* Với nặn:

- Trẻ chọn đất nặn, nặn từng bộ phận để tạo hình PTGT
- Trẻ có thể nặn theo nhóm, trao đổi với bạn.
- Cô hỗ trợ trẻ còn lúng túng, động viên trẻ sáng tạo.
- Biết sử dụng kỹ năng nặn cơ bản: vo tròn, lăn dài, ấn dẹt, ghép nối các phần để tạo thành sản phẩm.
- Biết lựa chọn màu sắc phù hợp, nặn được sản phẩm có hình dáng giống thật.
- Phát triển kỹ năng quan sát, tưởng tượng và phối hợp tay – mắt.
- Rèn sự khéo léo, tỉ mỉ, kiên trì khi nặn.

- Trong quá trình trẻ chơi trong các góc, ngoài việc bao quát trẻ cô đến từng góc và đặt câu hỏi gợi mở để kích thích trẻ chơi sáng tạo, một số trẻ có biểu hiện nhàm chán góc cũ đang chơi có thể cho trẻ đổi góc chơi mới.

5. Góc thư viện:

(T1): Xem tranh ảnh, kể chuyện về chủ đề Giao thông

(T2): Xem tranh truyện, thực hiện giờ sách vở, dùng rối tay.

(T3,4): Kể chuyện sáng tạo theo tranh chủ đề Giao thông

a) Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ hứng thú xem tranh, sách, truyện về chủ đề giao thông.

- Trẻ biết gọi tên một số PTGT quen thuộc.

- Trẻ biết cách đọc sách từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, biết xem tranh truyện và kể chuyện sáng tạo theo nội dung bức tranh.

- Biết kể lại một phần nội dung truyện, nói được tên nhân vật và hành động trong tranh.

- Phát triển ngôn ngữ, khả năng quan sát, ghi nhớ và trí tưởng tượng.

- Biết xem, lật giờ sách nhẹ nhàng, đúng cách.

- Trẻ biết yêu quý sách, giữ gìn và bảo quản sách.

- Kỹ năng ghi nhớ, tư duy qua việc kể lại nội dung tranh, truyện.

- Kỹ năng trao đổi, hợp tác khi cùng đọc tranh với bạn.

b) Chuẩn bị:

- Sách truyện, Những con rối tay, rối que, các nhân vật tranh rời, các loại sách truyện cổ tích việt nam, sách nước ngoài, sách song ngữ về chủ đề giao thông

c) Cách chơi:

- Cô trò chuyện với trẻ về các đồ chơi trong góc chơi, cô hướng dẫn trẻ cách cầm và gỡ sách sao cho đúng.
- Cô gợi ý, dẫn dắt trẻ kể chuyện sáng tạo khi chơi với rối, xem tranh truyện và ghép các nhân vật rồi sau đó kể cho các bạn ở các góc khác xem.

6. Góc thiên nhiên:

(T1): Gieo hạt quan sát sự nảy mầm của cây

(T2,3): Tưới cây, lau lá cho cây, chăm sóc khu thiên nhiên nhóm lớp.

(T4): Chăm sóc cây, tưới nước, lau lá góc thiên nhiên của lớp

a) Mục đích, yêu cầu:

- Giúp trẻ biết cách gieo hạt, quan sát sự nảy mầm và phát triển của cây
- Trẻ biết chăm sóc cây cảnh ở góc chơi thiên nhiên

b) Chuẩn bị:

- Chậu cây, các loại cây, hạt giống các loại, bộ dụng cụ chăm sóc cây
- Hạt giống, thùng xốp, đất, nước.
- Cây cảnh, dụng cụ chăm sóc cây, khăn lau lá...

c) Cách chơi:

- Cô gợi ý trẻ quan sát và nêu được sự phát triển của cây
- Trẻ về góc chơi chăm sóc cây cảnh, nhặt cỏ, tưới nước, lau lá cho cây
- Trong quá trình trẻ chơi trong các góc, ngoài việc bao quát trẻ cô đến từng góc và đặt câu hỏi gợi mở để kích thích trẻ chơi sáng tạo, một số trẻ có biểu hiện nhàm chán góc cũ đang chơi có thể cho trẻ đổi góc chơi mới.

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	* Vệ sinh - Trẻ cùng cô chuẩn bị dụng cụ vệ sinh: Xà phòng rửa tay, vòi nước, khăn lau khô tay, khăn mặt, chậu đựng khăn bẩn,.... - Lần lượt trẻ từng bàn rửa tay, rửa mặt cô giáo quan sát, nhắc nhở, hỗ trợ trẻ khi cần - Mỗi lượt rửa: 2-3 trẻ, mỗi trẻ 30s. - Nhắc trẻ sử dụng tiết kiệm nước - Sau khi rửa tay, cho trẻ lấy khăn mặt của mình rửa mặt theo các bước, bỏ khăn vào chậu đựng khăn bẩn. - Cho trẻ lấy yếm ăn, ngồi vào bàn theo nhóm, gấp gọn yếm ăn để trước mặt. * Ăn - Chuẩn bị ăn: Trẻ có nhiệm vụ trực nhật đã được phân công cùng cô kê bàn ăn, lấy khăn ăn, đĩa đựng khăn ăn và đĩa đựng cơm rơi, đĩa đựng thìa. + Cô đeo găng tay, tạp dề, khẩu trang, đầu tóc buộc gọn gàng. + Một bạn đại diện của bàn ăn có nhiệm vụ lấy thìa và đặt vào đĩa theo đúng số lượng trẻ ở nhóm bàn của mình. - Chia ăn: Cô chia đều thức ăn, cơm vào khay cho trẻ, các tổ trưởng ở các nhóm bàn mang khay cơm về bàn cho các bạn. - Cô giới thiệu món ăn cho trẻ, kích thích thị giác và vị giác cho trẻ, giới thiệu các chất dinh dưỡng có trong món ăn và lợi ích của chúng với sức khỏe của trẻ. Yêu cầu trẻ nhắc lại tên món ăn. - Nhắc nhở trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Giáo dục trẻ ăn hết xuất, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn. - Nhắc nhở trẻ đi uống nước súc miệng, lau miệng, cất ghế, bàn ăn, vệ sinh, rửa tay sau khi ăn	
-----------------------------------	---	--

	xong. - Cô lau dọn sàn nhà sạch sẽ. * Ngủ - Chuẩn bị cho giờ ngủ: Cô khuyến khích trẻ kê sạp, trải chiếu và chuẩn bị chăn thu và gối ngủ. - Cô mặc màn cho trẻ. - Cho trẻ ngồi ngay ngắn vào vị trí ngủ, xếp dép gọn gàng để sát vào mép sạp. - Nhắc nhở trẻ tư thế ngủ. - Cô cho trẻ nghe các bản nhạc không lời hoặc các bài hát ru nhẹ nhàng sâu lắng, có tiết tấu chậm để giúp trẻ dần dần đi vào giấc ngủ - Đảm bảo an toàn giấc ngủ cho trẻ, cho trẻ ngủ đủ giấc, đánh thức trẻ dậy nhẹ nhàng.					
Hoạt động chiều	Thứ 2	Hướng dẫn trò chơi mới: “Xếp đường cho ô tô về bến”.	Hướng dẫn trò chơi: Thi ai nhanh.	Hướng dẫn trò chơi: Về đúng sân bay	Hướng dẫn trò chơi: “Bé làm đèn hiệu giao thông”.	
	3	Đọc đồng dao: Đi cầu đi quán; Bà Còng đi chợ trời mưa.	Đọc “Về giao thông đường thủy”.	Dạy trẻ cách phòng tránh bị xâm hại	Xem video về chủ đề giao thông	
	4	Câu đố về phương tiện giao thông...	Trẻ lao động tự phục vụ rửa mặt, rửa tay	Lao động tập thể: Lau tủ giá đồ chơi, sắp xếp đồ chơi gọn gàng ngăn nắp	Hướng dẫn trẻ sách hoạt động tạo hình: Vẽ tô màu tàu hỏa	

	5	Dạy trẻ kĩ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách (Lồng ghép quyền trẻ em).	Một số kỹ năng thoát hiểm khi gặp cháy	Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân theo quy tắc 5 ngón tay.	Dạy trẻ kĩ năng nhận biết hành vi đúng, sai khi tham gia giao thông (Lồng ghép giáo dục quyền trẻ em).	
	6	Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan				

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Tuần 1: Chủ đề nhánh: Phương tiện giao thông đường bộ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 09/02/2026 đến ngày 13/02/2026)

Thứ 2 Ngày 09 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trò chuyện với trẻ về một số phương tiện giao thông đường bộ quen thuộc: xe đạp, xe máy, ô tô, xe buýt, xe tải... - Trẻ biết một số quy định an toàn giao thông đơn giản: đội mũ bảo hiểm, đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ. - Có ý thức chấp hành luật giao thông, biết giữ an toàn cho bản thân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh tay chân miệng, bệnh cúm A. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lau khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ.
-------------------------------	---

	- Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kĩ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Thẻ dực: Trèo thang, chạy chậm 80 - 100m.	1. Kiến thức - Trẻ giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động. - Trẻ biết trèo thang, chạy chậm 80-100m. 2. Kỹ năng - Rèn khả năng giữ thăng bằng, phối hợp tay – chân – mắt. - Trẻ đi tự tin, không chen lấn, không xô đẩy bạn.	+ Địa điểm: Sân tập sạch sẽ, rộng rãi bằng phẳng, an toàn. - Trang phục gọn gàng - Thang leo, có quả treo ở phía trên	1. Ổn định tổ chức: Trò chuyện với trẻ về chủ đề: 2. Nội dung: * Khởi động: cô và trẻ hát và vận động bài : “Đoàn tàu nhỏ xíu” kết hợp đi, chạy, kiễng chân, đi thường bằng gót chân. Sau đó đứng thành 2 hàng ngang theo tổ. * Trọng động: - Bụi tếp ph, t triỐn chung: + Tay; §T1: §a tay l^an cao, ra phÝa tríc, sang ngang. + Ch©n: §T2: §øng, mét ch©n n©ng cao - gẾp gèi + Bông: §T3: §øng cói ngêi vÒ tríc. - VĐCB: Cô tập mẫu và phân tích	- Trẻ trò chuyện và trả lời theo ý hiểu của trẻ - Trẻ khởi động cùng cô - Trẻ đứng thành 2 hàng ngang theo tổ - Trẻ tập bài tập phát triển chung.

	- Phát triển cơ chân, khả năng định hướng không gian. 3. Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia vận động. - Biết chấp hành luật chơi, đoàn kết với bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thực hiện vận động.		C« trlo l^n xuềng thang theo c, ch bíc li^n tồ ch©n nã tay kia khi tii qu¶ c« h, i qu¶ vµ xuềng thang, chạy chậm 80 - 100m. Thúc hiÖn 4- 5 lÇn. Sau Òã Òi vÒ cuèi hụng. - Cô cho 2,3 trẻ khá lên tập mẫu lại - Trẻ thực hiện: - Lần lượt trẻ lên thực hiện cho đến hết - Trong khi trẻ tập cô động viên khuyến khích trẻ kịp thời (Sửa sai cho trẻ). * Hải tÜnh: TrÞ Òi l'i nhÑ nhúng 2-3 vòng lụm chó bé Òéi. 3. Kết thúc: Cô nhận xét và giáo dục trẻ.	- Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu - 2-3 trẻ khá lên thực hiện - Trẻ thực hiện. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng
Hoạt động ngoài trời Quan sát: Xe đạp, xe máy	* Kiến thức - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên xe đạp, xe máy. - Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật: - Xe đạp: có bàn đạp, chạy bằng sức người. - Xe máy: chạy bằng động cơ, nhanh hơn xe đạp.	- Xe đạp, xe máy thật (để ở vị trí an toàn) hoặc tranh ảnh minh họa. - Mũ bảo hiểm trẻ em. - Sân trường sạch sẽ, thoáng mát. - Còi hoặc bảng hiệu giao thông nhỏ (nếu có).	a. Ổn định – gây hứng thú - Cô cho trẻ xếp hàng ra sân, vừa đi vừa hát bài “Đèn xanh đèn đỏ”. - Cô hỏi: Các con nhìn xem hôm nay cô mang đến sân trường những phương tiện gì? 2. Quan sát – đàm thoại * Quan sát xe đạp - Cô cho trẻ đứng quan sát xe đạp, hỏi: + Đây là xe gì? + Xe đạp có những bộ phận nào? (bánh	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ quan sát xe đạp

- Trẻ biết xe đạp, xe máy là phương tiện giao thông đường bộ. - Trẻ biết một số quy định an toàn giao thông: đội mũ bảo hiểm, không đùa nghịch gần xe. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ. - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, trả lời câu hỏi rõ ràng. - Rèn kỹ năng tham gia hoạt động ngoài trời an toàn * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia quan sát. - Có ý thức giữ an toàn khi tham gia giao thông. - Biết giữ gìn, bảo		xe, yên xe, bàn đạp, tay lái) + Xe đạp chạy bằng gì? Cô chốt: Xe đạp chạy bằng sức người, đi chậm, không có động cơ. * Quan sát xe máy - Cô cho trẻ quan sát xe máy, hỏi: + Đây là xe gì? + Xe máy có những bộ phận nào? (bánh xe, yên xe, tay lái, gương, động cơ) + Khi ngồi trên xe máy chúng mình cần đội gì? Cô chốt: Xe máy chạy bằng động cơ, đi nhanh hơn xe đạp, khi ngồi trên xe phải đội mũ bảo hiểm để an toàn.” * So sánh xe đạp – xe máy - Giống nhau: đều có bánh xe, tay lái, chạy trên đường bộ. - Khác nhau: xe đạp chạy bằng sức người, xe máy chạy bằng động cơ. * Giáo dục an toàn giao thông - Cô hỏi: - Khi thấy xe chạy ngoài đường, chúng mình có được chạy ra không? - Cô giáo dục: Các con không chơi gần đường, không chạm vào xe khi chưa có	- Trẻ trả lời - Trẻ quan sát xe máy - Trẻ so sánh - Trẻ trả lời - Trẻ so sánh
---	--	---	---

	vệ phương tiện.		người lớn, luôn đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. - Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ, mèo đuổi chuột. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, vẽ phấn trên sân - Chơi ở các góc: Spa, khu vẽ tranh, góc bán hàng, khu vực chơi với cát nước, khu vực trải nghiệm (steam)... - Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi (từ lá cây, vải vụn, cỏi, rơm, đá sỏi...). * Nhấn xét: Các tuyến đường nhúng trái cây cùng hoạt động. Nhúng nhúng trái cây vào nước rửa tay sạch khi rửa tay.	- Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Hướng dẫn trò chơi mới: Xếp đường cho ô tô về bến.	* Kiến thức - Trẻ nhận biết ô tô là phương tiện giao thông đường bộ. - Trẻ biết mỗi ô tô có bến/ga/nhà để xe riêng.	- Ô tô đồ chơi nhiều màu, nhiều loại. - Các bến ô tô làm bằng bìa cứng hoặc thảm xốp (có ký hiệu	- Cô trò chuyện: Các ô tô đi chơi đã mệt rồi, bây giờ chúng mình giúp ô tô về đúng bến nhé! - Cô giới thiệu tên trò chơi: “Xếp ô tô về bến”. * Cách chơi	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ chú ý lắng nghe

	- Trẻ bước đầu hiểu xếp đúng nơi quy định. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại. - Phát triển vận động tinh (cầm – đặt – xếp). - Rèn khả năng phối hợp tay – mắt và làm việc theo nhóm. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia trò chơi. - Biết giữ gìn đồ chơi, chơi đoàn kết, chờ đến lượt.	- màu, số hoặc hình). - Sân chơi hoặc thảm chơi trong lớp.	- Cô bày các ô tô lộn xộn giữa sân/lớp. - Mỗi bên có ký hiệu riêng (màu sắc, số lượng hoặc hình ảnh). - Khi có hiệu lệnh, trẻ lần lượt chọn ô tô và xếp đúng về bên tương ứng. * Luật chơi - Xếp đúng ô tô vào đúng bên theo yêu cầu. - Không tranh giành, không ném đồ chơi. - Đội/nhóm nào xếp đúng và nhanh hơn là thắng. * Tổ chức cho trẻ chơi - Cô làm mẫu 1–2 lần. - Chia trẻ thành 2–3 nhóm chơi luân phiên. - Cô quan sát, nhắc trẻ xếp nhẹ nhàng, đúng bên. * Nhận xét – giáo dục - Cô nhận xét nhóm chơi tốt. - Giáo dục trẻ: Sau khi chơi, chúng mình luôn cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định, giống như ô tô về bến vậy.”	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi cùng cô
Đánh giá trẻ cuối	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:			

ngày	- Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:
-------------	---

Thứ 3 Ngày 10 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trò chuyện với trẻ về một số phương tiện giao thông đường bộ quen thuộc: Xe đạp, xe máy, ô tô, xe buýt, xe tải... - Trẻ biết một số quy định an toàn giao thông đơn giản: Đội mũ bảo hiểm, đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ. - Có ý thức chấp hành luật giao thông, biết giữ an toàn cho bản thân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh cúm A, tay chân miệng, bệnh viêm mũi họng. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lau khăn mặt cho trẻ
---------------------------------------	---

	và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
KPKH Tìm hiểu về xe đạp (5E)	a) kiến thức: * Khoa học (S): +Trẻ biết tên gọi và các đặc điểm đặc trưng của xe đạp: Màu sắc, các bộ phận, môi trường hoạt động của xe đạp. + Trẻ biết được công dụng của xe đạp: Chở người, hàng hóa...	+ Bài hát “Đi xe đạp” + Xe đạp + Trang phục của cô và trẻ gọn gàng + 3 bệ đỡ xe cho trẻ chơi trò chơi + Thẻ chấm tròn, phấn vẽ, cành cây khô, lá cây khô...	Hoạt động 1: Gắn kết: Cho trẻ hát bài “Đi xe đạp” và nối đuôi nhau ra ngoài sân. - Trò chuyện với trẻ: + Hằng ngày các con được bố mẹ đưa tới trường bằng phương tiện gì? + Trên đường đi con còn nhìn thấy những PTGT nào? + Vậy xe đạp, xe máy, ô tô là loại PTGT gì? - Bây giờ cô có câu đố: “xe hai bánh. Chạy bon bon Kêu kính koong”. Là xe gì?	- Trẻ hát và nối đuôi nhau ra ngoài sân - Xe máy, ô tô, xe đạp,... - Đường bộ - Xe đạp

	* Công nghệ (T): + Trẻ biết sử dụng các thiết bị trên xe đạp: Đạp xe, cầm tay lái, ngồi yên xe... + Sử dụng điện thoại chụp hình, quay video trong quá trình khám phá. * Kỹ thuật (E): + Quá trình khám phá xe đạp: Các bộ phận của xe đạp: Các bộ phận của xe đạp + Khi ngồi trên xe. * Nghệ thuật (A): + Trẻ vẽ xe đạp và xếp hình xe đạp đẹp từ cành câ. Lá cây khô * Toán (M): Biết hình dạng (Bánh xe), số lượng (Bánh xe,...)		+ Các con đã biết gì về xe đạp chưa? + Con nhìn thấy xe đạp ở những đâu? + Xe đạp dùng để làm gì nhỉ? - Cô dẫn trẻ đến nơi đỗ xe đạp. Gì đây các con? + Lốp mình muốn biết gì về xe đạp nào? => Vậy để hiểu hơn về xe đạp, hôm nay chúng mình sẽ cùng khám phá về xe đạp nhé! Hoạt động 2: Khám phá - Chia trẻ làm 4 nhóm - Cô hỗ trợ trẻ phân công nhiệm vụ để trẻ khám phá. - Cho trẻ khám phá xe đạp (Nhìn, sờ vào các bộ phận,...) - Đề lưu lại những khoảnh khắc trong quá trình khám phá chúng mình sẽ làm như thế nào? - Cô đi bao quát và hỗ trợ trẻ + Con đang làm gì? + Đây là gì của xe đạp? Còn đây là gì? + Xe đạp có màu gì? + Bánh xe đâu? Bánh xe hình gì và xe đạp có mấy bánh? + Chúng mình nhìn thấy xe có gì? Còn đây là gì? - Xe đạp dùng để làm gì nhỉ?	- Trẻ trả lời - Vâng ạ - Trẻ khám phá xe đạp: Nhìn, sờ, chụp ảnh,... - Trẻ trả lời - Trẻ khám phá các bộ phận của xe đạp.
--	--	--	--	--

	b) Kỹ năng: + Trẻ có kỹ năng quan sát, hợp tác, làm việc nhóm và chia sẻ + Kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện, trình bày. c) Thái độ: + Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động khám phá + Tự tin trao đổi, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong quá trình làm việc.		- Khi đi xe đạp con có gặp khó khăn gì không? Con cần cô giúp gì nào? Hoạt động 3: Chia sẻ, Giải thích - Trẻ chia sẻ những điều trẻ khám phá được: Các bộ phận, màu sắc, công dụng,... của xe đạp. + Trong quá trình khám phá con cảm thấy như thế nào? + Chúng mình đã dùng gì để lưu lại những khoảnh khắc khám phá nhỉ? Con có thể chia sẻ cho cô và cả lớp cùng xem được không? + Khi đi trên đường gặp tín hiệu đèn giao thông chúng mình sẽ đi như thế nào? (Đèn đỏ, đèn xanh, đèn vàng) - Cô động viên, khen trẻ: => Kết luận: Xe đạp là PTGT đường bộ, dùng để chở người, hàng hóa và là phương tiện di chuyển từ nơi này sang nơi khác. Khi tham gia giao thông chúng mình phải tuân thủ luật lệ an toàn giao thông, ngồi trên xe không được đùa nghịch, ngồi ngay ngắn. Hoạt động 4: Áp dụng, củng cố, mở rộng * Cho trẻ chơi trò chơi. TC “ Xe đạp về bến” - Cách chơi: Cô chuẩn bị 3 bến đỗ xe mỗi bến đỗ có 1, 2, 3 chấm tròn và phát	- Trẻ chia sẻ những điều trẻ khám phá được. - Điện thoại để chụp ảnh, quay video - Trẻ lắng nghe - Nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi TC - Trẻ vẽ ô tô, xếp hình
--	---	--	--	---

tô, xe máy. - T C V Đ : Đền đỏ, đền xanh, Bịt mắt bắt dê. - T C T D : Chơi với các trò chơi dân gian: nu na nu nống, chỉ chỉ chành chành	- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên ô tô, xe máy. - Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của ô tô và xe máy. - Trẻ biết ô tô, xe máy là phương tiện giao thông đường bộ. - Trẻ biết một số quy định an toàn giao thông đơn giản: đội mũ bảo hiểm, không chơi gần xe đang chạy. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ. - Phát triển ngôn ngữ: trả lời câu hỏi tròn câu. - Rèn kỹ năng tham gia hoạt động ngoài trời an toàn.	an toàn) hoặc tranh ảnh minh họa. - Mũ bảo hiểm cho trẻ quan sát. - Sân trường sạch sẽ, thoáng mát. - Đền giao thông đồ chơi.	- Cô cho trẻ xếp hàng ra sân, vừa đi vừa hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”. - Cô hỏi: Các con nhìn xem hôm nay cô và các con sẽ quan sát những phương tiện gì? 2. Nội dung * Quan sát ô tô - Cô cho trẻ đứng quan sát ô tô, hỏi: - Đây là xe gì? - Ô tô có mấy bánh? - Ô tô dùng để làm gì? - Cô cho trẻ nhận xét: to – nhỏ, nhiều màu sắc. - Cô chốt: Ô tô là phương tiện giao thông đường bộ, có bốn bánh, chở được nhiều người và hàng hóa.” * Quan sát xe máy - Cô cho trẻ quan sát xe máy, hỏi: - Đây là xe gì? - Xe máy có mấy bánh? - Khi ngồi trên xe máy phải đội gì? - Cô chốt: Xe máy chạy nhanh, khi ngồi trên xe phải đội mũ bảo hiểm để đảm bảo	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời câu hỏi của cô
---	---	---	--	--

	* Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. - Có ý thức chấp hành an toàn giao thông. - Biết giữ gìn trật tự, nghe lời cô khi ra ngoài sân.		an toàn.” - So sánh ô tô – xe máy - Giống nhau: đều chạy trên đường bộ, dùng để chở người. - Khác nhau: ô tô có 4 bánh, xe máy có 2 bánh; ô tô to hơn xe máy. * Giáo dục : Các con không chơi gần đường, không leo trèo lên xe, luôn đi cùng người lớn khi ra ngoài. - TCVD: Đèn đỏ, đèn xanh, Bịt mắt bắt dê. - TCTD: Chơi với các trò chơi dân gian: nu na nu nống, chi chi chành chành 3. Kết thúc - Cô nhận xét, khen trẻ ngoan, biết quan sát và trả lời câu hỏi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, quan sát và hướng dẫn trẻ chơi. Kết thúc giờ chơi cô cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng điểm danh và đi vào lớp	- Trẻ so sánh sự giống và khác nhau giữa ô tô và xe máy - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi trò chơi vận động và trò chơi tự do
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động	a) Kiến thức - Trẻ biết tên 2 bài	- Tranh minh họa nội dung	* Ổn định – gây hứng thú - Cô cho trẻ ngồi vòng tròn.	- Trẻ ngồi vòng tròn và

	đồng dao dân gian.		Lời đồng dao: Cái tôm cái tép đi đưa bà còng, Đưa bà đến quãng đường đông Đưa bà vào tận ngõ trong nhà bà Tiền bà trong túi rơi ra Tép, tôm nhặt được trả bà mua rau. - Cô đọc mẫu diễn cảm. - Cô giải thích ngắn gọn: - Bà Còng đi chợ, có tôm cá đi cùng rất vui. - Trẻ đọc cùng cô theo nhịp. - Cho trẻ đọc kết hợp vỗ tay theo nhịp. 3. Kết thúc - Cô nhận xét, khen trẻ đọc tốt. - Cho trẻ vận động nhẹ, chuyển sang hoạt động khác.	- Trẻ đọc đồng dao -Tổ-nhóm-cá nhân đọc - Cả lớp đọc - Trẻ chú ý lắng nghe
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:			

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 4 Ngày 11 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trò chuyện với trẻ về một số phương tiện giao thông đường bộ quen thuộc: xe đạp, xe máy, ô tô, xe buýt, xe tải... - Trẻ biết một số quy định an toàn giao thông đơn giản: đội mũ bảo hiểm, đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ. - Có ý thức chấp hành luật giao thông, biết giữ an toàn cho bản thân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh, bệnh tay chân miệng, bệnh cúm A. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lau khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ.
-------------------------------	---

	- Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ
Tạo hình: Thiết kế ô tô bằng vỏ hộp (EDP)	- S: Khoa học: Trẻ biết các kiểu ô tô, nguyên lý hoạt động của ô tô, biết tên các nguyên liệu để thiết kế ô tô bằng các loại vỏ hộp. Trẻ biết cấu tạo của xe gồm các bộ phận: Bánh xe, thân xe, thùng xe, gương chiếu hậu, đèn xe... - T: Công nghệ: Biết dùng các nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị (băng dính 2 mặt, hồ dán, kéo, vỏ hộp	- Địa điểm: Trong lớp - Đồ dùng: Nhạc không lời - Mô hình con đường, thỏ bông, các loại củ cà rốt, củ cải trắng. - Vỏ hộp kích thước khác nhau, keo, kéo, băng dính 2 mặt, lõi ngô, giấy màu, giấy A4, bút chì, bàn.	Hoạt động 1. Ổn định, tạo hứng thú, xác định vấn đề - Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện của bạn thỏ và hỏi trẻ về khó khăn mà bạn thỏ đang gặp phải. + Bạn thỏ làm sao? Bạn gặp khó khăn gì? Con có cách gì để giúp bạn thỏ? - Cô gợi mở, hướng trẻ đến cách giúp bạn thỏ bằng cách chế tạo ô tô tải để chở cà rốt + Để làm được ô tô tải các con cho cô biết ô tô có những bộ phận nào? => Cô nhắc lại các chi tiết của ô tô + Ô tô tải có mấy bánh? + Ô tô tải dùng để chở gì?	- Trẻ nghe câu chuyện của bạn thỏ và nói về khó khăn mà bạn thỏ đang gặp phải. + Bạn thỏ khóc vì không mang được cà rốt về nhà. + Trẻ nêu giải pháp giúp bạn thỏ - Trẻ nêu các bộ phận, các chi tiết của ô tô tải.

sữa, lõi ngô, giấy màu, bút chì) lựa chọn nguyên liệu sắp xếp cân đối để thiết kế được ô tô. - E: Kỹ thuật: Trẻ thực hiện được theo chu trình thiết kế kỹ thuật: hỏi => tưởng tượng=> thiết kế=> chế tạo => thử nghiệm và cải tiến chiếc xe ô tô. - A: Nghệ thuật: Vẽ, tô màu, gắn dính, trang trí làm đẹp ô tô, sử dụng nguyên vật liệu tái chế góp phần bảo vệ môi trường. Nhận biết, phân biệt, phối hợp các khối hình sắp xếp sáng tạo. - M: Toán: Nhận biết khối vuông, chữ nhật, kích thước to, nhỏ; cao thấp, dài ngắn, số lượng		- Cô đưa ra một số đồ dùng cho trẻ quan sát và kể tên các đồ dùng. + Theo các con từ những đồ dùng này các con có thể chọn được những nguyên vật liệu nào để làm ô tô tải? Cái này có thể thay thế bằng nguyên vật liệu khác không? => Từ những đồ dùng này các con có thể chế tạo ra những chiếc ô tô tải bằng những chiếc hộp có kích thước khác nhau đây. Hoạt động 2: Tưởng tượng - Cô phân nhóm và dặn trẻ khi về nhóm cùng nhau thảo luận, vẽ bản thiết kế ô tô của nhóm và phải làm được chiếc ô tô có thể chở cả rôt giúp bạn thỏ nhé! - Hỗ trợ phân công nhiệm vụ các thành viên - Hỗ trợ lựa chọn dụng cụ thiết kế - Cô chia nhóm cho các con tưởng tượng và thảo luận về những ý tưởng sáng tạo ô tô của nhóm - Cho trẻ thảo luận, thống nhất trong nhóm về: Hình dạng, màu sắc của ô tô Sử dụng câu hỏi tìm hiểu vật liệu: Lựa chọn vật liệu nào phù hợp ?	- Trẻ trả lời cô - Trẻ kể: Rau củ, các đồ dùng - Mỗi trẻ đưa ra giải pháp về thiết kế ô tô bằng vỏ hộp, hoặc các đồ dùng có thể thay thế. - Trẻ đưa ra ý tưởng của mình - Phân chia công việc của các thành viên trong nhóm. - Trẻ chia sẻ về cách mà nhóm mình sẽ thiết kế ô tô như thế nào? lựa chọn nguyên vật liệu gì? - Trẻ thảo luận nhóm để dự kiến số lượng các nguyên liệu để thiết kế ô tô.
--	--	--	--

	nguyên liệu.		Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế Cô cho trẻ vẽ bản vẽ thiết kế - Cô thống nhất cho trẻ quy trình thiết kế ô tô của nhóm - Cô cho trẻ thực hiện thiết kế ô tô theo bản vẽ đã thiết kế, theo quy trình đã thống nhất. Hoạt động 4: Thực hiện tạo sản phẩm - Cô theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ khi cần thiết. + Các con đang làm gì? Làm như thế nào? + Các con có khó khăn gì không? + Các con đã khắc phục khó khăn đó như thế nào? + Các con có cần sự trợ giúp nào không? + Các con nhờ sự trợ giúp từ đâu? + Các con thấy kết quả ra sao? (GV hỏi để gợi ý thêm các chi tiết của ô tô: trang trí cửa, đèn xe, gương xe, bánh xe,...) Hoạt động 5: Trưng bày, kiểm tra đánh giá sản phẩm - Cô cho trẻ một khoảng thời gian để trẻ	- Trẻ vẽ thiết kế ô tô trên giấy - Trẻ thực hiện việc thiết kế ô tô - Các nhóm thiết kế hoàn chỉnh ô tô bằng các nguyên vật liệu khác nhau.
--	--------------	--	--	---

			thống nhất, thảo luận xem có muốn thay đổi hay chỉnh sửa gì sản phẩm của mình không? Và thực hiện cải tiến nếu có. - Cô hỏi trẻ vì sao các con lại tạo ra loại ô tô này? ô tô này con muốn để ở đâu? Các con có đặt tên cho nó không? ý định tặng cho ai không hay là để ở đâu trong lớp mình? - Trẻ tự đánh giá về các thiết kế của mình: - Sản phẩm có giống với bản thiết kế ban đầu không? => Giáo viên hỏi về cảm xúc của trẻ, mong muốn của trẻ sau hoạt động. + Hôm nay các con học được gì? + Con sẽ chia sẻ gì với cô, và các bạn? + Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của mình không - Nếu được điều chỉnh, con mong muốn điều chỉnh như thế nào? - Cho trẻ tiến hành thu dọn đồ dùng.	- Trẻ chia sẻ, thuyết trình về sản phẩm, quy trình, nguyên vật liệu, những cải tiến nếu có....của mình. Tổng kết bài học: Cho trẻ mang ô tô trang trí tại lớp
Hoạt động ngoài trời : Quan sát một số luật giao thông	* Kiến thức - Trẻ biết một số luật giao thông đơn giản:	- Tranh ảnh hoặc mô hình đèn giao thông, biển báo đơn giản. - Phân màu cho	* Quan sát: Một số luật giao thông - Cô cho trẻ xếp hàng ra sân. - Cô trò chuyện, gợi hỏi: - Khi đi trên đường chúng mình đi bên	-Trẻ xếp hàng ra sân và trò chuyện cùng cô

TCVD: Lộn cầu vòng, kéo cưa lửa sẻ. TCTD: Vẽ phấn, nhặt lá rụng trên sân trường...	- Đi bên phải - Dừng lại khi đèn đỏ, đi khi đèn xanh - Không chạy nhảy dưới lòng đường - Trẻ biết tên một số trò chơi vận động, trò chơi tự do. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ. - Phát triển vận động thô thông qua trò chơi. - Rèn kỹ năng chơi cùng bạn, chờ đến lượt. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. - Có ý thức chấp hành luật giao thông. - Biết giữ gìn sân	trẻ vẽ. - Sân trường sạch sẽ, an toàn.	nào? - Đèn đỏ thì phải làm gì? - Có được chạy nhảy dưới lòng đường không? - Cô chốt: Khi tham gia giao thông, các con phải đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ, không chơi dưới lòng đường để đảm bảo an toàn. 3. Kết thúc Cô nhận xét: Trẻ quan sát tốt, Nhận biết đúng nhiều đồ dùng. Biết trả lời câu hỏi rõ ràng. Cô tuyên dương trẻ. TCVD: Lộn cầu vòng, kéo cưa lửa sẻ. TCTD: Vẽ phấn, nhặt lá rụng trên sân trường... - Cô tổ chức cho trẻ chơi, quan sát và hướng dẫn trẻ chơi. Kết thúc giờ chơi cô cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng điểm danh và đi vào lớp	-Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ chơi trò chơi
--	--	---	--	---

	trường sạch sẽ.			
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Câu đố về phương tiện giao thông...	* Kiến thức - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số phương tiện giao thông quen thuộc. - Trẻ biết phân loại đơn giản: giao thông đường bộ, đường thủy, đường hàng không. * Kỹ năng - Phát triển kỹ năng lắng nghe – suy nghĩ – trả lời câu đố. - Rèn kỹ năng diễn đạt bằng lời nói, nói tròn câu. - Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham	- Tranh ảnh/lô tô các phương tiện giao thông. - Thẻ câu đố (nếu có). - Không gian lớp gọn gàng, yên tĩnh.	a. Ổn định – gây hứng thú - Cô cho trẻ ngồi vòng tròn. - Trò chuyện: Buổi chiều chúng mình cùng chơi một trò chơi rất vui nhé! Các con có thích đoán câu đố không?” 2. Nội dung Câu đố 1 <i>Bốn bánh chạy trên đường Chở người, chở hàng Kêu “bíp bíp” vang vang Là xe gì thế nhỉ?</i> Đáp án: Ô tô Câu đố 2 <i>Hai bánh chạy rất nhanh Cần đội mũ khi ngồi Chở bố mẹ và bé Là xe gì các con?</i> Đáp án: Xe máy Câu đố 3 <i>Hai bánh không động cơ Đạp chân mà vẫn chạy Rèn sức khỏe cho bé</i>	-Trẻ trò chuyện cùng cô -Trẻ trả lời: ô tô - Trẻ trả lời: xe máy

	gia hoạt động chiều. - Mạnh dạn, tự tin khi trả lời. - Chơi đoàn kết, biết chờ đến lượt.	Là xe gì nào? Đáp án: Xe đạp Câu đố 4 <i>Không đi trên mặt đất Lại nổi ở dưới sông Chở người đi qua bến Là phương tiện gì đây?</i> Đáp án: Thuyền Câu đố 5 <i>Cánh dài bay trên trời Chở nhiều người đi xa Bay cao vút mây trời Là phương tiện gì nhỉ?</i> Đáp án: Máy bay * Củng cố – mở rộng - Cô cho trẻ chọn tranh đúng với câu đố. - Hỏi thêm: Xe nào chạy trên đường bộ? + Khi ngồi trên xe máy phải làm gì để an toàn? 3. Kết thúc - Cô nhận xét, khen trẻ tham gia tích cực. - Cho trẻ chơi nhẹ hoặc chuyển sang hoạt động khác.	- Trẻ trả lời : Xe đạp - Trẻ trả lời: Thuyền - Trẻ trả lời: máy bay - Trẻ trả lời
Đánh giá trẻ cuối	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:		

ngày	- Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:
-------------	---

Thứ 5 Ngày 12 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trò chuyện với trẻ về một số phương tiện giao thông đường bộ quen thuộc: xe đạp, xe máy, ô tô, xe buýt, xe tải... - Trẻ biết một số quy định an toàn giao thông đơn giản: đội mũ bảo hiểm, đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ. - Có ý thức chấp hành luật giao thông, biết giữ an toàn cho bản thân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh tay chân miệng, bệnh viêm mũi họng. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, luộc khăn mặt cho trẻ và phơi
-------------------------------	---

	dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kĩ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ
Làm Quen Với Toán: Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của người khác so với vật chuẩn	a) Kiến thức - Trẻ hiểu khái niệm và xác định được phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác. - Trẻ hiểu được cách chơi và luật chơi của các trò chơi thiết kế trong hoạt động b) Kỹ năng - Rèn cho trẻ kỹ năng nhận biết xác định được phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của	a) Đồ dùng của trẻ: - Các loại hạt, sỏi đá, lá cây, hoa trẻ sưu tầm được trong sân trường và có sẵn trong lớp học đủ theo số lượng của trẻ. - Thẻ số từ 1-9 nhỏ làm bằng bìa cát tông. - Bìa cattông cắt hình tròn làm đế bánh pizza chia	1. Giai đoạn 1: Trẻ trải nghiệm - Cô và trẻ cùng trải nghiệm hoạt động trò chơi trốn tìm. - Đặt tình huống có vấn đề: Để chỉ ra được vị trí của bạn so với một vật các con cần biết cách xác định vị trí của bạn đó so với một vật chuẩn. Hôm nay cô và các con sẽ cùng tìm hiểu nhé. 2. Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm. - Bây giờ các con hãy tìm cho mình một vị trí ẩn nấp trong khu vực yêu cầu. Sau đó các con hãy chỉ ra vị trí của các con so với một vật chuẩn đó nhé. - Cho từng trẻ trải nghiệm. - Lượt 2: Cho trẻ bắt cặp đôi với một vật	- Trẻ chơi trò chơi theo hướng dẫn - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện theo yêu cầu

	bản thân và của đối tượng khác. - Phát triển ngôn ngữ, mở rộng vốn từ. - Rèn cho trẻ kỹ năng chơi các trò chơi, kỹ năng hát vận động theo nhạc c) Thái độ - Hứng thú tham gia vào các hoạt động - Chú ý, nghiêm túc trong giờ, biết quan tâm đến bạn bè	làm 3 phần b) Đồ dùng của cô: - Đồ dùng của cô giống của trẻ. - Nhạc bài hát: “ Em muốn làm”	chuẩn, yêu cầu trẻ đứng vào vị trí cô yêu cầu so với vật chuẩn. 3. Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm - Cô khái quát: Phía trước, phía sau, phía trên phía dưới là..... 4. Giai đoạn 4: Thực hành chủ động Trẻ tự chơi trò chơi trốn tìm bằng cách chỉ ra vị trí của bạn so với vật chuẩn trên sân trường. 5. Kết thúc - Trẻ cất dọn đồ dùng và chuẩn tiếp hoạt động ngoài trời.	- Trẻ trải nghiệm dưới hình thức tổ, nhóm, cá nhân. - Trẻ lắng nghe và khái quát khái niệm - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ hoạt động ngoài trời.
Hoạt động ngoài trời Quan sát cây lộc vùng, cây hoa sữa	* Kiến thức: - Trẻ biết tên, đặc điểm nổi bật của cây lộc vùng và hoa sữa. Biết so sánh sự khác nhau giữa hai loại cây: thân, lá, hoa, mùi hương. - Biết cây xanh mang lại bóng mát, làm đẹp cảnh quan	- Cây lộc vùng và cây hoa sữa trong sân trường. - Một số tranh ảnh, lá thật, hoa thật để trẻ quan sát rõ hơn. - Một vài chậu cây nhỏ để minh họa (nếu có).	1. Ổn định – Gây hứng thú - Cô cùng trẻ khởi động nhẹ: “Gió thổi cây nghiêng” trẻ làm động tác cây đung đưa theo nhịp gió. - Cô hỏi: + Trong sân trường mình có những cây gì nhỉ? + Các con có biết cây nào nở hoa và có mùi thơm không? + Cô giới thiệu: “Hôm nay, cô và các con cùng đi quan sát cây lộc vùng và cây hoa sữa – hai loài cây rất quen thuộc với	- Trẻ khởi động nhẹ theo cô - Trẻ trả lời câu hỏi của cô

	và cung cấp không khí trong lành. * Kỹ năng - Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. - Rèn kỹ năng diễn đạt bằng lời, mô tả đặc điểm của cây. - Biết giữ gìn, chăm sóc và bảo vệ cây xanh. * Thái độ - Hứng thú khi tham gia hoạt động ngoài trời. - Yêu thiên nhiên, không hái hoa, bẻ cành. - Có ý thức bảo vệ môi trường xung quanh.	- Bảng so sánh nhỏ hoặc giấy A0 để cùng trẻ tổng hợp kết quả. - Mũ, nước uống, giày dép phù hợp. - Bút sáp hoặc bút màu (để vẽ lại cây sau khi quan sát).	chúng ta nhé!” 2. Nội dung * Quan sát cây lộc vừng - Cô hướng dẫn trẻ đứng xung quanh cây, quan sát từ xa đến gần. - Cô hỏi trẻ + Cây lộc vừng có thân to hay nhỏ? Thân màu gì? + Lá của cây như thế nào? Màu gì? Có to không? + Hoa lộc vừng mọc ở đâu? (cô cho trẻ quan sát chùm hoa rủ xuống rất đẹp). + Khi cây ra hoa, các con thấy thế nào? (đẹp, rực rỡ, buông dài xuống như dây pháo). * Cô chốt: → Cây lộc vừng có thân to, lá xanh đậm, hoa màu đỏ hồng rủ xuống rất đẹp. Cây thường được trồng để làm cảnh và mang ý nghĩa may mắn, sung túc. * Quan sát cây hoa sữa - Cô cùng trẻ di chuyển đến vị trí cây hoa sữa. - Cô hỏi trẻ + Cây hoa sữa cao hay thấp? + Lá cây màu gì? Có khác lá cây lộc vừng không? + Hoa hoa sữa có mùi như thế nào? + Các con thấy mùi hoa này dễ chịu hay	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ quan sát
--	--	---	---	---

Hoạt động chiều Dạy trẻ kĩ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách (Lồng ghép quyền trẻ em).	- Trẻ biết vì sao phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện. - Trẻ biết các bộ phận của mũ bảo hiểm: vỏ mũ, lớp lót, quai mũ, khóa cài. - Trẻ biết các bước đội mũ bảo hiểm đúng cách. * Kỹ năng - Trẻ thực hiện được các thao tác đội mũ: đội đúng chiều, cài khóa, chỉnh quai vừa cằm. - Rèn kỹ năng tự phục vụ, ghi nhớ trình tự. - Phát triển kỹ năng giao tiếp, trả lời câu hỏi rõ ràng. * Thái độ - Trẻ có ý thức giữ	- Hộp quà - Nhạc bài hát: Qua ngã tư đường phố	- Trẻ chơi trò chơi : Ngón tay nhúc nhích 2. Hoạt động 2: Nội dung - Tìm hiểu về mũ bảo hiểm - Cho trẻ quan sát hộp quà - Trò chuyện với trẻ đồ trong hộp quà - Các con xem cô có gì đây - Chiếc mũ bảo hiểm này để làm gì? - Cô cho trẻ quan sát mũ bảo hiểm có những phần nào? - Cô chốt lại các bộ phận? - Chúng mình đội mũ bảo hiểm khi đi đâu nhỉ? => Giáo dục trẻ: Chúng mình đội mũ bảo hiểm, khi ngồi trên xe máy để đảm bảo an toàn khi đi trên đường đấy * Hướng dẫn cách đội mũ - Có bạn nào đã biết cách tự đội mũ bảo hiểm? Các con sẽ đội mũ như nào? - Cô mời 2- 3 trẻ lên đội thử - Các bạn nhận xét , cô nhận xét chung * Cô làm mẫu: Đội mũ hoàn chỉnh. * Cô vừa làm vừa phân tích các bước đội mũ bảo hiểm.	- Trẻ chơi trò chơi cùng cô - Trẻ quan sát hộp quà - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu - Trẻ lên đội mũ bảo hiểm
--	--	---	--	---

	an toàn cho bản thân. - Hình thành thói quen đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. - Hứng thú, mạnh dạn tham gia thực hành.		+ Bước 1: Cầm mũ bảo hiểm lên đặt phần kính mũ ra phía trước đội mũ lên đầu. + Bước 2: 2 tay cầm vào 2 khuy cài trên dây mũ và cài khuy vào nhau. + Bước 3: Dùng 2 ngón tay để vào giữa cằm và dây mũ nếu quai mũ vừa vặn là được. + Bước 4: Lấy tay hạ phần kính mũ bảo hiểm xuống. - Cô cho trẻ làm mẫu - Con thực hiện mẫu cho các bạn trong lớp cùng xem - Cô tặng các con đứng lên đi lấy mũ bảo hiểm và chúng mình cùng đội mũ nhé . * Trẻ thực hiện: - Cô cho trẻ đội mũ bảo hiểm - Cô hướng dẫn trẻ, quan sát sửa sai cho trẻ - Cho trẻ thi đua đội mũ bảo hiểm đúng cách. * Luyện tập + Chơi trò chơi: Thi xem ai nhanh + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi +	- Trẻ thực hiện - Trẻ hứng thú chơi trò chơi
--	--	--	--	--

Thứ 6 Ngày 13 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trò chuyện với trẻ về một số phương tiện giao thông đường bộ quen thuộc: xe đạp, xe máy, ô tô, xe buýt, xe tải... - Trẻ biết một số quy định an toàn giao thông đơn giản: đội mũ bảo hiểm, đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ. - Có ý thức chấp hành luật giao thông, biết giữ an toàn cho bản thân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh Nipah. Bệnh viêm mũi họng, bệnh cúm A. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lược khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ.	- Cô vui vẻ ân cần đón trẻ vào lớp. Qua n tâm, nhắc nhở
--------------------------------------	---	--

	- Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)	trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cắt ba lô đúng nơi quy định , chơi
--	--	--

		và cát giày , dép đún g chỗ. - Cô trao đổi với phụ huy nh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trườn g.
--	--	--

		- Tra o đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trò chuyện cùng trẻ về bản thân : Tên, tuổi, giới tính, sở thích
--	--	--

		h, đặc điểm m nổi bật, trẻ biết bày tỏ ý kiến , nói lên điều mìn h thíc h, khô ng thíc h; thể hiện cảm xúc bản g lời nói,
--	--	---

		cử chỉ phù hợp. - Trẻ nhậ n biết các bộ phậ n cơ thể và côn g dụn g của chú ng, trẻ hiểu một số chứ c năn
--	--	---

		g cơ bản (mắt để nhìn , tai để ngh e...) . - Nhậ n biết đượ c sự khá c nha u giữa bạn trai - bạn gái, giữa bản thân
--	--	---

		và ngư ời khá c. - Giá o dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhâ n, ăn uốn g đủ chất để khỏ e mạn h và an toàn .
--	--	---

		- Tra o đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh h đau mắt đỏ, bệnh h tay chân miệng. Bệnh h viêm mũi họng
--	--	--

		g do thời tiết giao mùa . Nhấ c phụ huy nh một số biện phá p phò ng bện h như: Vệ sinh tai, mũi, họng, g, mắ cho
--	--	---

		trẻ thườ ng xuy ên, lược khả n mặt cho trẻ và phoi dưới ánh nắ g mặt trời. Cho trẻ ăn uốn g tăng cườ ng các chất
--	--	--

		dinh dưỡng để tăng sức đề khá ng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huy nh để rèn dạy trẻ một số kĩ năng đi đường
--	--	--

		ng an toàn , nhắ c phụ huy nh đội mũ bảo hiể m cho các con khi ngồi trên xe máy , xe đạp điện , phò ng chố
--	--	--

		ng tai nạn thương ng tích. .. - Cho trẻ ngh e các bài hát về chủ đề bản thân , các bài hát của vùng g đôn g bản
--	--	--

		g Bắc Bộ, kết hợp nhà c đa văn hóa giúp trẻ thê m yêu quê hươ ng đất nướ c. - Cô cho trẻ chơi tự do tron g các
--	--	--

				góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thể dục sáng : (Theo tuần)
Hoạt	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	

động học			HD của cô	HD của trẻ
LQVH Thơ: Trên đường (Hương Mai)	* Kiến thức: + Trẻ nhớ vò t^n bụi th-, t^n t,c gi¶, hiƯu @íc néi dung bụi th-: Trẻ thực hiện theo người lớn một số quy định luật giao thông đơn giản dành cho người đi bộ, đi bên phải khi đi bộ, đi trên hè phố. + Biết trả lời các câu hỏi của cô * Kĩ năng: + Sắc diỒn	* Đồ của cô: - Ti vi, r tính, loa. - Mô hình bàn về dung thơ - Tranh thơ	1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ hát bài: Đèn xanh đèn đỏ + Khi tham gia giao thông mọi người như thế nào? Khi qua đường bé phải làm gì? Muốn biết có chấp hành đúng luật hay không chúng mình hãy ngồi ngoan, ngồi đẹp lắng nghe cô đọc thơ nhé. 2. Nội dung: 2.1. Hoạt động 1. - Cô đọc diễn cảm bài thơ (Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả) - Cô đọc diễn cảm bài thơ kèm tranh minh họa (Cô hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả) Giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về một số quy định luật giao thông đơn giản dành cho người	- Trẻ hát cùng cô - Vâng ạ. - Trĩ chú ý l½ng nghe c« @ắc th-. - Trẻ trả lời

cầm bụi th-, biỐt thÓ hiỒn t×nh cầm cĩa bụi th- (cổ chØ ,@iỒu bé). + Trĩ @íc luyỒn kÛ n"ng @ăc vự nghe @ăc. * Thái độ: + Trẻ có ý thức tong giờ học. + Giáo dục trẻ biết kính trọng người điều khiển các PTGT, chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông...	đi bộ, đi bên phải khi đi bộ, đi trên hè phố. - Cô đọc kết hợp sa bàn minh họa bài thơ 2.2. Hoạt động 2: Đàm thoại. - Cô giáo vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Sáng tác của ai? - Chúng mình còn nhỏ khi qua đường ai dắt chúng mình qua - Mẹ dặn bé khi qua đường phải làm gì? - Khi đi trên đường phố bé đi ở đâu? Đường nông thôn bé đi như thế nào? - Câu thơ nào nhắc nhở bé chấp hành đúng luật giao thông. - GD trẻ biết nghe lời người lớn và biết chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông. Biết giữ gìn và bảo vệ các PTGT 3.3. Hoạt động 3: Trẻ đọc	- Trĩ @µm tho'i vự tr¶ lêi c,c c@u hái cĩa c«. - C¶ líp @ăc th- - Tæ - nhă - c, nh@n @ăc th-. - V@ng ¹. - Trĩ chơi cùng cô
--	---	--

			thơ - Trĩ c¶ líp ®ăc theo c« 2-3 lçn (®ăc chỄm vĩa ph¶i) - Sau ®ă c« cho tĩng tæ - nhĩm - c, nh©n l²n ®ăc. C« chó ý sĩa sai cho trĩ. * Cô giáo dục trẻ: Gi, o dĩc trẻ biết nghe lời người lớn và biết chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông. Biết giữ gìn và bảo vệ các PTGT 3. Kết thúc: Cho trẻ chơi TC: Bé tập làm chủ lái xe.	
Hoạt động ngoài trời Quan sát đường giao thông... , sân	* Kiến thức - Trẻ biết đường giao thông là nơi các phương tiện đi lại. - Trẻ nhận biết một số luật giao thông đơn	- Sân trường hoặc sân chơi giao thông sạch, an toàn. - Vạch đường, mô hình	* Quan sát: Đường giao thông – sân chơi giao thông - Cô cho trẻ xếp hàng ra sân. - Cô hỏi trẻ: + Đây là đường gì? + Trên đường có những phương tiện nào?	- Trẻ ra sân và trò chuyện cùng cô -Trẻ trả lời

chơi giao thông TCVD: Chim sẻ và ô tô, ô tô vào bến. TCTD : Chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, vẽ lá trên sân.	giản: đi đúng phần đường, không chơi dưới lòng đường. - Trẻ biết tên một số trò chơi vận động và trò chơi tự do. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ. - Phát triển vận động thông qua các trò chơi. - Rèn kỹ năng phối hợp với bạn, chờ đến lượt. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia	bến xe, ô tô đồ chơi (nếu có). - Phân màu, rổ đựng lá rụng.	+ Chúng mình có được chơi dưới lòng đường không? * Cô chốt: Đường giao thông dùng để các phương tiện đi lại. Các con không chơi dưới lòng đường, luôn đi trên vỉa hè hoặc theo người lớn. TCV Đ: Bịt mắt bắt dê, kéo cưa lừa sẻ. TCTD: Nu na nu ồng, chi chi chành hành, nhặt lá, tưới cây - Cô tổ chức cho trẻ chơi, quan sát và hướng dẫn trẻ chơi. Kết thúc giờ chơi cô cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng điếm danh và đi vào lớp.	-Trẻ chơi trò chơi
--	---	---	---	---------------------------

	hoạt động ngoài trời. - Có ý thức giữ an toàn khi tham gia giao thông. - Biết giữ gìn vệ sinh sân trường.			
Hoạt động (Thay thế HĐ góc) Hoạt động trải nghiệm: Chăm sóc vườn rau của trường	I. Mục đích, yêu cầu 1. Kiến thức - Trẻ biết vườn rau gồm nhiều loại rau (cải, mồng tơi, rau muống...) và rau cần được chăm sóc để lớn nhanh, xanh tốt. - Biết các việc cần làm để chăm sóc rau: nhổ cỏ, tưới nước, bắt sâu. - Hiểu lợi ích của rau xanh: Cung cấp thức ăn ngon, bổ dưỡng, tốt cho sức khỏe. 2. Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh sự thay đổi của cây rau. - Thực hành một số thao tác lao động đơn giản: Nhổ cỏ, tưới nước, lau lá, nhặt rác quanh vườn. - Phát triển kỹ năng hợp tác, làm việc theo nhóm, chia sẻ dụng cụ. 3. Thái độ - Hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. - Yêu thiên nhiên, có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh, môi trường. - Biết giữ gìn dụng cụ và rửa tay sạch sẽ sau khi lao động.			

II. Chuẩn bị

- Địa điểm: Vườn rau của trường.
- Đồ dùng:
 - + Bình tưới nước nhỏ, ca nhựa, xô nước.
 - + Găng tay nhỏ cho trẻ (nếu có).
 - + Một số dụng cụ làm vườn an toàn (bay nhựa, cào nhỏ).
 - + Khăn lau tay, xà phòng rửa tay sau khi hoạt động.
 - + Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tiến hành hoạt động

1. Ổn định tổ chức, Gây hứng thú

- Cô cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh”.
- Cô trò chuyện:
 - + Các con thường ăn những loại rau gì?
 - + Rau xanh có ích lợi gì cho chúng ta?
 - + Muốn có rau ăn, chúng ta cần làm gì?
- Giới thiệu: “Hôm nay, chúng mình sẽ cùng nhau trải nghiệm chăm sóc vườn rau của trường để rau mau lớn và xanh tốt hơn.”

2. Nội dung

*** Hoạt động 1: Quan sát vườn rau**

- Cô cho trẻ ra khu vườn rau, quan sát
 - + Con nhìn thấy những loại rau gì trong vườn?
 - + Lá rau màu gì? Cây rau cao hay thấp?

+ Trong vườn có cỏ mọc chen không? Có lá héo, sâu bọ không?

+ Rau muốn xanh tốt thì cần được chăm sóc thường xuyên

*** Hoạt động 2: Trẻ thực hành chăm sóc rau**

- Cô hướng dẫn trẻ: Nhỏ cỏ nhẹ nhàng, không làm bật gốc rau.

+ Tưới nước đều, nhẹ để không dập lá.

+ Nhặt rác quanh luống rau, bắt sâu (nếu có).

- Trẻ thực hành theo nhóm:

+ Nhóm 1: Tưới nước cho rau.

+ Nhóm 2: Nhỏ cỏ, bắt sâu.

+ Nhóm 3: Nhặt rác quanh vườn.

- Cô quan sát, hỗ trợ, nhắc trẻ:

+ Làm nhẹ tay, không dẫm lên rau.

+ Biết nhường nhau, thay phiên khi dùng dụng cụ.

+ Bật nhạc vui tươi để tạo không khí hứng khởi khi trẻ chăm sóc rau.

*** Hoạt động 3: Nhận xét**

- Cho trẻ nhìn lại vườn rau sau khi được chăm sóc.

+ Vườn rau sau khi được chăm sóc có gì khác?

+ Con đã làm công việc gì để giúp vườn rau?

+ Con thấy thế nào khi tự tay chăm sóc rau?

- Giáo dục trẻ: Rau xanh rất cần thiết, chúng ta phải biết chăm sóc và bảo vệ rau, cây xanh cũng như môi trường xung quanh

3. Kết thúc

	- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần làm việc tập thể của trẻ. - Nhắc trẻ: Sau mỗi lần chăm sóc rau hay chơi ngoài trời, cần rửa tay sạch sẽ. - Cho trẻ rửa tay sạch sẽ trước khi vào lớp			
Hoạt động chiều Biểu diễn văn nghệ - nêu gương bé ngoan cuối tuần	* Kiến thức - Trẻ nhớ và biểu diễn được các bài hát, bài thơ, điệu múa đã học trong tuần. - Biết nêu gương, nhận xét bạn, tự nhận xét bản thân. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng tự tin, mạnh dạn đứng trước tập thể. - Phát triển ngôn ngữ, khả năng diễn đạt, kỹ	- Nhạc các bài hát quen thuộc: “Em đi chơi thuyền”, “Đèn đỏ, đèn xanh”, “Đường em đi”.... - Trang phục gọn gàng, đạo cụ cho trẻ biểu diễn. - Phiếu bé ngoan hoặc sticker để trao.	- Cả lớp hát khởi động bài “múa cho mẹ xem”. - Cô giới thiệu: “Hôm nay lớp mình sẽ tổ chức biểu diễn văn nghệ và nêu gương bé ngoan cuối tuần. Ai cũng có thể vừa hát, vừa múa, vừa kể chuyện để cả lớp cùng thưởng thức”. - Biểu diễn văn nghệ + Cá nhân, nhóm nhỏ lên biểu diễn: hát, múa, đọc thơ, kể chuyện. + Các bạn dưới lớp vỗ tay, cổ vũ. + Cô khuyến khích: “Bạn nào muốn thử sức nữa nào?” * Nêu gương bé ngoan - Từng tổ nhóm nhận xét bạn trong tuần: ai ngoan,	- Trẻ hát - Trẻ biểu diễn văn nghệ - Trẻ nhận xét - Trẻ nhận phiếu bé ngoan

	năng biểu diễn. - Biết lắng nghe và chia sẻ cùng bạn. * Thái độ - Hứng thú tham gia hoạt động. - Yêu thích văn nghệ, biết khen ngợi, cổ vũ bạn. - Có ý thức phấn đấu làm bé ngoan trong tuần sau.		ai chăm học, ai biết giúp đỡ bạn. - Cá nhân tự nhận xét bản thân. - Cô khái quát, tuyên dương các bạn ngoan tiêu biểu. * Cô tặng phiếu bé ngoan hoặc sticker cho trẻ tiêu biểu. - Cả lớp hát chúc mừng, vỗ tay động viên. - Cô nhắn nhủ: “Tuần sau chúng ta cùng cố gắng để nhiều bạn được nhận bé ngoan hơn nhé”. * Cả lớp cùng múa, hát tập thể bài: “Đi đường em nhớ”.	
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ trẻ: - Trạng thái xúc: - Kiến thức, năng:			số cảm kỹ

[illegible]

Tuần 2: Chủ đề nhánh: Phương tiện giao thông đường thủy
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/02/2026 đến ngày 27/02/2026)

Thứ 2 ngày 23 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trò chuyện cùng trẻ về một số một số phương tiện giao thông đường thủy quen thuộc: thuyền, ghe, tàu, ca nô... - Trẻ biết đường thủy là sông, hồ, biển, nơi các phương tiện nổi và di chuyển trên mặt nước. - Trẻ biết một số quy định an toàn đường thủy: mặc áo phao, không thò tay xuống nước. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh đau mắt đỏ, bệnh Nipah, bệnh cúm A. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lược khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ

Thể dục: Ném xa bằng 1 tay. TCVD: Thi xem ai nhanh	* Kiến thức - Trẻ biết tên vận động cơ bản ném xa bằng một tay. - Trẻ biết cách ném: Cầm bóng bằng một tay, Đứng chân trước – chân sau, Tay đưa từ sau ra trước, Ném về phía trước. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng phối hợp tay – chân – mắt. - Phát triển cơ tay, vai, khả năng định hướng không gian. - Trẻ ném bóng tương đối đúng kỹ thuật, bóng đi xa về phía trước. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. - Có ý thức chấp	- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng. - Bóng nhựa / túi cát nhẹ (mỗi trẻ 1 quả). - Vạch chuẩn để trẻ đứng ném. - Nhạc khởi động, nhạc vận động. - Trang phục gọn gàng, thoải mái. - Tâm thế vui vẻ, sẵn sàng vận động.	1. Ổn định tổ chức: Trß chuyển vớ trớ vớ chớ Ò + Muèn c- thÓ kháe m'nh mau lín c, c con ph¶i "n uèng Òñ chÊt Òñ dinh dîng mụ cßn ph¶i luyÖn tËp thÓ dîc thÓ thao n÷a ÒËy. H«m nay chóng ta rìn luyÖn sức khỏe nh vËn Òéng viªn thÓ thao thi xem ai nÐm xa nhÊt nhé. + Hỏi trẻ về sức khỏe 2. Nội dung: * Khêi Òéng: C« vµ trớ h, t vµ vËn Òéng búi: “Em Òi qua ng. t Òêng phê” kho¶ng 1-2 phút. KÕt hîp, Òi, ch'ý, kiÕng ch©n, Òi thêng b»ng gât ch©n. Sau Òã Òøng thûnh 2 hûng ngang theo tæ. * Träng Òéng: - Búi tËp ph, t triÕn chung: - Tay ; §T5: §, nh xoay trßn 2 vai. + Ch©n: §T1: §øng mét ch©n Òa lªn tríc, khup gòi.	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trớ h, t vµ vËn Òéng theo yªu cÇu cña c«. - Trớ Òøng theo yªu cÇu cña c«.
--	--	--	---	--

	hành hiệu lệnh của cô. - Biết chờ đến lượt, không chen lấn, xô đẩy bạn.		+ Bông: §T3: §øng cói ngêi vÒ tríc. - V§CB: Cô giới thiệu tên bài vận động: Ném xa bằng một tay. - C« lụm mẾu kh«ng gi¶i thÝch. - C« vũa lụm mẾu vũa gi¶i thÝch: + C« ®øng tríc v¹ch chuÈn, ch©n tríc ch©n sau réng b»ng vai, một tay tay cạm túi cát nĐm h¬i ngõa ngêi vÒ sau vự dững sọc cĩa tay vự vai, th©n ngêi ®Ềy vỀt nĐm ®i xa vÒ phÝa tríc, Sau ®ã ®i vÒ cuèi hụng. - Trĩ thùc hiÖn: - C« cho 2,3 trĩ kh, l¹n tẾp mẾu l¹i. - LÇn lît trĩ l¹n thùc hiÖn cho ®Ổn hỐt. - Trong khi trĩ tẾp c« ®éng vi¹n khuyÖn khÝch trĩ kÞp thêi (sũa sai cho trĩ) + Cĩng cè: C« hái trĩ l¹i t¹n vỀn ®éng c¬ b¶n. Gãi 1-2 trĩ l¹n tẾp cĩng cè l¹i vỀn	- Trĩ tẾp theo c« - Trĩ chó ý l¼ng nghe, quan s,t c« tẾp mẾu. - Trĩ chó ý l¼ng nghe c« nãi - Trĩ kh, l¹n thùc hiÖn. - Trĩ thùc hiÖn - LÇn lît trĩ l¹n thùc hiÖn cho ®Ổn hỐt. - 1-2 trĩ l¹n tẾp l¹i cho c¶ líp cĩng quan s,t. - Trĩ ch¬i cĩng c«. - Trĩ ®i nhÑ nhụng
--	---	--	--	--

			®éng - Trß ch-i V§ : Thi xem ai nhanh * Hải tÜnh: Trĩ ®i l'i nhÑ nhúng 2-3 vßng 3. Kết thúc:	theo sù híng dÉn cña c«.
Hoạt động ngoài trời: Quan sát: Chiếc thuyền, ca nô (Qua tranh)	* Kiến thức - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên chiếc thuyền ca nô. - Trẻ biết ca nô là phương tiện giao thông đường thủy. - Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của ca nô: thân thuyền, động cơ, chạy nhanh. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. - Phát triển ngôn ngữ: trả lời câu hỏi tròn câu. - Biết so sánh đơn	- Mò năn cho c« vµ trĩ, tranh chiếc thuyền, ca nô. - Địa điểm: Sân rộng sạch sẽ, thoáng mát gọn gàng, đất, cát, đá, sỏi, lá cây khô, đu quay, cầu trượt, bộ đồ chơi liên hoàn, xích đu, thuyền rồng, thanh leo vòng cung,... đảm bảo an toàn.	1. Ổn định – Gây hứng thú - Cô cho trẻ xếp thành vòng tròn ngoài sân. - Cho trẻ nghe tiếng động cơ ca nô và hỏi: “Các con nghe tiếng gì vậy?” - Cô giới thiệu: Hôm nay cô và các con cùng ra ngoài trời quan sát chiếc thuyền ca nô nhé 2. Nội dung - Cô cho trẻ quan sát thuyền ca nô: Cô hỏi trẻ: Các con đang nhìn thấy phương tiện gì? - Ca nô chạy ở đâu? - Ca nô có những bộ phận nào? - Ca nô chạy nhanh hay chậm? - Ca nô dùng sức người hay động cơ? -> Ca nô là phương tiện giao thông đường thủy.	- Trẻ xếp thành vòng tròn - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

trò chơi: Thi ai nhanh.	phương tiện giao thông theo đặc điểm, công dụng. - Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi. * Kỹ năng - Rèn phản xạ nhanh, khả năng chú ý lắng nghe hiệu lệnh. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia trò chơi. - Biết chấp hành luật chơi, chơi đoàn kết, không chen lấn.	thông.	Ví dụ: Tìm phương tiện giao thông có hai bánh, phương tiện giao thông có nhiều bánh, phương tiện giao thông chở được nhiều người, nhiều hàng, phương tiện giao thông chạy chậm nhất... - Đội nào tìm nhanh và đúng sẽ thắng cuộc.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi trò chơi
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:			

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 3 Ngày 24 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trò chuyện cùng trẻ về một số một số phương tiện giao thông đường thủy quen thuộc: thuyền, ghe, tàu, ca nô... - Trẻ biết đường thủy là sông, hồ, biển, nơi các phương tiện nổi và di chuyển trên mặt nước. - Trẻ biết một số quy định an toàn đường thủy: mặc áo phao, không thò tay xuống nước. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh tay chân miệng. Bệnh viêm mũi họng do thời tiết. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lược khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thể dục sáng: (Theo tuần)
-------------------------------	---

Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
KPKH Bé tìm hiểu một số loại phương tiện giao thông đường thủy.	* Kiến thức: - Phân loại các phương tiện giao thông theo nơi hoạt động (đường sắt, đường thủy). - Nêu tên một số phương tiện giao thông phổ biến ở địa phương. * Kỹ năng: - Biết được cách di chuyển, vận chuyển bằng các loại phương tiện giao thông. - So sánh và nhận xét sự giống nhau và khác nhau. * Thái độ: - Trẻ có ý thức tham gia hoạt động cùng	- Tranh ảnh đồ chơi về phương tiện giao thông. - Bài hát bài thơ câu đố về ngành nghề giao thông. - Trò chơi.	1. Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ đàm thoại về chủ đề . 2. Nội dung: * Hoạt động 1: Chơi giải câu đố về phương tiện giao thông - Cô đọc câu đố về phương tiện giao thông để trẻ đoán, cho trẻ kể tên các loại phương tiện giao thông đường thủy mà trẻ biết . * Hoạt động 2 : Tìm hiểu về một số phương tiện giao thông (trẻ Tìm hiểu và khám phá các phương tiện giao thông theo nhóm). - Cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại về đặc điểm của các loại phương tiện giao thông . + Đây là phương tiện giao thông có tên gọi là gì ? + Đoàn tàu có màu gì? + Nó gồm các bộ phận gì ? + Bánh xe là hình gì ?	- Trẻ Trò chuyện cùng cô. - Trẻ đoán. - Trẻ quan sát. + Đây là tàu hỏa. + Màu xanh. + Đầu tàu, các toa tàu, bánh xe... + Bánh xe là hình

	cô.		+ Phía tay cô chỉ là bộ phận nào của xe? + Tàu là ptgt đường gì? + Các toa tàu dùng để làm gì? * Cho trẻ quan sát “ Tàu thủy” * Cô đặt câu hỏi tương tự như trên. + Tàu thủy là ptgt đường gì? * Hoạt động 3: So sánh các phương tiện giao thông <i>* Giống nhau :</i> - <i>Đều là pt để chở người và hàng hoá.</i> - <i>Chạy bằng xăng và dầu.</i> <i>* Khác nhau:</i> - <i>Màu sắc, cấu tạo, nơi hoạt động .</i> - <i>Tàu hỏa đi trên đường sắt.</i> - <i>Tàu thủy chạy dưới nước..</i> * Hoạt động 4 : Trò chơi - Lựa chọn và phân loại các phương tiện giao thông theo nơi hoạt động. (Phương tiện giao thông đường sắt - đường thủy). - Cho trẻ mô phỏng hoạt động bắt chước âm thanh và cách điều khiển một số phương tiện giao thông. - Kể chuyện, đọc thơ, hát nội dung về	tròn. + Là bộ phận tay lái. + Đường sắt. + Để chở người. - Trẻ quan sát . - Đường thủy. - Trẻ so sánh điểm giống và khác nhau -Trẻ chơi 1-2 lần. - Trẻ thực hiện - 2-3 trẻ đọc thơ kể chuyện về phương tiện giao thông.
--	-----	--	--	---

			phương tiện giao thông. 3. Kết thúc: Cô và trẻ hát “Em đi chơi thuyền”.	- Trẻ hát cùng cô
Hoạt động ngoài trời Hoạt động trải nghiệm: Gấp thuyền giấy (EDP) - TCVS: Lộn cầu vòng, kéo cưa lừa sẻ. - TCTD: Vẽ phấn, nhặt lá rụng trên sân trường...	- Trẻ biết các thao tác gấp chiếc thuyền bằng giấy (T) - Trẻ biết cách lựa chọn chất liệu giấy phù hợp để gấp thuyền có thể nổi được, và giữ được thăng bằng trên mặt nước. (S) - Trẻ biết kĩ thuật gấp thuyền giúp thuyền giấy có thể thăng bằng được và giữ cân bằng trên mặt nước. (E) - Trẻ hiểu được cơ chế khi thuyền giấy nổi được trên mặt nước nhờ lực đẩy của nước và sự cân bằng đối xứng của thuyền (M) - Trẻ có kĩ năng	- Vị trí râm mát, sạch sẽ dưới bóng cây, hoặc các khu vực có mái che khi thời tiết có mưa. - Trang phục trẻ thoải mái phù hợp với thời tiết. - Giấy màu các loại có hình chữ nhật.	* Hoạt động 1. Ổn định, tạo hứng thú, xác định vấn đề - Cô cho trẻ tập trung tại vị trí quy định dưới sân trường, sau đó hỏi thăm tình hình sức khỏe trong ngày của trẻ. - Cho trẻ nhận xét về sự thay đổi của thời tiết buổi sáng so với buổi trưa và giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết. - Giáo dục trẻ một số quy định giữ an toàn khi tham gia vui chơi ngoài trời: Không lấy đá hoặc các đồ vật ném nhau; không chạy nhảy quá mức và có hành vi xô đẩy nhau; Nhặt rác trên sân trường và không bứt lá bẻ cành tùy tiện; Giúp đỡ nhau trong khi chơi và luôn chơi trong khu vực được cho phép. - Cô cho trẻ nhận lấy giấy màu, trẻ tự chọn màu sắc mình thích và ngồi quây quần xung quanh cô trên bãi cỏ. Cô cho trẻ quan sát thuyền giấy mẫu của cô bay trong không gian xung quanh trẻ. Đặt tình huống có vấn đề: Tạo đồ chơi thuyền giấy giống như cô để chơi.	- Trẻ quan sát - Trẻ chú ý lắng nghe

	chơi theo nhóm, biết thảo luận và nhận xét được hiện tượng đã quan sát được khi trải nghiệm (A)		* Hoạt động 2: Tưởng tượng - Hỏi trẻ: + Đây là đồ chơi gì? + Đồ chơi này chơi như thế nào? + Vì sao thuyền giấy nổi được trên mặt nước? + thuyền giấy này làm từ chất liệu gì? Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế - Cho trẻ quan sát cô thực hiện các bước gấp thuyền giấy. Trẻ nói về các bước thực hiện gấp thuyền giấy. * Hoạt động 4 : Thực hiện tạo sản phẩm - Trẻ thực hành tự gấp thuyền giấy. - Cho trẻ nói về cảm nhận của bản thân khi tham gia gấp thuyền giấy ngoài trời. Và cho trẻ nói về cách làm của mình. * Hoạt động 5: Trưng bày, kiểm tra đánh giá sản phẩm - Cho trẻ thực hành đua thuyền giấy và chơi cùng sản phẩm đồ chơi đã làm được. - Đánh giá chất lượng và quy trình thuyền giấy đã gấp được thông qua khả năng nổi trên mặt nước và giữ thăng bằng của thuyền khi chơi cùng thuyền giấy. Trẻ tự	- Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ thực hiện
--	--	--	--	--

			rút ra kinh nghiệm dựa trên hình dáng thuyền giấy, để điều chỉnh kỹ thuật gấp thuyền giấy. - TCVD: Cô cho trẻ chơi theo nhóm, cô giới thiệu luật chơi và cách chơi. - TCTD: Cho trẻ nhặt rác quanh sân trường theo khu vực quy định, chia nhóm trẻ chơi với phấn và với các đồ chơi trên sân trường - Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, bao quát và giúp đỡ trẻ yếu. - Kết thúc: Cô cho trẻ điểm danh, đi rửa tay chân và di chuyển về lớp học.	-Trẻ hứng thú chơi trò chơi vận động và trò chơi tự do
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Đọc “Về giao thông đường thủy”.	* Kiến thức - Trẻ biết tên bài về giao thông đường thủy. - Trẻ biết một số phương tiện giao thông đường thủy: thuyền, ca nô, tàu thủy.	- Tranh ảnh các phương tiện giao thông đường thủy. - Bài vẽ in chữ to / tranh minh họa. - Không gian lớp gọn gàng.	* Ổn định – Gây hứng thú - Cô cho trẻ ngồi hình vòng cung. - Cô hỏi: Các con biết những phương tiện nào chạy trên sông, biển không? - Cô dẫn dắt: Hôm nay cô và các con cùng đọc một bài về rất hay về giao thông đường thủy nhé!” * Nội dung	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ chú ý lắng nghe

			- Khen trẻ đọc vè to, rõ, ngoan.	
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:			
				
				
				
				
				
				
				
				
				
				
				
				
				
	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:			
Biện pháp khắc phục:				

Thứ 4 Ngày 25 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trò chuyện cùng trẻ về một số một số phương tiện giao thông đường thủy quen thuộc: thuyền, ghe, tàu, ca nô... - Trẻ biết đường thủy là sông, hồ, biển, nơi các phương tiện nổi và di chuyển trên mặt nước. - Trẻ biết một số quy định an toàn đường thủy: mặc áo phao, không thò tay xuống nước. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh Nipah. Bệnh viêm mũi họng do thời tiết. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lược khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)		
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành

học			HD của cô	HD của trẻ
Tạo hình: Làm thuyền nổi bằng bẹ chuối (EDP)	a) Kiến thức - Trẻ biết được nguyên lí nổi của một vật và chế tạo thuyền từ bẹ chuối trẻ biết tính chất đặc điểm của bẹ chuối là có lớp vỏ trơn, không thấm nước thích hợp để làm thuyền thả nổi trên mặt nước (S) - Trẻ biết có thể chế tạo đồ dùng đồ chơi cho mình từ các nguyên vật liệu dễ tìm kiếm trong tự nhiên (T) - Trẻ có kĩ năng cắt, tỉa và sáng tạo làm thuyền từ bẹ chuối (E) - Trẻ biết để thuyền bằng bẹ chuối có thể nổi và di chuyển cân bằng trên mặt nước	- Bẹ chuối tươi, bể chơi cát nước, que xiên, kéo,... - Phấn, que tính, giấy, lá cây, hạt hạt,... - Sân chơi: thoáng mát, sạch sẽ..	Hoạt động 1. Ổn định, tạo hứng thú, xác định vấn đề - Cho trẻ xem video về hình ảnh thuyền buồm trên biển. - Hỏi trẻ: + Các con vừa xem video nói về điều gì? + Con có cảm nhận gì? Vì sao? + Các con thấy thuyền buồm di chuyển được nhờ bộ phận nào? - Đặt vấn đề: Các con có muốn chế tạo ra được chiếc thuyền buồm không? Hoạt động 2: Tưởng tượng - Trên đây là một số hình ảnh về thuyền buồm mà cô giáo thiết kế đây, các con thấy thế nào? - Chúng mình dự đoán xem cô đã làm thuyền buồm này từ những nguyên vật liệu gì? - Cô đã làm nó như thế nào? - Các con thích chiếc thuyền buồm nào nhất? Vì sao? Con có mong muốn được tạo ra thuyền buồm giống như của cô giáo không?	- Trẻ xem video - Trẻ trả lời theo ý hiểu - Trẻ kể các món đồ quà tặng - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời

thì thuyền cân rộng khoang, cân đối không bị lệch trọng tâm thuyền, thuyền không bị thủng lỗ nước có thể ngâm vào trong (A) - Trẻ hứng thú và chơi tốt trò chơi. Luyện kỹ năng quan sát, ghi nhớ và tư duy cho trẻ. Luyện đôi tay khéo léo cho trẻ thông qua trò chơi. Trẻ biết bảo vệ giữ gìn đồ dùng xe đạp, xe máy. Trẻ biết thực hiện tốt luật an toàn giao thông (A) b) Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng quan sát, chia sẻ, thảo luận với bạn. c) Thái độ - Trẻ tích cực tham gia hoạt động, chú ý lắng nghe trả lời câu		Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế Cho trẻ về nhóm thảo luận lên bản thiết kế từng chiếc thuyền buồm. (GV, quan sát, lắng nghe hướng dẫn trẻ xác định phương án thực hiện bản thiết kế .: Thứ nhất là làm gì, thứ 2 là làm gì, sau đó là làm gì và cuối cùng làm gì). - Cô cho trẻ đi lấy nguyên vật liệu và dụng cụ và thảo luận. Hoạt động 4 : Thực hiện tạo sản phẩm Bây giờ chúng mình sẽ cùng nhau bắt tay vào thực hiện thử thách thôi nào. (cho các nhóm làm sản phẩm) - Vừa rồi các nhóm đã làm xong sản phẩm của mình rồi, và bây giờ chúng mình cùng mang sản phẩm của nhóm mình lên trưng bày nhé. Hoạt động 5: Trưng bày, kiểm tra đánh giá sản phẩm - Chúng mình cùng dành 1 tràng vỗ tay để chúc mừng các nhóm đều đã hoàn thành sản phẩm của mình. Vừa rồi các nhóm đều đã làm xong chiếc thuyền dựa trên bản thiết kế rồi, bây giờ các nhóm sẽ cùng trình bày sản	- Trẻ nêu ý tưởng - Trẻ dự đoán về các loại nguyên vật liệu - Trẻ vẽ bản thiết kế - Trẻ lấy nguyên vật liệu - Trẻ đi lấy nguyên vật liệu và dụng cụ - Trẻ trưng bày sản phẩm -Vỗ tay - Các nhóm trình bày ý tưởng
---	--	--	---

	hỏi của cô.		phẩm của nhóm mình cho cô và các bạn cùng nghe nào. + Xin mời ý tưởng của các bạn nhóm 1 + Xin mời ý tưởng của các bạn nhóm 2 + Xin mời ý tưởng của các bạn nhóm 3 - Chúng mình vừa được nghe trình bày của các nhóm về thiết kế thuyền buồm, các nhóm đều có sản phẩm rất đẹp và sáng tạo. + Các con thấy sản phẩm của nhóm nào đẹp nhất? + Vì sao con thấy sản phẩm của nhóm bạn đẹp? + Vậy nhóm con đã làm sản phẩm như thế nào? (hỏi 1-2 trẻ) Cô chúc mừng các bạn nhỏ lớp 4TC ngày hôm rất là giỏi khi đã thiết kế được rất nhiều những chiếc thuyền buồm đẹp. - Hôm nay chúng mình cảm thấy thế nào? Chúng mình đã trải qua những hoạt động nào? Chúng mình thích hoạt động nào nhất? Buổi sau chúng mình muốn tham gia hoạt động nào?	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời cảm nhận và suy nghĩ của mình - Trẻ nêu cảm nhận
--	-------------	--	--	--

			Kết thúc: Cô và trẻ cùng trẻ hát “ Em đi chơi thuyền”.	- Trẻ hát cùng cô
Hoạt động ngoài trời Trải nghiệm: Đua kéo mo cau. TCV Đ: Bịt mắt bắt dê, mưa to mưa nhỏ TCTD: Vẽ trên sân, chơi với cát nước...	- Trĩ biỐt Ờic chơi trò chơi kéo mo cau là trò chơi dân gian. Trẻ biết cách kéo mo và ngồi ngay ngắn để không bị ngã. - Rèn luyện tính đoàn kết, phối hợp chơi với nhau và tạo thêm năng lượng cho trẻ.	- Mò, nắn cho c« vụ trĩ, Ờả ch-ì ngọị trêi, c,t níc, các nguyên vật liệu tự nhiên: Cành cây khô, dây nilong, dây vải, kéo, keo, que xiên, cành cây khô, mo cau,... - Địa điểm: Sân cỏ, nơi có nhiều bóng râm và mái che.	- Cô cho trẻ cất ghế ngồi gọn gàng, sau đó lấy mũ, đổi dép và đứng tập trung trước hiên - Cô hỏi thăm tình hình sức khỏe của trẻ và cho trẻ nhận xét về tình hình thời tiết trong ngày. - Cô trò chuyện và giáo dục trẻ một số quy định và thỏa thuận với trẻ về hành vi trước khi ra sân: Không chạy nhảy, đuổi nhau, xô đẩy bạn, tùy tiện ngắt lá bẻ cành. - Cô giao nhiệm vụ nhặt sạch lá cây và rác trên sân trường. - Cô tập trung trẻ đến khu vực hoạt động và hướng dẫn trẻ chơi cùng với mo cau. - Cô chia trẻ thành 3 đội chơi, mỗi đội được phát một chiếc mo cau đội nào kéo được về đích trước đội đó là đội chiến thắng. - Cho trẻ chụp ảnh các hoạt động và cho trẻ nói về cảm nhận của mình khi tham gia chơi bắt trộm. - Chơi trò chơi vận động: Cô chia nhóm cho trẻ chơi và hướng dẫn trẻ luật chơi, cách chơi cho trẻ thực hiện.	- Trẻ dạo quanh sân trường và hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ kéo mo cau - Trẻ hứng thú chơi TCVĐ và TCTD

			- Chơi tự do: Trẻ chơi tự do theo ý thích, trong quá trình trẻ chơi cô bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ trong toàn bộ quá trình trẻ chơi. - Kết thúc: Cô tập trung trẻ, cho trẻ rửa tay chân và vệ sinh cá nhân, điểm danh trẻ trước khi cho trẻ vào lớp.	
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Trẻ lao động tự phục vụ rửa mặt, rửa tay	* Kiến thức - Trẻ biết mục đích của việc rửa tay, rửa mặt hằng ngày. - Trẻ biết các bước rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Kỹ năng - Trẻ thực hiện được thao tác rửa tay, rửa mặt một cách độc lập. - Rèn kỹ năng tự phục vụ, chăm sóc bản thân. - Luyện thói quen	- Khu vực rửa tay – rửa mặt sạch sẽ. - Khăn mặt riêng mỗi trẻ, có ký hiệu. - Gương nhỏ (nếu có). - Nước sạch, chậu, xà phòng diệt khuẩn. - Nhạc nhẹ mở lúc hoạt động.	1. Ổn định - Gây hứng thú - Cô cho trẻ trò chuyện: - Buổi chiều khi chơi xong tay – mặt của con như thế nào? - Nếu không rửa sạch thì điều gì có thể xảy ra? - Cô nêu nhiệm vụ: “Hôm nay chúng mình sẽ cùng học và tự thực hiện rửa tay, rửa mặt thật sạch nhé!” 2. Nội dung - Cô làm mẫu cho trẻ quan sát - Trẻ lần lượt ra khu vực và tự rửa tay – rửa mặt. - Cô quan sát, nhắc nhở từng trẻ: + Giữ khăn sạch.	-Trẻ trò chuyện cùng cô -Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ chú ý lắng nghe

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trò chuyện cùng trẻ về một số một số phương tiện giao thông đường thủy quen thuộc: thuyền, ghe, tàu, ca nô... - Trẻ biết đường thủy là sông, hồ, biển, nơi các phương tiện nổi và di chuyển trên mặt nước. - Trẻ biết một số quy định an toàn đường thủy: Mặc áo phao, không thò tay xuống nước. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh tay chân miệng. Bệnh viêm mũi họng do thời tiết giao mùa. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lược khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ

Giáo dục âm nhạc: - Dạy hát: “Em đi chơi thuyền” - Nghe hát: Gửi anh một khúc dân ca - Lời Dân huyền - Trò chơi : Đoàn tàu nhỏ xíu .	a) Kiến thức : - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, thuộc bài hát, hát đúng giai điệu bài hát. b) Kỹ năng: - Trẻ hát rõ lời của bài biết thể hiện tình cảm của mình qua bài hát. c) Thái độ: - Có ý thức tham gia cùng cô giáo.	- Băng đĩa, nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền, gửi anh một khúc dân ca, bài học giao thông.	1.Ổn định tổ chức : “ Nhấn tin”² - Hôm nay trời đẹp chúng mình sẽ đi chơi công viên các con có thích không ? - Khi đi đường các con đi như thế nào? Sau đó trẻ hát bài “Bài học giao thông”. 2.Nội dung: * Hoạt động 1: Dạy hát ”Em đi chơi thuyền” - Chúng mình đã đến công viên rồi. Các con thích chơi gì nào? - Bơi thuyền nhé. Trẻ cầm tay nhau hát bài “ Em đi chơi thuyền” - Khi đi thuyền các con phải ngồi như thế nào? - Trẻ cả lớp hát cùng cô - Sau đó cô mời tổ chơi tiếp, nhóm cá nhân hát. * Hoạt động 2: Nghe hát “Gửi anh một khúc dân ca” + Trẻ nghe cô hát và vận động cùng cô * Hoạt động 3 : Trò chơi “ Chèo thuyền” 3. Kết thúc: Cô và trẻ hát bài “Em đi chơi	- Trẻ :“ Tin gì”² - Có ạ. - Đi bên phía tay phải đường. -Trẻ reo hò. -Trẻ hát cùng cô -Trẻ trả lời - Trẻ hát theo tổ nhóm, cá nhân. -Trẻ chú ý nghe cô hát. -TC: 1-2 lần.
--	--	---	---	--

			thuyền”.	
Hoạt động ngoài trời Quan sát khu vực trồng cây lớp 4 tuổi C (Vườn thuốc nam)	* Kiến thức: - Trẻ biết khu vực trồng cây trong trường có nhiều loại cây ăn quả, cây thuốc nam... -Biết đặc điểm cơ bản của cây: có rễ, thân, lá, hoa (tùy loại). - trẻ hiểu được cây cần đất, nước, ánh sáng để lớn lên. - Nhận biết lợi ích của cây: cho bóng mát, làm đẹp sân trường, cung cấp không khí trong lành. * Kỹ năng: - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ đặc điểm của các loại cây. - Biết cách diễn đạt	- Khu vực trồng cây lớp 4 tuổi - Một số dụng cụ chăm sóc cây: Bình tưới nhỏ, xẻng nhựa, chậu cây mini để trẻ thực hành chăm sóc.	- Cô dặn dò trẻ trước khi đi ra ngoài trời quan sát không đc đi quá xa, không ngắt lá bẻ cành. - Cô đàm thoại với trẻ về quang cảnh sân trường dẫn dắt trẻ vào hoạt động có chủ đích. - Cô gợi ý trẻ quan sát các cây trong khu vực của lớp mình, cô giao nhiệm vụ cho từng nhóm tổ cá nhân. Sau khi trẻ quan sát, cô yêu cầu trẻ kể lại cho cô và các bạn về tên đặc điểm các loài cây, cảm nhận về vẻ đẹp của trẻ về các loại cây mà trẻ vừa quan sát. - Sau đó cô đàm thoại với trẻ về nhiệm vụ mà trẻ vừa quan sát. + Các con thấy trong khu vực cây của lớp mình có những loại cây nào? + Cây như thế nào? + Tên cây là gì? + Thân cây như thế nào? + Lá cây? + Cành cây? + Phía dưới gốc cây có gì? + Nhờ có rễ cây làm gì mà cây sống	-Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ chơi trò chơi

	bằng lời những gì quan sát được. - Hình thành kỹ năng yêu quý và chăm sóc cây (tưới nước, nhặt lá khô, không bẻ cành). - Kỹ năng hợp tác khi tham gia quan sát theo nhóm. * Thái độ: Hứng thú, tích cực tham gia hoạt động quan sát ngoài trời. - Có ý thức yêu thiên nhiên, bảo vệ cây xanh, không dẫm đạp, bẻ cành, hái lá. - Biết giữ gìn vệ sinh khu vực trồng cây.		được? + Tác dụng của cây? + Giáo dục trẻ bảo vệ cây? - TCVS: Mèo đuổi chuột, bịt mắt bắt dê. - TCTD: Ch-ì vớ Òa ch-ì ngoi trêi, nhÆt l, tii c©y, lưm Òa ch-ì vớ vËt liÖu thiªn nhiªn,... - Chơi ở các góc: Spa, khu vẽ tranh, góc bán hàng, khu vực chơi với cát nước, khu vực trải nghiệm (steam)... - Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi (từ lá cây, vải vụn, cói, rơm, đá sỏi...). * Nhận xét: Cô tuyên dương những trẻ tích cực hoạt động, động viên khuyến khích những trẻ chưa thực hiện tốt. Nhắc nhở trẻ rửa tay chân trước khi vào lớp.	
Hoạt động góc	Theo tuần			
	- Trẻ nhận biết được một số dấu hiệu để	- Bài giảng điện tử, trang phục	- Tạo tình huống: Có một bạn nhỏ gặp hỏa hoạn, chú lính cứu hỏa xuất hiện cứu	

Hoạt động chiều Một số kỹ năng thoát hiểm khi gặp cháy.	phát hiện ra đám cháy như có lửa, khói, mùi khét, biết một số kỹ năng thoát hiểm khi có cháy - Biết số điện thoại của các chú lính cứu hỏa là 114 - Trẻ có một số kỹ năng thoát hiểm khi có cháy xảy ra như kêu cứu, làm ướt khăn vải mềm, gọi 114 - Trẻ có ý thức trong việc phòng cháy chữa cháy - Tránh xa những nơi có lửa, không chơi với những đồ dùng có nguy cơ cháy nổ	cảnh sát PCCC, que chỉ - Nhà, mô hình lửa, Xe chữa cháy - Khăn, áo, mền, Thau nước...	bạn nhỏ ra khỏi đám cháy, dập tắt đám cháy. Đàm thoại: + Vừa rồi các bạn được xem tình huống gì? + Nếu gặp tình huống cháy như vậy thì các bạn thì sẽ làm gì? + Vậy để biết rõ hơn về kỹ năng thoát hiểm khi gặp cháy thì hôm nay chú lính cứu hỏa sẽ ở lại hướng dẫn cho các bạn nhé. * Trò chuyện về các vụ cháy, dấu hiệu, nguyên nhân gây ra cháy Cho trẻ xem video đám cháy + Chúng mình vừa được xem những hình ảnh gì trong đoạn phóng sự các con? + Thế đám cháy xảy ra sẽ để lại cho chúng ta những hậu quả gì cả lớp? - Cháy gây ra cho chúng ta rất nhiều hậu quả. Nó thiêu trụi toàn bộ nhà cửa, xe cộ, tất cả đồ dùng trong nhà và nghiêm trọng hơn, nó còn gây ra bỏng da hoặc chết người nữa đấy các con ạ! + Vậy bạn nào có thể cho cô biết nguyên nhân xảy ra các vụ cháy?	-Trẻ hát đàm thoại cùng cô -Trẻ xem tình huống -Trẻ chú ý xem video - Trẻ trả lời câu hỏi của cô
--	---	---	---	---

			- Có nhiều nguyên nhân gây ra cháy như quên tắt bếp khi không sử dụng, sử dụng điện thoại khi đang sạc pin, do nghịch lửa,... + Bạn nào có thể cho cô biết dấu hiệu nào giúp các con nhận biết đang có cháy xảy ra? - Khi đám cháy xảy ra, các con sẽ thấy có rất nhiều lửa, nhiều khói đen và có mùi khét. Bên cạnh đó sẽ có tiếng kêu cứu của mọi người xung quanh. Khi các con ở khu vui chơi hay siêu thị thì sẽ có còi báo cháy nữa đấy - Cô cho trẻ nghe tiếng còi báo cháy - Các con vừa nghe tiếng gì ấy nhỉ? - Đó chính là tiếng còi báo cháy, khi chúng mình nghe thấy tiếng còi đó vang lên có nghĩa là nơi mình đang ở hoặc gần nơi mình ở đang xảy ra cháy. Lúc này các con sẽ nhanh chóng thoát ra ngoài theo hướng chỉ dẫn. * Hướng dẫn kỹ năng thoát hiểm khi gặp cháy: - Kỹ năng bình tĩnh, kêu cứu: - Khi các con là người phát phát hiện có đám cháy, các con phải làm gì đầu tiên?	- Trẻ trả lời câu hỏi của cô
--	--	--	--	-------------------------------------

			+ Bây giờ các con cùng cô chơi một trò chơi! Khi cô hô to “Có cháy, có cháy” thì các con sẽ kêu thật to “cháy, cháy, cứu...cứu” để mọi người đến cứu mình. * Kỹ năng thoát ra khỏi đám cháy: - Dùng khăn, vải ẩm che mũi, miệng, cúi thấp người men theo tường đi theo hướng có cửa và thoát ra ngoài Có nhiều cách để thoát khỏi đám cháy, để biết đó là những cách gì cô mời các con cùng quay mặt về phía cô. + Khi phát hiện ra có cháy thì các con nhanh chóng bình tĩnh lấy khăn, vải, có thể áo hoặc mền,... làm ướt đi dùng để che mũi, miệng lại và tiếp sau đó cúi thấp người men theo tường nhanh chóng thoát ra ngoài. Nếu lửa bắn vào người thì chúng mình lăn vòng tròn để dập lửa nhé. (Cô vừa làm vừa hướng dẫn cho trẻ) - Và bây giờ để các con thực hiện cách thoát hiểm này chính xác hơn thì cô sẽ làm mẫu lại một lần nữa cho các con xem nhé! + Vừa rồi các con đã được nhìn thấy cô thực hiện xong cách thoát hiểm rồi đấy. Các con lưu ý rằng, nếu chúng ta không tìm được khăn ẩm thì chúng ta có thể	- Trẻ quan sát cô thực hiện
--	--	--	---	------------------------------------

		dùng áo, quần, vải mềm thấm nước, sau đó sử dụng chúng để thoát hiểm nhé! Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều vật dụng để các con thực hành thoát hiểm. Sau khi các con nghe thấy tiếng còi báo cháy, các con hãy thực hiện thật nhanh các thao tác thoát khỏi đám cháy mà cô vừa hướng dẫn - Trẻ thực hành - Tuyên dương trẻ. * Gọi điện cho người có trách nhiệm đến cứu - Ngoài những kỹ năng trên thì các bạn khi có hỏa hoạn phải dùng điện thoại và gọi cho lính cứu hỏa để đến cứu các bạn và mọi người nữa đấy? - Vậy để gặp được chú lính cứu hỏa thì các bạn sẽ gọi số mấy? Cho cả lớp cùng đọc lớn số điện thoại 114. - Các con lưu ý, khi thoát hiểm ra ngoài nếu lửa bắn vào người thì mình lăn qua lăn lại để dập tắt lửa. Ngoài ra ở những đám cháy nhỏ chúng mình có thể sử dụng bình chữa cháy nữa để dập tắt lửa đấy. Trò chơi: “Bé cùng thoát hiểm”	- Trẻ thực hành
--	--	--	-----------------

		Vừa rồi cô và các con đã thực hiện một số kỹ năng thoát hiểm, bây giờ chúng mình cùng vận động với cô bài hát “A ram sam sam”. - Cách chơi: Cô tạo ra một tình huống lớp đang vận động, khi nghe tiếng còi báo cháy thì các con hãy thực hiện các cách thoát hiểm mà cô đã hướng dẫn. - Luật chơi: Các tổ sẽ đi theo đường thẳng theo vách tường để thoát ra ngoài. - Tổ chức cho trẻ chơi - Nhận xét trò chơi, tuyên dương * Kết thúc - Hôm nay các con đã học được những cách nào để thoát hiểm gì khi gặp đám cháy? - Cho trẻ nhắc lại các cách thoát hiểm Khi gặp đám cháy, các con phải thật bình tĩnh, không khóc, không chen lấn, xô đẩy nhau khi thoát hiểm. Hãy thật bình tĩnh kêu cứu, thực hiện theo hướng dẫn của người lớn, hoặc dùng các kỹ năng thoát hiểm cô dạy cho các con để thoát ra khỏi nơi xảy ra đám cháy nhé.	- Trẻ hứng thú chơi trò chơi - Vâng ạ
Đánh giá trẻ cuối	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:		

ngày	- Kiến thức, kỹ năng:
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
Biện pháp khắc phục:	

Thứ 6 Ngày 27 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trò chuyện cùng trẻ về một số một số phương tiện giao thông đường thủy quen thuộc: thuyền, ghe, tàu, ca nô... - Trẻ biết đường thủy là sông, hồ, biển, nơi các phương tiện nổi và di chuyển trên mặt nước. - Trẻ biết một số quy định an toàn đường thủy: mặc áo phao, không thò tay xuống nước. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh Nipah. Bệnh viêm mũi họng do thời tiết giao mùa. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lược khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thể dục sáng: (Theo tuần)	- Cô vui vẻ ân cần đón trẻ vào lớp. Qua n tâm, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù
-------------------------------	---	--

		hợp. Hướ ng dẫn trẻ tự cắt ba lô đún g nơi quy định , cỏi và cắt giấy , dép đún g chỗ. - Cô trao đổi với phụ huy
--	--	--

		nh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Tra o đổi phụ huy nh nhữ ng vấn đề cần thiết -
--	--	---

		Trò chu yện cùn g trẻ về bản thân : Tên, tuổi, giới tính, sở thíc h, đặc điể m nổi bật, trẻ biết bày tỏ ý kiến , nói lên điều
--	--	---

		mìn h thíc h, khô ng thíc h; thể hiện cảm xúc bằng lời nói, cử chỉ phù hợp. - Trẻ nhậ n biết các bộ phậ n cơ thể
--	--	--

		và côn g dụn g của chú ng, trẻ hiểu một số chứ c năn g cơ bản (mắt để nhìn , tai để ngh e...) . - Nhậ n biết
--	--	--

		đượ c sự khá c nha u giữa bạn trai - bạn gái, giữa bản thân và ngư ời khá c. - Giá o dục trẻ giữ gìn vệ sinh
--	--	---

		cá nhâ n, ăn uốn g đủ chất để khỏ e mạn h và an toàn . - Tra o đổi với phụ huy nh tình hình dịch bện h đau
--	--	---

		mắt đỏ, bện h tay châ n miệ ng. Bện h viê m mũi họng g do thời tiết giao mùa . Nhấ c phụ huy nh một số biện
--	--	---

		phá p phò ng bện h như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thườ ng xuy ên, lược khắ n mặt cho trẻ và phoi dưới
--	--	--

		ánh nấn g mặt trời. Cho trẻ ăn uốn g tăng cườ ng các chất dinh dưỡ ng để tăng sức đề khá ng cho trẻ. - Phối kết
--	--	---

		hợp với phụ huy nh đề rèn dạy trẻ một số kĩ năn g đi đườ ng an toàn , nhấ c phụ huy nh đội mũ bảo hiể m
--	--	---

		cho các con khi ngồi trên xe máy , xe đạp điện , phò ng chố ng tai nạn thươ ng tích. .. - Cho trẻ ngh e các bài
--	--	---

		hát về chủ đề bản thân , các bài hát của vùn g đồn g, bản g Bắc Bộ, kết hợp nhạ c đa văn hóa giúp trẻ thê m yêu
--	--	--

		quê hươ ng đất nướ c. - Cô cho trẻ chơi tự do tron g các góc theo nhó m. - Ổn định lớp và chu ẩn bị hoạt độn g
--	--	---

					tròn g ngà y. - Thẻ dục sáng : (Th eo tuần)
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành		
			HD của cô	HD của trẻ	
LQV H Truyện: Qua đường	a) Kiến thức: + Trữ hiều nội dung câu truyện + Nhí t ^{an} câu truyện, t ^{an} t ^c gi ^l . b) Kỹ năng	- S ^{pa} ^ô iÓm: + T ⁱ líp hăc, sê tr ⁱ , tr ⁱ ngăi thămh h×nh ch÷U. - S ^a d ^{ing} gi ^o cô	1. Ổn định tổ chức - Cho tr ⁱ ch ⁻ⁱ tr ^l ch ⁻ⁱ : “Dung d ^{ing} dung d ⁱ ” h ^{ing} tr ⁱ v ^o bụi hăc. 2. Nội dung a) C« kÓ di ^{On} c ^l m giới thiệu tên tác giả tác phẩm. - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì ? b) C« kÓ k ^l t h ^{ip} tranh	- Tr ⁱ ch ⁻ⁱ c ^{ing} c«. - Tr ⁱ chó ý l ³ / ₄ ng nghe c« ^ô ăc - Tr ⁱ chó ý l ³ / ₄ ng nghe v ^u quan s ³ / _t tranh.	

	+ Ph₁t triỐn kh₁ n₁ng c₁ ch₁nh, ph₁t triỐn ng₁n ng÷ cho tr₁. c) Thái độ + Chó ý l₁ng nghe c₁ k₁ó truyỐn, biỐt tr₁ l₁ phĐp c₁u hái c₁ c₁. + BiỐt ch₁Ep h₁nh LLGT, biỐt gi÷ g₁n v₁ố sinh chung. + BiỐt y₁u th₁ng gióp ₁i nhau, ₁o₁n k₁ót trong khi ch₁i.	c₁ c₁ v₁ tr₁ : + Mét s₁ tranh ₁nh v₁ c₁ c₁ lo₁i PTGT. + Tranh r₁i, tranh truy₁en + Néi dung c₁u hái, c₁ thu₁c gi₁o ₁n.	minh ho₁, r₁ối bóng, tr₁ích dẫn đàm thoại. - C₁ tr₁Ých đ₁én nh÷ng ý tr₁Ýnh trong c₁u truyỐn (Mét h₁m tr₁êi Êm ₁p thá n₁u v₁ thá tr₁ng xin m₁N₁ cho ₁i ch₁i, thá n₁u v₁ thá tr₁ng ra ₁êng th₁y chim ₁ang nh₁y nh₁t b₁at s₁u tr₁n c₁y r₁ết th₁Ych, b₁n ₁êng c₁ r₁ết nhi₁ều hoa ₁N₁p hai ch₁p em r₁i nhau qua ₁êng, khi hai ch₁p em thá tr₁ng v₁ thá n₁u cha k₁p sang th₁ c₁ ti₁ống xe k₁Yt v₁ th₁ l₁ ₁o₁n xe đ₁ng l₁i, b₁c g₁êu l₁i xe th₁ ₁Çu ra v₁ b₁o hai ch₁p em khi ₁i qua ₁êng ph₁i nh₁n ₁ln giao th₁ng, chó c₁nh s₁t thá x₁m ₁ ra gióp hai ch₁p em v₁o v₁a h₁ v₁ «n t₁n b₁o khi qua ₁êng th₁y ₁ln ₁á ph₁i đ₁ng l₁i ₁ln xanh b₁ết n₁n m₁i ₁íc ₁i v₁ ra ₁íng ph₁i c₁ ng₁i l₁n	- Tr₁ chó ý l₁ng nghe c₁ n₁i. - C₁u truyỐn: “Qua ₁êng” - Tr₁ tr₁ l₁i theo ý hi₁ú c₁ c₁nh - Tr₁ suy ngh₁ v₁ tr₁ l₁i
--	--	---	--	---

		d³/₄t, hai ch³ em thá tr³/₄ng v³ thá n³u t³ Ò³ lu³n chó ý Ò³ln giao th³ng v³ khi Ò³i ra Ò³êng ph³íi cả ng³ei l³n d³/₄t...) - C³ Ò³um tho³i c³ng tr³ theo néi dung b³ui th³: + C³,c con v³õa Ò³ic nghe c³ k³Ó cho nghe c³u truy³Ön g³? + Hai ch³ em thá tr³/₄ng v³ thá n³u xin m³Ñ Ò³i Ò³u? + Khi ra Ò³êng hai ch³ em nh³ thá sang Ò³êng cả chó ý Ò³ln giao th³ng kh³ng? + B³,c g³Eu Ò³ nh³/₄c hai ch³ em thá nh th³Ö n³o? + Ai Ò³ gi³óp hai ch³ em thá v³o v³õa h³i? + Chó c³ính s³,t GT Ò³ nh³/₄c nh³ hai ch³ em thá nh th³Ö n³o? + Khi chóng m³nh c³ßn	- Kh³ng ¹! - Tr³í chó ý l³/₄ng nghe c³ k³Ó. - Tr³í n³ãi l³an ý hi³Óu c³ña m³nh - Tr³ẻ hát cùng cô
--	--	--	---

			nhá chóng m×nh cã ®íc ra ®êng nh hai chÞ em nhự thá kh«ng? - C« kÓ lÇn kÕt hîp tranh sân khấu chiếu bóng. - Gi¸o dõc trÞ biÕt v¸ng lèi bè mÑ vµ ph¶i biÕt chÊp h×nh luËt l giao th«ng khi tr¹n ®êng 3. KÕt thóc: C« vµ trÞ h,t bµi “ Nhí lèi c« dÆn”.	
Hoạt động ngoài trời Quan sát: Các phương tiện giao thông đường thủy. TCVĐ : Mèo	* Kiến thức - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số phương tiện giao thông đường thủy: Thuyền, ca nô, tàu thủy, thuyền buồm... - Trẻ biết các phương tiện này	- Tranh ảnh / mô hình các phương tiện giao thông đường thủy. - Tranh vẽ tàu thủy, đất cát, đá , sỏi, dây thừng, đu quay, cầu	* Ổn định – Gây hứng thú - Cô cho trẻ xếp hàng, ra sân ngồi vòng tròn. - Cô hỏi: Các con đã từng nhìn thấy những phương tiện nào chạy trên sông, biển chưa? - Cô giới thiệu: Hôm nay cô và các con cùng quan sát các phương tiện giao thông đường thủy nhé! 2. Nội dung - Cô cho trẻ quan sát lần	- Trẻ xếp hàng ngồi vòng tròn - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời câu hỏi của cô

	- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. - Có ý thức giữ an toàn khi tham gia giao thông đường thủy.		chơi ngoài trời (đu quay, cầu trượt). * Cô nhận xét và nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi, rửa tay chân trước khi vào lớp.	
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Biểu diễn văn nghệ - nêu gương bé ngoan cuối tuần	* Kiến thức - Trẻ nhớ và biểu diễn được các bài hát, bài thơ, điệu múa đã học trong tuần. - Biết nêu gương, nhận xét bạn, tự nhận xét bản thân. * Kỹ năng	- Nhạc các bài hát quen thuộc: “ Em đi chơi thuyền ; em đi qua ngã tư đường phố ;anh phi công ơi...; - Trang phục gọn	- Cả lớp hát khởi động bài “Nhà của tôi”. - Cô giới thiệu: “Hôm nay lớp mình sẽ tổ chức biểu diễn văn nghệ và nêu gương bé ngoan cuối tuần. Ai cũng có thể vừa hát, vừa múa, vừa kể chuyện để cả lớp cùng thưởng thức”. - Biểu diễn văn nghệ + Cá nhân, nhóm nhỏ lên biểu diễn: hát, múa, đọc thơ, kể chuyện.	- Trẻ hát - Trẻ biểu diễn văn nghệ

	- Rèn kỹ năng tự tin, mạnh dạn đứng trước tập thể. - Phát triển ngôn ngữ, khả năng diễn đạt, kỹ năng biểu diễn. - Biết lắng nghe và chia sẻ cùng bạn. * Thái độ - Hứng thú tham gia hoạt động. - Yêu thích văn nghệ, biết khen ngợi, cổ vũ bạn. - Có ý thức phấn đấu làm bé ngoan trong	gàng, đạo cụ cho trẻ biểu diễn. - Phiếu bé ngoan hoặc sticker để trao.	+ Các bạn dưới lớp vỗ tay, cổ vũ. + Cô khuyến khích: “Bạn nào muốn thử sức nữa nào?” * Nêu gương bé ngoan - Từng tổ nhóm nhận xét bạn trong tuần: ai ngoan, ai chăm học, ai biết giúp đỡ bạn. - Cá nhân tự nhận xét bản thân. - Cô khái quát, tuyên dương các bạn ngoan tiêu biểu. * Cô tặng phiếu bé ngoan hoặc sticker cho trẻ tiêu biểu. - Cả lớp hát chúc mừng, vỗ tay động viên. - Cô nhắn nhủ: “Tuần sau chúng ta cùng cố gắng để nhiều bạn được nhận bé ngoan hơn nhé.” * Cả lớp cùng múa, hát tập thể bài: “Đi đường em	- Trẻ nhận xét - Trẻ nhận phiếu bé ngoan
--	--	---	--	---

	tuần sau.		nhớ”.	
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ			số
	trẻ:			
	- Trạng	thái		cảm
	xúc:			
	- Kiến	thức,		kỹ
	năng:			
				
				
				
				
- Những	trẻ	cần	lưu	ý
đặc	biệt:			
Biện	pháp			khắc
phục:				

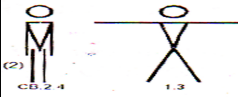
Tuần 3: Chủ đề nhánh: PTGT đường sắt và đường hàng không

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 02/03/2026 đến ngày 06/03/2026)

Thứ 2 Ngày 02 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường.
---------------------------------------	---

	- Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trẻ biết kể tên một số PTGT đường sắt: tàu hỏa. - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số PTGT đường hàng không: máy bay. - Trẻ biết tàu hỏa chạy trên đường ray, máy bay bay trên bầu trời. - Trò chuyện với trẻ về ngày quốc tế phụ nữ 08/3. Cho trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tự nhiên và các nguyên vật liệu tự sưu tầm để làm thiệp tặng cô và mẹ, trang trí môi trường trong và ngoài lớp học phù hợp với ngày lễ 8/3. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh Nipah, bệnh cúm A. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, lược khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Giao thông. - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ
Thể dục: Đi trên ghế băng đầu đội túi cát. TCVD: Ô	* Kiến thức - Trẻ biết tên vận động cơ bản: Đi trên ghế băng – đầu đội túi cát.	- Sân sạch, an toàn, bằng phẳng. - Ghế băng (dài, chắc chắn).	1. Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ - Hỏi trẻ về sức khỏe: Hằng ngày muốn cơ thể khỏe mạnh thì các con phải làm gì? - Sức khỏe là vốn quý của con người vì vậy các con phải biết rèn luyện chăm sóc	- Trẻ kiểm tra trang phục

tô và chim sẻ.	- Trẻ biết cách đi thẳng bằng, không làm rơi túi cát. - Trẻ biết tên và cách chơi trò chơi vận động “Ô tô và chim sẻ”. * Kỹ năng - Rèn khả năng giữ thẳng bằng, phối hợp tay – chân – mắt. - Phát triển cơ chân, cơ thân người. - Trẻ thực hiện vận động tương đối đúng kỹ thuật. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. - Có ý thức chấp hành hiệu lệnh của cô. - Biết chờ đến lượt, chơi đoàn kết.	- Túi cát nhỏ (mỗi trẻ 1 túi). - Nhạc - Trang phục gọn gàng cho trẻ.	giữ gìn để cơ thể khỏe mạnh đấy. 2. Nội dung: 2.1. Khởi động: - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn, vừa đi vừa hát theo nhạc, Cho trẻ đi thường, đi kiễng gót, đi bằng gót chân, chạy chậm, chạy nhanh rồi trở lại đi thường. Xoay các khớp: cổ tay, cổ chân, đầu gối, vai. Đứng thành vòng tròn. 2.2. Trọng động: * Bài tập phát triển chung: - Tay: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang. B) Những động tác tay - vai  CB4 1-3 2 - Chân: Đứng một chân đá lên trước, khụy gối  1) CB2 1 Hoặc 2 - Bụng: Bật lên trước, ra sau, sang bên  (2) CB. 2-4 1-3 * Vận động cơ bản: Ném xa bằng một tay	- Trẻ đi vòng tròn khởi động theo cô. - Trẻ tập bài tập phát triển chung
-----------------------	---	--	--	---

			- Cho trẻ đứng thành hai hàng ngang đối diện nhau (Cô làm mẫu). - Cô vừa làm mẫu vừa giải thích: Cô đi từ đầu hàng. Cô đặt túi cát lên đầu, hai tay dang ngang, đi từng bước nhẹ nhàng trên ghế băng, Mắt nhìn thẳng, không để rơi túi cát. - Gọi 1- 2 trẻ khá lên thực hiện: cô và trẻ khác nhận xét - Trẻ thực hiện: + Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện + Cô quan sát, động viên và sửa sai cho trẻ kịp thời + củng cố: Cô hỏi trẻ lại tên vận động cơ bản Gọi 1-2 trẻ lên tập cùng cô lại vận động * TCVD: Ô tô và chim sẻ Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi. * Hồi tĩnh: Trẻ làm chim bay nhẹ nhàng 1-2 lần 3. kết thúc: Cô nhận xét và giáo dục trẻ.	- Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu - Trẻ chú ý lắng nghe cô giải thích - Trẻ khá lên thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ nhắc lại tên bài tập vận động cơ bản - 1- 2 trẻ lên tập cho cả lớp cùng quan sát - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ đi nhẹ nhàng theo sự hướng dẫn của cô
--	--	--	--	--

Hoạt động ngoài trời Máy bay, khinh khí cầu (qua tranh). TCVĐ: Trời nắng, trời mưa, bịt mắt bắt dê TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá tưới cây	* Kiến thức - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên máy bay, khinh khí cầu. - Trẻ biết đây là phương tiện giao thông đường hàng không. - Trẻ biết máy bay bay nhanh, khinh khí cầu bay chậm và nhẹ nhàng. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. - Phát triển ngôn ngữ: trả lời câu hỏi rõ ràng, tròn câu. - Biết so sánh đơn giản máy bay và khinh khí cầu. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài	- Tranh ảnh máy bay, khinh khí cầu rõ nét, kích thước phù hợp. - Sân chơi sạch sẽ, thoáng mát. - Đồ chơi ngoài trời, bình tưới cây, rổ nhặt lá.	1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ xếp hàng ra sân, ngồi thành vòng tròn. - Cô hỏi: Các con đã từng nhìn thấy vật gì bay trên bầu trời chưa? - Cô giới thiệu: Hôm nay cô và các con cùng quan sát máy bay và khinh khí cầu nhé!” 2. Nội dung. * Quan sát máy bay - Cô cho trẻ xem tranh máy bay và hỏi: + Đây là gì? + Máy bay bay ở đâu? + Máy bay bay nhanh hay chậm? -> Máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không, bay rất nhanh và chở được nhiều người. * Quan sát khinh khí cầu - Cô cho trẻ xem tranh khinh khí cầu và hỏi: + Đây là gì? + Khinh khí cầu bay cao hay thấp? + Khinh khí cầu bay nhanh hay chậm?	- Trẻ trò chuyện cùng cô giáo - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ trả lời theo ý hiểu - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời
---	--	---	--	---

	trời. - Biết giữ trật tự, nghe hiệu lệnh của cô khi hoạt động ngoài sân.		-> Khinh khí cầu bay nhờ không khí nóng, bay chậm và nhẹ nhàng trên bầu trời. * Giáo dục - Khi đi máy bay các con phải làm gì? + Ngồi đúng chỗ + Thắt dây an toàn + Nghe lời người lớn - Cô nhận xét. - Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa, bịt mắt bắt dê - TCTD: Chơi các góc chơi ngoài trời: Góc chợ quê, góc Spa, góc cát nước; Chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, tưới cây,... -> Hết giờ cô tập trung trẻ lại, nhận xét, điểm danh và cho trẻ về lớp.	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi trò chơi
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Hướng dẫn trò chơi: Về đúng	* Mục đích, yêu cầu - Trẻ biết cách gấp máy bay và nhận biết màu sắc đúng. - Rèn luyện sự khéo léo và phản ứng	- Máy bay mẫu gấp sẵn, giấy màu xanh, đỏ để trẻ gấp, cô gấp mẫu. - Tranh sân bay có máy bay màu	- Cho trẻ xem mẫu máy bay, nêu nhận xét. Cô hướng dẫn trẻ cách gấp máy bay theo từng bước. - Sau khi gấp máy bay xong, cô cho trẻ nhìn kĩ để biết máy bay của mình màu gì? - Khi cô nói : “Máy bay cất cánh”, trẻ sẽ cầm máy bay làm chú phi công vừa đi	- Trẻ đứng thành vòng tròn và trò chuyện cùng cô - Trẻ chú ý lắng nghe

sân bay	nhanh khi có hiệu lệnh của cô. - Giáo dục trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể.	xanh, (nhỏ) – máy bay đỏ(to).	vừa hát, khi cô nói “Hạ cánh” , ai có máy bay màu gì sẽ về sân bay có màu đó.Ví dục trẻ có máy bay màu đỏ sẽ hạ cánh xuống sân bay màu đỏ... Trẻ nào tìm nhầm bên sẽ phải ra ngoài một lần chơi.	- Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: Biện pháp khắc phục:			

Thứ 3 Ngày 03 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết
-------------------------------	--

	- Trẻ biết kể tên một số PTGT đường sắt: tàu hỏa. - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số PTGT đường hàng không: máy bay. - Trẻ biết tàu hỏa chạy trên đường ray, máy bay bay trên bầu trời. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh bệnh tay chân miệng... - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
KPXH Trò chuyện với trẻ về PTGT đường hàng không.	a) Kiến thức + Trẻ gọi đúng tên đồng thời nhận xét, so sánh được các đặc điểm cơ bản của phương tiện giao thông đường hàng không.(hình dáng, cấu tạo, công dụng, phạm vi hoạt động,...)	- Tranh vẽ phương tiện giao thông đường hàng không. - Nhạc các bài hát về chủ đề giao thông.	1. æn định tổ chức: Cô và trẻ hát, vận động theo bài "Bạn ơi có biết". - Trò chuyện với trẻ về chủ đề 2. Nội dung : 2.1. Hoạt động 1: Các con hãy nghe câu đố về PTGT gì nhé! <i>“ Ch½ng ph¶i chim Mụ cũ c½nh Chẽ h½nh kh½ch</i>	- Trẻ hát và vận động - Trẻ lắng nghe câu đố .

+ Trẻ biết phương tiện giao thông đường hàng không hoạt động ở đường riêng biệt. + Biết một số quy định khi các phương tiện tham gia giao thông. b) Kỹ năng : + Trẻ biết so sánh, phân biệt được điểm giống và khác nhau của phương tiện giao thông. + Phát triển ngôn ngữ, mạch lạc phát triển vốn từ về chủ đề giao thông. + Rèn luyện ở trẻ khả năng trao đổi, thảo luận. c) Thái độ : + Giáo dục trẻ có ý thức chấp hành luật giao thông, có hành vi văn minh khi		<i>§Ồn mãi n-ì</i> <i>Gi· m©y trêi</i> <i>§ang bay lîn” .</i> - Đồ các con đó là phương tiện giao thông gì? - Cô cho trẻ quan sát vật mẫu “Máy bay” - Cả lớp đọc tên PTGT “Máy bay” vừa quan sát được - Các cháu hãy quan sát xem máy bay có những đặc điểm gì? + Hình dạng thế nào? + Có các chi tiết chính nào? + Máy bay bay ở đâu? + Máy bay là phương tiện giao thông đường gì? + Tiếng máy bay kêu như thế nào? + Máy bay dùng để làm gì? + Máy bay tốc độ như thế nào? Nhanh hay chậm? + Máy bay bay được là do đâu? + Muốn máy bay bay được cần phải có những gì? + Người lái máy bay có tên gọi là gì?	- Máy bay ạ - To, dài - Đầu, thân, đuôi, cánh, bánh ... - Trên không - Đường hàng không ạ. - ù, ù... - Chở hành khách và hàng hóa - Bay nhanh - Động cơ ạ - Người lái, động cơ, xăng ạ. - Phi công ạ
---	--	--	---

	tham gia giao thông. + Trẻ yêu thích các hoạt động khám phá và hứng thú tham gia vào các hoạt động .		Cô khái quát những nhận xét của trẻ: Máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không dùng để chở người hoặc hàng hoá. Cô mở rộng: Ngoài máy bay ra các con còn biết những loại phương tiện nào cũng bay được? * Cô giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng quy định để đảm bảo an toàn. Cho trẻ liên hệ một số tình huống và văn hoá giao thông khi tham gia giao thông cùng với người lớn. 2.1. Hoạt động 2: Củng cố. Cho trẻ chơi: Trò chơi “Ai chọn đúng” - Cô đã chuẩn bị cho các con nhiều loại PTGT. Cô có yêu cầu: cô nêu đặc điểm, các cháu chọn đúng PTGT. + Loại PTGT có 2 bánh, chuông kêu “Kính coong” + Loại PTGT có cánh, bay trên không. + Loại PTGT có 4 bánh, chạy trên đường bộ - Cô dùng tín hiệu âm thanh mô phỏng tiếng kêu đặc trưng của các loại PTGT, yêu cầu trẻ chọn đúng PTGT	- Khinh khí cầu, tàu vũ trụ, tên lửa. - Trẻ hứng thú chơi trò
--	--	--	--	---

			* Trò chơi “Tô màu PTGT” - Chia trẻ thành 3 nhóm: + Nhóm 1: Tô màu Ô tô khách + Nhóm 2: Tô màu máy bay + Nhóm 3: Tô màu tàu hỏa 3. Kết thúc: Cô cho cả lớp hát và vận động theo bài hát "Anh phi công ơi". Cô nhận xét - tuyên dương trẻ.	chơi. - Trẻ hát và vận động theo bài hát cùng cô.
Hoạt động ngoài trời D'ò ch-ì tr^n s©n trêng, l¼ng nghe c,c ©m thanh kh,c nhau. TCVĐ: Mèo đuổi chuột, kéo co. TCDG: Chơi với các đồ chơi	* Mục đích, yêu cầu - Trĩ biỐt ®Æc ®iÓm của thêi tiỐt trong ngày theo mùa, ®íc hÝt thê kh«ng khÝ trong lịnh vµ buæi s,ng... - Trĩ hợng thó vµ vui thÝch khi tham gia ho't ®éng ngọì trêi - BiỐt tham gia ch-ì trß ch-ì theo sù híng dÉn của c« gi,o	- Dây thừng, khăn bịt mắt, các loại lá cây khô, đất cát, đá, sỏi, dây thừng, ... - Trang phục trĩ gần gũi - L, c©y, kÐo, gim bÊm lụm ®ả ch-ì...	- C« cho trĩ ra s©n, tríc khi ®i c« dÆn dß trĩ kh«ng ®íc ®i ch-ì xa, kh«ng ch'ý nh¶y lung tung vµ ph¶i ®i theo húng - C« cho trĩ quan s,t vµ gii ý cho trĩ nhËn xÐt vµ quan s,t vÒ thêi tiỐt ngày h«m nay - C,c con quan s,t xem thêi tiỐt h«m nay nh thÕ nµo? - BÇu trêi, nh÷ng ®,m m©y, giã thæi... - Trĩ ®i l'ì quan s,t vµ hÝt thê kh«ng khÝ trong lịnh tr^n s©n trêng. - C« gióp trĩ c¶m nhËn c,c ©m thñnh kh,c nhau ề s©n ch-ì : tiỔng cêi nãi, tiỔng giã, l, c©y ®ung ®a...	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ quan sát thời tiết và lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ trả lời theo ý hiểu

ngoài trời (đu quay, cầu trượt).			- Chơi trò chơi: TCVD: Mèo đuổi chuột chuột, kéo co. TCDG: Chơi với các đồ chơi ngoài trời (đu quay, cầu trượt). - Chơi ở các góc: Spa, khu vẽ tranh, góc bán hàng, khu vực chơi với cát nước, khu vực trải nghiệm (steam)... - Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi (từ lá cây, vải vụn, cói, rơm, đá sỏi...). Những xĐt : C« tuyên d-ng nh÷ng trř tÝch cùc ho't ®éng, Nh¼c nhẽ nh÷ng trř cha thùc hiÖn tèt. Nh¼c nhẽ trř ròa tay ch©n tríc khi vạo líp.	- Trẻ hứng thú chơi trò chơi vận động và trò chơi tự do
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Dạy trẻ cách phòng tránh bị xâm hại	* Kiến thức - Trẻ hiểu được cơ thể có những vùng riêng tư (vùng mặc áo tắm). - Nhận biết một số tình huống nguy hiểm, có nguy cơ bị xâm hại.	- Tranh ảnh minh họa vùng cơ thể riêng tư. - Thẻ hình ảnh một số tình huống (người lạ cho kẹo, nhờ đi cùng, động chạm cơ thể...).	Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về cách phòng tránh và bảo vệ bản thân khỏi bị xâm hại. - Chúng ta đã từng nhìn thấy người xấu bao giờ chưa? - Vậy làm cách nào để các con nhận biết được người xấu? - Cô kết luận: Người xấu không phải là người có ngoại hình xấu mà là người có	- Trẻ trò chuyện cùng cô

	- Biết quy tắc 5 ngón tay để phân biệt người thân quen – người xa lạ. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng nói lời từ chối, kêu to khi bị xâm hại. - Kỹ năng tìm sự giúp đỡ từ cha mẹ, thầy cô hoặc người đáng tin cậy. - Biết giữ khoảng cách an toàn với người lạ. * Thái độ - Mạnh dạn, tự tin khi xử lý tình huống. - Có ý thức tự bảo vệ bản thân. - Biết yêu quý, tôn trọng cơ thể mình.	- Video: Nguyên tắc 5 ngón tay - Nhạc bài hát: Nhảy cùng zinzin, Xắc xô - Búp bê để đóng tình huống. - Các mảnh ghép quy tắc 5 ngón tay - Tranh về các mức báo động: Báo động ôm, báo động nói, báo động nhìn, báo động chạm và báo động 1 mình	ngoại hình giống chúng ta Người xấu là người thường cho chúng ta kẹo để dụ dỗ chúng ta động chạm vào cơ thể chúng ta đặc biệt là vùng kín. - Đo các con biết: Bộ phận nào trên cơ thể được gọi là vùng kín? - Hỏi nhiều trẻ trả lời theo ý hiểu - Cô kết luận: + Đối với trẻ nam gồm có dương vật và mông. + Đối với trẻ nữ: Gồm có ngực, âm hộ, và mông Chúng được gọi là vùng kín vì vậy các con không được phô ra và cho người khác động chạm vào trừ ông bà, bố mẹ và các con Cô giới thiệu về các loại báo động: + Nếu có ai nhìn vào vùng kín và dụ dỗ các con nhìn vào vùng kín của họ thì gọi là báo động nhìn + Nếu có ai đó nói về vùng kín của các con thì gọi là báo động nói + Nếu ai đó chạm vào vùng kín của các con hoặc bảo các con chạm vào vùng kín của người khác gọi là báo động chạm	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ chú ý lắng nghe
--	---	---	--	---

		+ Nếu ai đó bắt các con ôm, hôn, bế thì gọi là báo động ôm. + Nếu ai đó dẫn các con ra chỗ vắng 1 mình thì gọi là báo động 1 mình. Cô vừa nói với các con về 5 mức báo động bị xâm hại: Báo động ôm, báo động nói,báo động nhìn,báo động chạm và báo động một mình. - Bạn nào giỏi có thể nhắc lại cho cô và các bạn nghe về 5 mức báo động bị xâm hại. - Cô kết hợp cho trẻ xem tranh về các mức báo động và ý nghĩa của nó. Hôm nay cô mang đến lớp mình 1 video” Nguyên tắc 5 ngón tay” các con hãy hướng mắt lên màn hình quan sát và ghi nhớ nhé. Cô nhắc lại: + Ngón cái - Gần mình nhất tượng trưng cho những người thân ruột thịt trong gia đình như ông bà, bố mẹ anh chị em ruột – bé có thể ôm hôn mọi người hoặc đồng ý để các thành viên trong nhà ôm hôn, thể hiện tình yêu thương, tắm rửa khi bé còn nhỏ. + Ngón trỏ - tượng trưng cho thầy cô, bạn	- Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ chú ý xem video
--	--	--	--

			bè ở trường, lớp hoặc họ hàng của gia đình. Những người này có thể nắm tay, khoác vai hoặc chơi đùa. + Ngón áp út – gặp người mới lần đầu, các bé có thể dừng lại ở mức vẫy tay chào. + Ngón út – ngón tay xa bé nhất thể hiện cho những người hoàn toàn xa lạ, hoặc người có cử chỉ thân mật, khiến bé thấy lo sợ, bất an, bé hoàn toàn có thể bỏ chạy, hét to để thông báo với mọi người xung quanh. Các con không nên ở một mình với người lạ, khi rơi vào tình huống đó hãy đến chỗ đông người.	- Trẻ chú ý lắng nghe
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:			

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 4 Ngày 04 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trẻ biết kể tên một số PTGT đường sắt: tàu hỏa. - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số PTGT đường hàng không: máy bay. - Trẻ biết tàu hỏa chạy trên đường ray, máy bay bay trên bầu trời. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh, Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
	- S: Trẻ biết một số công việc hàng ngày của cô giáo mầm non. Biết một số nguyên liệu để chế	- Video về công việc của người phụ nữ. Ti vi, máy tính có dây	Hoạt động 1. Ổn định, tạo hứng thú, xác định vấn đề - Cho trẻ xem video về công việc của những người phụ nữ trực tiếp chăm sóc	- Trẻ xem video

Tạo hình: Làm thiệp tặng cô, tặng mẹ nhân ngày 08/03. (EDP)	tạo thiệp: Giấy xi măng, bìa màu, keo, kéo, hoa khô, lá cây, hạt hạt,... - T: Trẻ biết quy trình làm thiệp gồm các bước: Chọn nguyên vật liệu, sơ chế các nguyên vật liệu (Cắt, tỉa, tạo hình), gắn dính các nguyên vật liệu với nhau hoàn thiện sản phẩm. - E: Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu, các dụng cụ thành thạo, khéo léo theo ý muốn: Kéo, keo, dây buộc, băng dính hai mặt, giấy nhớ,... - A: Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu hài hòa về bố cục và màu sắc để tạo ra sản phẩm đẹp mắt, sáng tạo. Giáo dục trẻ biết yêu quý và	kết nối với ti vi. - Các nguyên vật liệu: Giấy bìa màu, các loại hoa lá khô trong tự nhiên, giấy nhớ viết lời chúc, băng dính hai mặt, keo, kéo, giấy xi măng, một số hoa lá trái tim rời cắt sẵn từ bìa màu, thảm ngồi, băng con, rổ đựng sản phẩm của trẻ. - Nhạc về mẹ hoặc nhạc tôn vinh những người phụ nữ	trẻ - Hỏi trẻ: + Các con vừa xem video nói về điều gì? + Con có cảm nhận gì? Vì sao? + Các con có những tình cảm gì với những người phụ nữ xung quanh con? + Để thể hiện tình cảm với người mà chúng ta yêu quý ngoài cách bày tỏ bằng lời nói yêu thương thì chúng ta còn có những cách làm nào nữa? + Các con sẽ tặng những món quà gì cho bà/mẹ/cô nhân ngày 08/3 vừa ý nghĩa vừa thể hiện được tình cảm của mình nhỉ. - Đặt vấn đề: Không có gì tuyệt vời bằng việc chúng ta tự tay chuẩn bị quà tặng cho cô để thể hiện lòng biết ơn và yêu thương những người phụ nữ của mình đúng không? Bây giờ cô và các con cùng nhau làm thiệp tặng bà/mẹ/cô nhân ngày 08/3 chúng mình có đồng ý không? Hoạt động 2: Tưởng tượng - Trên đây là một số mẫu thiệp mà cô Hòa đã thiết kế đây, các con thấy thế nào? - Chúng mình dự đoán xem cô đã làm	- Trẻ trả lời theo ý hiểu - Trẻ kể các món đồ quà tặng - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ nêu ý tưởng - Trẻ dự đoán về các loại nguyên vật liệu - Trẻ vẽ bản thiết kế
---	--	--	--	--

	trân trọng các nghề trong xã hội. - M: Trẻ nhận ra được các màu sắc trong tự nhiên, biết hình dạng tấm thiệp.		thiệp này từ những nguyên vật liệu gì? - Cô đã làm nó như thế nào? - Các con thích tấm thiệp nào nhất? Vì sao? Con có mong muốn được tạo ra tấm thiệp giống như của cô giáo không? Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế Cho trẻ về nhóm thảo luận lên bản thiết kế từng loại thiệp. (GV, quan sát, lắng nghe hướng dẫn trẻ xác định phương án thực hiện bản thiết kế .: Thứ nhất là làm gì, thứ 2 là làm gì, sau đó là làm gì và cuối cùng làm gì). - Cô cho trẻ đi lấy nguyên vật liệu và dụng cụ và thảo luận. Hoạt động 4 : Thực hiện tạo sản phẩm Bây giờ chúng mình sẽ cùng nhau bắt tay vào thực hiện thử thách thôi nào. (cho các nhóm làm sản phẩm) - Vừa rồi các nhóm đã làm xong sản phẩm của mình rồi, và bây giờ chúng mình cùng mang sản phẩm của nhóm mình lên trưng bày nhé. Hoạt động 5: Trưng bày, kiểm tra đánh giá sản phẩm - Chúng mình cùng dành 1 tràng vỗ tay	- Trẻ lấy nguyên vật liệu - Trẻ đi lấy nguyên vật liệu và dụng cụ - Trẻ trưng bày sản phẩm
--	---	--	---	---

			để chúc mừng các nhóm đều đã hoàn thành sản phẩm của mình. Vừa rồi các nhóm đều đã làm xong chiếc thiệp dựa trên bản thiết kế rồi, bây giờ các nhóm sẽ cùng trình bày sản phẩm của nhóm mình cho cô và các bạn cùng nghe nào. + Xin mời ý tưởng của các bạn nhóm 1 + Xin mời ý tưởng của các bạn nhóm 2 + Xin mời ý tưởng của các bạn nhóm 3 - Chúng mình vừa được nghe trình bày của các nhóm về thiết kế những tấm thiệp, các nhóm đều có sản phẩm rất đẹp và sáng tạo. + Các con thấy sản phẩm của nhóm nào đẹp nhất? + Vì sao con thấy sản phẩm của nhóm bạn đẹp? + Vậy nhóm con đã làm sản phẩm như thế nào? (hỏi 1-2 trẻ) Cô chúc mừng các bạn nhỏ lớp 4TC ngày hôm rất là giỏi khi đã thiết kế được rất nhiều những tấm thiệp vừa đẹp, vừa thể hiện được tình cảm của mình với các cô giáo. - Hôm nay chúng mình cảm thấy thế	phẩm -Vỗ tay - Các nhóm trình bày ý tưởng - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời cảm nhận và suy nghĩ của mình - Trẻ nêu cảm nhận
--	--	--	---	---

			nào? Chúng mình đã trải qua những hoạt động nào? Chúng mình thích hoạt động nào nhất? Buổi sau chúng mình muốn tham gia hoạt động nào? Kết thúc: Cô và trẻ cùng chụp ảnh kỷ niệm và xem video về dự án.	- Trẻ xem video
Hoạt động ngoài trời Gấp máy bay giấy và chơi cùng máy bay giấy (EDP)	* Mục đích, yêu cầu - Trẻ biết các thao tác gấp chiếc máy bay bằng giấy (T) - Trẻ biết cách lựa chọn chất liệu giấy phù hợp để gấp máy bay có thể bay được, bền khi sử dụng (S) - Trẻ biết kĩ thuật gấp máy bay giúp máy bay có thể bay được và giữ cân bằng trong không gian (E) - Trẻ hiểu được cơ chế khi máy bay bay được nhờ lực đẩy của tay và sự cân bằng đối xứng của	- Vị trí râm mát, sạch sẽ dưới bóng cây, hoặc các khu vực có mái che khi thời tiết có mưa. - Trang phục trẻ thoải mái phù hợp với thời tiết. - Giấy màu các loại có hình chữ nhật.	* Hoạt động 1. Ổn định, tạo hứng thú, xác định vấn đề - Cô cho trẻ tập trung tại vị trí quy định dưới sân trường, sau đó hỏi thăm tình hình sức khỏe trong ngày của trẻ. - Cho trẻ nhận xét về sự thay đổi của thời tiết buổi sáng so với buổi trưa và giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết. - Giáo dục trẻ một số quy định giữ an toàn khi tham gia vui chơi ngoài trời: Không lấy đá hoặc các đồ vật ném nhau; không chạy nhảy quá mức và có hành vi xô đẩy nhau; Nhặt rác trên sân trường và không bứt lá bẻ cành tùy tiện; Giúp đỡ nhau trong khi chơi và luôn chơi trong khu vực được cho phép. - Cô cho trẻ nhận lấy giấy màu, trẻ tự chọn màu sắc mình thích và ngồi quây quần xung quanh cô trên bãi cỏ. Cô cho trẻ quan sát máy bay giấy mẫu của cô bay trong không gian xung quanh trẻ. Đặt tình	-Trẻ trò chuyện cùng cô -Trẻ chú ý lắng nghe

	máy bay (M) - Trẻ có kĩ năng chơi theo nhóm, biết thảo luận và nhận xét được hiện tượng đã quan sát được khi trải nghiệm (A)		huống có vấn đề: Tạo đồ chơi máy bay giống như cô để chơi. * Hoạt động 2: Tưởng tượng - Hỏi trẻ: + Đây là đồ chơi gì? + Đồ chơi này chơi như thế nào? + Vì sao máy bay bay được? + Máy bay này làm từ chất liệu gì? Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế - Cho trẻ quan sát cô thực hiện các bước gấp máy bay. Trẻ nói về các bước thực hiện gấp máy bay. * Hoạt động 4: Thực hiện tạo sản phẩm - Trẻ thực hành tự gấp máy bay. - Cho trẻ nói về cảm nhận của bản thân khi tham gia gấp máy bay ngoài trời. Và cho trẻ nói về cách làm của mình. * Hoạt động 5: Trưng bày, kiểm tra đánh giá sản phẩm - Cho trẻ thực hành phi máy bay và chơi cùng sản phẩm đồ chơi đã làm được. - Đánh giá chất lượng và quy trình máy bay giấy đã gấp được thông qua khả năng bay của máy bay khi chơi cùng máy bay.	- Trẻ lên lấy giấy màu và thực hiện - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ thiết kế - Trẻ thực hành - Trẻ trưng bày sản phẩm
--	---	--	--	---

			Trẻ tự rút ra kinh nghiệm dựa trên hình dáng máy bay, để điều chỉnh kĩ thuật gấp máy bay. TCVĐ: Trồng nụ trồng hoa, lộn cầu vòng TCTD: Vẽ trên sân, chơi với cát nước, lá cây - Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, bao quát và giúp đỡ trẻ yếu. - Kết thúc: Cô cho trẻ điểm danh, đi rửa tay chân và di chuyển về lớp học.	- Trẻ chơi trò chơi vận động và trò chơi tự do
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Lao động tập thể: Lau tủ giá đồ chơi, sắp xếp đồ chơi gọn	* Kiến thức - Trẻ biết tủ, giá đồ chơi là nơi để cất giữ đồ dùng, đồ chơi trong lớp. - Biết lau chùi, sắp xếp đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng lao động đơn giản: lau, xếp, phân loại đồ	- Khăn lau sạch cho từng trẻ. - Một chậu nước nhỏ, khăn ẩm (cô phụ trách). - Đồ chơi trong lớp (xếp chưa gọn gàng để trẻ thực hành). - Nhạc nhẹ tạo không khí vui vẻ khi làm việc.	1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô trò chuyện: “Sau một ngày học và chơi, lớp mình có nhiều đồ chơi. Các con thấy lớp mình có gọn gàng không? Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau lau tủ, lau giá và sắp xếp lại đồ chơi nhé.” 2. Nội dung * Hướng dẫn cách lao động - Cô làm mẫu: Cầm khăn lau nhẹ tủ, giá. - Minh họa cách sắp xếp đồ chơi theo nhóm (ô tô để 1 góc, búp bê 1 góc, xếp chồng gọn...).	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ chú ý quan sát

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trẻ biết kể tên một số PTGT đường sắt: Tàu hỏa. - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số PTGT đường hàng không: máy bay. - Trẻ biết tàu hỏa chạy trên đường ray, máy bay bay trên bầu trời. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh Nipah, bệnh tay chân miệng. Bệnh viêm mũi họng do thời tiết. Nhắc phụ huynh một số biện pháp phòng bệnh như: Vệ sinh tai, mũi, họng, mắt cho trẻ thường xuyên, luộc khăn mặt cho trẻ và phơi dưới ánh nắng mặt trời. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kĩ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Làm Quen Với Toán: So sánh chiều dài	a) Kiến thức: - Trẻ phân biệt được chiều dài của ba đối tượng: dài	- Cô tàu lửa, các phương tiện giao thông, các tuyến đường giao	1. Giai đoạn 1: Trải nghiệm kiến thức Cô và trẻ hát bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu ” - Có điện thoại của bác Thỏ mời lớp mình	- Trẻ cùng hát với cô

của ba đối tượng	nhất, ngắn hơn và ngắn nhất. - Cùng cố các kiến thức về phương tiện giao thông cho trẻ - Hình thành cho trẻ các thuật ngữ toán học: dài nhất, ngắn hơn, ngắn nhất b) Kỹ năng : - Ôn kỹ năng xếp cạnh nhau, kỹ năng so sánh 3 nhóm đối tượng với nhau thông qua một vật gián tiếp - Ôn kỹ năng đo cho trẻ - Trẻ nói đúng, rõ ràng các thuật ngữ toán học dài nhất, ngắn hơn và ngắn nhất c) Thái độ: - Chú ý trong giờ học, yêu thích hoạt	thông - Trẻ các hình tàu lửa ngắn nhất , dài hơn và dài nhất - Các đồ chơi để chơi trò chơi	đi ăn sinh nhật theo các con nhà bác Thỏ rất là xa chúng mình phải đi bằng phương tiện gì ? - Bây giờ các con xem cô đã chuẩn bị xe gì cho lớp mình nhé. - Xe gì đây các con ? - Cô có mấy chiếc tàu hỏa ? - Các chiếc xe lửa này có màu gì ? - Chiếc màu đỏ có mấy toa nhỉ ? (chiếc có 5 toa) - Vì sao con biết? - Chiếc màu xanh có mấy toa ? (chiếc có 7 toa) - Chiếc màu vàng có mấy toa? (chiếc có 9 toa) - Các con xem các xe này có bằng nhau không? - Vì sao con biết ? - Có cách nào để chúng ta xem các xe bằng nhau hay không nhỉ ? - Bạn nào có cách khác? 2. Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm Chơi trò chơi củng cố - Cô chia trẻ ra làm 3 nhóm và cho trẻ thử	- Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Màu đỏ, màu xanh, màu vàng - 5 toa - 7 toa - 9 toa - Con đếm - Trẻ trả lời con sẽ đo - Trẻ trả lời con sẽ đặt các tàu ở cạnh nhau - Trẻ trả lời - Trẻ tham gia trò chơi
------------------	---	---	--	--

			đúng vị trí của mình trên băng ghế 5. Kết thúc: Cô nhận xét và kết thúc giờ học - Cô và trẻ hát bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”	- Trẻ hát cùng cô
Hoạt động ngoài trời Thí nghiệm pha màu nước	* Kiến thức - Trẻ biết được khi pha trộn hai màu cơ bản sẽ tạo thành một màu mới. - Nhận biết, gọi tên một số màu sắc sau khi pha trộn (xanh lá, cam, tím...). * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh và dự đoán kết quả thí nghiệm. - Phát triển khả năng ngôn ngữ khi diễn đạt ý kiến. - Luyện kỹ năng phối hợp nhóm, chia sẻ vật liệu. * Thái độ	* Đồ dùng của cô: hộp màu nước gồm 12 màu, túi màu nước, bảng quay 2 mặt, vải trắng, ly nhựa, muỗng, khăn lau tay, bàn ghế * Đồ dùng của trẻ: màu nước (đỏ, vàng, xanh), túi màu nước, bảng quay 2 mặt, vải trắng, ly nhựa, muỗng, khăn lau tay, bàn ghế, bát.	1. Ổn định dẫn dắt trẻ trước khi ra sân dạo chơi: - Cho trẻ tập hợp điểm danh - Xúm xít, xúm xít. Các bạn ơi! Các bạn thấy hôm nay thời tiết như thế nào? (thời tiết mát mẻ, có nhiều mây xanh) - Hôm nay bầu trời trong xanh rất đẹp, bây giờ cô và các bạn cùng đi dạo quanh sân trường nhé! Khi đi các bạn phải như thế nào? (không được chen lấn, xô đẩy, không giành đồ chơi với bạn) - Đúng rồi, ngoài ra các bạn còn phải lắng nghe và thực hiện yêu cầu của cô nữa - Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài hát “ Khúc hát dạo chơi” 2. Quan sát màu nước: - Cô giới thiệu và hướng dẫn trẻ tham quan “Thế giới màu sắc” - Trẻ tự khám phá, cô gợi hỏi - Cô tập trung trẻ lại: + Các bạn vừa tham quan những gì? (nhiều màu sắc) + Có những màu gì và chúng được làm từ chất liệu gì? (màu đỏ, màu vàng, màu	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ trả lời theo ý hiểu - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ chú ý lắng nghe

	- Hứng thú, tích cực tham gia thí nghiệm. - Yêu thích khoa học, sáng tạo trong thử nghiệm màu sắc. - Giữ gìn vệ sinh, không làm đổ nước màu ra bàn và quần áo.		xanh, làm từ rau củ - cô giới thiệu trẻ màu đỏ, vàng, xanh là màu bậc 1) + Nếu chúng ta kết hợp 3 màu đỏ, vàng, xanh sẽ ra được những màu gì? (trẻ trả lời theo suy nghĩ) + Để biết các bạn trả lời có đúng không, cô và các bạn cùng chơi trò chơi Khám phá khoa học nhé 3. Khám phá: Trò chơi “Pha màu” - Các bạn nhìn xem cô đã chuẩn bị cho các bạn những gì? (màu nước, ly, muỗng, khăn lau tay) - Bây giờ các bạn hãy pha màu mà các bạn thích lại với nhau và mỗi lần chúng ta chỉ pha 2 màu. Sau khi có kết quả: + Nhóm 1 nói cho cô biết màu đỏ + màu vàng sẽ cho ra màu gì? (màu cam) + Nhóm 2 nói cho cô biết màu vàng + màu xanh sẽ cho ra màu gì? (màu xanh lá) + Nhóm 3 nói cho cô biết màu xanh + màu đỏ sẽ cho ra màu gì? (màu tím) - Tùy theo lượng màu nhiều hay ít mà ta có được những màu đậm nhạt khác nhau và khi chúng ta pha với lượng màu bằng nhau chúng ta có được bảng màu bậc 2: màu cam, màu xanh lá, màu tím - Cô bổ sung cho trẻ màu trắng. Với màu trắng này các bạn lại pha được những	- Trẻ chú ý quan sát - Trẻ thực hiện
--	--	--	---	---

			màu gì? - Các bạn có thể sử dụng 2 - 3 màu pha lại để tạo nhiều màu sắc hơn nữa (cho trẻ pha, cô hỏi kết quả) TCVĐ: Ròng rần lên mây, kéo co. TCTD: Vẽ phấn, nhặt lá rụng trên sân trường. Cô hướng dẫn luật chơi và cách chơi cho trẻ sau đó cô yêu cầu trẻ nhắc lại luật chơi và cách chơi cho trẻ. Khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi, khuyến khích trẻ. Khi về lớp: gần hết giờ cô tập trung trẻ lại, cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng, điểm danh trẻ và dắt trẻ đi vào lớp.	- Trẻ hứng thú chơi trò chơi vận động và trò chơi tự do
Hoạt động (Thay thế HD góc) HD trải nghiệm: Biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3	1. Mục đích, yêu cầu. * Kiến thức - Trẻ biết ngày 8/3 là ngày dành cho bà, mẹ, cô giáo và các bạn gái. - Trẻ biết tham gia biểu diễn văn nghệ để thể hiện tình cảm yêu thương. * Kỹ năng - Rèn sự mạnh dạn, tự tin khi đứng trước tập thể. - Phát triển kỹ năng biểu diễn: hát, múa, vận động theo nhạc. - Biết phối hợp cùng bạn khi biểu diễn theo nhóm. * Thái độ - Trẻ vui vẻ, hào hứng tham gia hoạt động. - Biết yêu thương, kính trọng bà, mẹ, cô giáo.			

	- Hình thành hành vi lễ phép, ngoan ngoãn. 2. Chuẩn bị: - Sân khấu nhỏ, background: “Chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3”. - Nhạc các bài hát phù hợp ngày 8/3 (VD: Mẹ yêu không nào, Cô và mẹ, Bông hoa mừng cô...). - Trang phục gọn gàng, phụ kiện biểu diễn (hoa, nơ...). - Hoa giấy / thiệp 3. Tiến hành hoạt động * Ôn định tổ chức: - Hôm nay lớp chúng mình cùng nhau biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. Ngày 8/3 là ngày để chúng mình thể hiện tình yêu thương với bà, mẹ và cô giáo. Ở nhà các con sẽ làm gì để bà, mẹ vui? - Tiết mục múa tập thể. - Tiết mục hát nhóm / cá nhân (tùy khả năng trẻ). - Vận động minh họa theo nhạc. - Cô giới thiệu từng tiết mục, động viên trẻ trước khi biểu diễn. -> Giao lưu – cô vũ - Trẻ phía dưới vỗ tay, cổ vũ bạn. - Cô khuyến khích trẻ nói lời chúc: - Con chúc bà, mẹ, cô giáo luôn mạnh khỏe ạ! 4. Kết thúc - Cô nhận xét, khen ngợi sự cố gắng và tự tin của trẻ.			
Hoạt động	* Kiến thức	- Hình bàn tay	1. Ôn định tổ chức:	

chiều Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân theo quy tắc 5 ngón tay .	- Trẻ biết “quy tắc 5 ngón tay” để phân biệt mức độ gần gũi với những người xung quanh. - Hiểu rằng không phải ai cũng được phép ôm, hôn hoặc chạm vào cơ thể mình. * Kỹ năng: - Biết nói “không” và tìm sự giúp đỡ khi cảm thấy không an toàn. - Trẻ rèn kỹ năng giao tiếp, ứng xử, phản ứng phù hợp trước tình huống. * Thái độ: - Trẻ mạnh dạn, tự tin, biết bảo vệ bản thân. - Có ý thức giữ an toàn cho mình và tôn trọng người	to, gắn tên 5 ngón tay và hình ảnh minh họa. - Thẻ tranh tình huống (ví dụ: bố mẹ ôm hôn - an toàn; người lạ rủ đi - không an toàn). - Video ngắn bài hát vui về kỹ năng bảo vệ bản thân.	- Cô cùng trẻ hát bài “Bàn tay xinh”. - Cô trò chuyện: “Bàn tay có mấy ngón? Mỗi ngón tay hôm nay sẽ giúp chúng mình biết cách tự bảo vệ bản thân đây!” 2. Nội dung * Hoạt động 1: Giới thiệu quy tắc 5 ngón tay - Cô đưa hình bàn tay, giải thích từng ngón: + Ngón cái (gần nhất): Bố mẹ → được ôm hôn, chăm sóc. + Ngón trỏ: Ông bà, anh chị em ruột → có thể nắm tay, ôm khi cần. + Ngón giữa: Cô giáo, bạn bè thân → có thể nắm tay, khoác vai. + Ngón áp út: Người quen, hàng xóm → chỉ bắt tay, chào hỏi. + Ngón út: Người lạ → chỉ vẫy tay chào, không đi theo, không cho chạm vào cơ thể. Hoạt động 2: Thực hành tình huống - Cô đưa tranh/ảnh tình huống, hỏi trẻ: + “Bố mẹ ôm con đi ngủ, có an toàn không?” + “Bạn rủ con đi chơi trong sân trường,	- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô -Trẻ quan sát -Trẻ chú ý quan sát
---	---	---	---	---

Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ:
	- Trạng thái cảm xúc:
	- Kiến thức, kỹ năng:
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
Biện pháp khắc phục:	

Thứ 6 Ngày 06 tháng 03 năm 2026

Đón	- Cô đón trẻ bằng các cảm xúc yêu thương: Ôm nhẹ, chạm tay, mỉm cười,... Cô quan tâm đến sức khỏe của	- C ô
------------	---	-------

trẻ, chơi, TD sáng	trẻ; nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trao đổi phụ huynh những vấn đề cần thiết - Trẻ biết kể tên một số PTGT đường sắt: tàu hỏa. - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số PTGT đường hàng không: máy bay. - Trẻ biết tàu hỏa chạy trên đường ray, máy bay bay trên bầu trời. - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kĩ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thể dục sáng: (Theo tuần)	vui về ân cần đón trẻ vào lớp. Qua n tâm, nhắ c nhở trẻ sử dụn g một số từ chà o hỏi lễ phé p phù hợp.
---------------------------------------	--	---

		Hướng dẫn trẻ tự cắt ba lô đún g nơi quy định , cởi và cắt giày , dép đún g chỗ. - Cô trao đổi với phụ huy nh
--	--	--

		về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Tra o đổi phụ huy nh nhữ ng vấn đề cần thiết - Trò
--	--	--

		ch y c g v b th : T t g t s th h đ đ m n b t b b t ý k n , n đ m
--	--	--

		h thíc h, khô ng thíc h; thể hiện cảm xúc bằng lời nói, cử chỉ phù hợp. - Trẻ nhậ n biết các bộ phậ n cơ thể và
--	--	---

		côn g dụn g của chú ng, trẻ hiều một số chứ c năn g cơ bản (mắt để nhìn , tai để ngh e...) . - Nhậ n biết đượ
--	--	--

		c sự khá c nha u giữa bạn trai - bạn gái, giữa bản thân và ngư ời khá c. - Giá o dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá
--	--	--

		nhân, uốn g² đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Tra o² đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh đau mắt
--	--	--

		đỏ, bện h tay châ n miệ ng. Bện h viê m mũi họng g do thời tiết giao mùa . Nhấ c phụ huy nh một số biện phá
--	--	--

		p phò ng bện h như: Vệ sinh tai, mũi, họng, g, mắt cho trẻ thườ ng xuy ên, lược khă n mặt cho trẻ và phơi dưới ánh
--	--	---

		nắm g mặt trời. Cho trẻ ăn uống g tăng cườ ng các chất dinh dưỡ ng để tăng sức đề khá ng cho trẻ. - Phối kết hợp
--	--	--

		với phụ huy nh đề rèn dạy trẻ một số kĩ năn g đi đườ ng an toàn , nhắ c phụ huy nh đội mũ bảo hiể m cho
--	--	---

		các con khi ngồi trên xe máy , xe đạp điện , phò ng chỗ ng tai nạn thương ng tích. .. - Cho trẻ ngh e các bài hát
--	--	--

		về chủ đề bản thân , các bài hát của vùn g, đồn g, bản g Bắc Bộ, kết hợp nhạ c đa văn hóa giúp trẻ thê m yêu quê
--	--	--

		hươ ng đất nướ c. - Cô cho trẻ chơi tự do tron g các góc theo nhó m. - Ôn định lớp và chu ẩn bị hoạt độn g tron
--	--	--

phi công bay trên trời chú hải quân thì lên đèn trên biển cá ... còn riêng bạn nhỏ trong bài thơ phải đến trường để học đấy). * Kỹ năng - Trẻ thể hiện được ngữ điệu, nhịp điệu của bài thơ, trẻ biết đọc diễn cảm. - Trẻ có kỹ năng đọc và nghe đọc * Thái độ: + trẻ hứng thú đọc thơ, tham gia trò chơi.	lắng nghe cô đọc thơ nhé. 2. Nội dung: 2.1. Hoạt động 1. - Cô @ắc di@n c@i m bụi th@ gi@i thi@u t@n bụi th@, t@n t,c gi@. - Cô @ắc di@n c@i m bụi th@ k@m tranh minh ho¹. C« gi@p tr@ hi@u n@i dung bụi th@: Bụi th@ n@i v@ một số công việc khác nhau của mỗi người chú phi công bay trên trời chú hải quân thì lên đèn trên biển cá ... còn riêng bạn nhỏ trong bài thơ phải đến trường để học đấy. - Cô đọc kết hợp sa bàn minh họa bài thơ 2.2. Hoạt động 2: Đàm thoại. - Bụi th@ t@n l@ g×? S,ng t,c c@n ai? - Đường của chú phi công như thế nào ? - Con đường của chú hải	- Trẻ trả lời câu hỏi của cô
--	---	--

			quân thì sao ? - Còn bác lái tàu làm gì ? - Con đường của bố ra sao ? - Mẹ thì như thế nào ? còn con đường của bé ? Các con phải biết vâng lời bố mẹ đi học thật giỏi để giúp ích cho đất nước và cho gia đình. Đó mới là con ngoan trò giỏi, người bạn tốt để cho các bạn khác học theo nhé. 3.3. Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ - Trẻ cả lớp đọc theo cô 2-3 lần (Đọc chậm vừa phải) - Sau đó cô cho từng tổ-nhóm- cá nhân lên đọc. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ * Cô giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc các loài hoa. 3. Kết thúc: cho trẻ hát bài “Đường em đi”.	- Trẻ cả lớp đọc thơ - Tổ - nhóm - cá nhân lên đọc thơ - Vâng ạ - Trẻ hát cùng cô bài hát “Đường em đi”.
--	--	--	---	---

Hoạt động ngoài trời Trẻ chơi trên sân giao thông TCV Đ: Lộn cầu vòng, rồng rắn lên mây TCTD : Chơi theo ý thích, làm đồ chơi với vật liệu thiên nhiên..	- Trẻ biết nói được một số công việc mà chú công an giao thông đang làm như chú phải điều khiển để các phương tiện giao thông qua đường, xử lý khi các phương tiện đó đi sai luật.	- Tranh ảnh về chú công an giao thông đang làm việc trên ngã tư đường phố.	* Hoạt động 1: Quan sát - Cô cho trẻ nghe bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” và đàm thoại theo nội dung bài hát đó cô chốt lại và cho trẻ quan sát một hình ảnh về các chú công an đang làm việc trên ngã tư đường phố và hỏi trẻ. - Các con vừa được quan sát hình ảnh gì? - Chú công an giao thông đang làm gì? - Chú công an làm nhưng vậy để làm gì? - Khi đi qua đường chúng mình phải quan sát hiệu lệnh của ai và phải đi như thế nào? => Cô chốt lại: Cô vừa cho các con quan sát một số hình ảnh của chú công an giao thông đang đứng điều khiển ở ngã tư đường phố để các phương tiện và người đi lại đúng luật giao thông tranh gây	- Hát theo cô - Quan sát hình ảnh chú cảnh sát giao thông - Trẻ trả lời các câu hỏi . - Trẻ lắng nghe cô giáo. - Trẻ chơi trên sân chơi GT. - Chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của cô giáo
---	---	---	---	---

			ra tai nạn giao thông ngoài những ngã tư đường phố nơi không có đèn hiệu giao thông thì các chú công an phải đứng gác thì các chú công an giao thông cần đi đến tất cả các con đường để kiểm tra các phương tiện đi lại cho đúng luật. - Cho trẻ đóng giả chú cảnh sát giao thông và các phương tiện giao thông chơi trên sân chơi giao thông. TCV Đ: Lộn cầu vòng, rồng rắn lên mây TCTD: Chơi theo ý thích, làm đồ chơi với vật liệu thiên nhiên... - Cô chia đội chơi và hướng dẫn trẻ chơi trò chơi. - Chơi ở các góc: Spa, khu vẽ tranh, góc bán hàng, khu vực chơi với cát nước, khu vực trải nghiệm	- Trẻ chơi tự do theo ý thích. - Đi về lớp học
--	--	--	--	--

			(steam)... - Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi (từ lá cây, vải vụn, cói, rơm, đá sỏi...) * Gió dộc trỉ khi tham gia giao th«ng ph«i nghiªm chØnh chÊp hµnh luËt lÖ giao th«ng. * Hoạt động 4: Kết thúc Cô hướng dẫn cho trẻ đi về lớp.	
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Biểu diễn văn nghệ - nêu gương bé	* Kiến thức - Trẻ nhớ và biểu diễn được các bài hát, bài thơ, điệu múa đã học trong tuần. - Biết nêu gương, nhận xét bạn, tự nhận xét bản	- Nhạc các bài hát quen thuộc: Em đi chơi thuyền; em đi qua ngã tư đường phố, Anh phi công	- Cả lớp hát khởi động bài “Nhà của tôi”. - Cô giới thiệu: “Hôm nay lớp mình sẽ tổ chức biểu diễn văn nghệ và nêu gương bé ngoan cuối tuần. Ai cũng có thể vừa hát, vừa múa, vừa kể chuyện để cả lớp cùng thưởng thức.” - Biểu diễn văn nghệ + Cá nhân, nhóm nhỏ lên	- Trẻ hát - Trẻ biểu diễn văn nghệ

	tuần sau.			
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số			
	trẻ:			
	- Trạng thái cảm			
	xúc:			
	- Kiến thức, kỹ			
	năng:			
				
				
				
				
- Những trẻ cần lưu ý đặc				
biệt:				
Biện pháp khắc				

	phục:
--	-------------

Tuần 4: Chủ đề nhánh: Luật lệ giao thông
 (Thời gian thực hiện: Từ ngày 09/03/2026 đến ngày 13/03/2026)
Thứ 2 ngày 09 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ,	- Cô vui vẻ ân cần đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng
-----------------	---

chơi, TD sáng	chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trẻ biết Trẻ biết một số quy định giao thông đơn giản phù hợp lứa tuổi: Đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ, đi khi đèn xanh. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe máy - Trẻ biết đèn giao thông có 3 màu: đỏ – vàng – xanh. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Thẻ dực: Trườn sấp chui qua cổng về nhà	* Kiến thức - Trẻ biết cách trườn sấp chui qua cổng theo hướng dẫn của cô. - Hiểu được quy tắc giữ an toàn khi vận	- Cổng chui (2–3 cổng làm bằng vòng thẻ dực hoặc ống nhựa cong, cao khoảng 40cm). - Tranh ảnh “Ba	1. Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ - Hỏi trẻ về sức khỏe: Hằng ngày muốn cơ thể khỏe mạnh thì các con phải làm gì? - Sức khỏe là vốn quý của con người vì vậy các con phải biết rèn luyện chăm sóc giữ gìn để cơ thể khỏe mạnh đấy.	- Trẻ kiểm tra trang phục

		- Cho trẻ ®øng thưng 2 húng ngang ®èi diÖn c, ch nhau kho¶ng 3m. - C« lưm mẾu kh«ng gi¶i thÝch. - C« vĩa lưm mẾu vĩa gi¶i thÝch: Hai tay chống xuống sàn, chân duỗi thẳng. Dùng tay và chân trườn người tiến về phía trước, đầu cúi thấp. Khi đến cổng thì chui nhẹ qua, không chạm cổng. Sau khi qua cổng, đứng dậy, đi về nhà (tranh ngôi nhà). Gọi 1- 2 trẻ khá lên thực hiện: cô và trẻ khác nhận xét - Trẻ thực hiện: + Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện + Cô quan sát, động viên và sửa sai cho trẻ, chú ý động viên trẻ kịp thời + Con cúi đầu thấp hơn nhé. Con nhớ trườn bằng cả hai tay và chân. + Củng cố: Cô hỏi trẻ lại tên vận động cơ bản + Gọi 1-2 trẻ lên tập củng cố lại vận động * Hồi tĩnh: Trẻ làm chim bay nhẹ nhàng vừa đi vừa hát bài “C¶ nhự th-ng nhau” (Trẻ ®i l'i nhĩ nhúng 2-3 vßng) 3. Kết thúc: Cô nhận xét và giáo dục trẻ.	- Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu - Trẻ chú ý lắng nghe cô giải thích - Trẻ khá lên thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ nhắc lại tên bài tập vận động cơ bản - 1- 2 trẻ lên tập cho cả lớp cùng quan sát - Trẻ đi nhẹ nhàng theo sự hướng dẫn của cô
--	--	--	---

Hoạt động ngoài trời Quan sát thời tiết	* Kiến thức: - Trẻ biết một số đặc điểm thời tiết mùa thu: trời dịu mát, nắng vàng nhẹ, có gió heo may, lá cây bắt đầu vàng và rụng. - Nhận biết được sự khác biệt so với mùa hè (nắng nóng) và mùa đông (lạnh giá). - Hiểu được trong mùa thu, con người thường mặc trang phục nhẹ nhàng, phù hợp thời tiết. * Kỹ năng: - Rèn kỹ năng quan sát bầu trời, cây cối, không khí xung quanh. - Biết diễn đạt bằng lời những gì trẻ thấy và cảm nhận. - Phát triển khả năng	- Sân trường, vườn cây, hoặc nơi có nhiều cây cối để trẻ dễ quan sát sự thay đổi của lá và không khí mùa thu. - Trang phục gọn gàng, phù hợp với thời tiết. - Tâm thế thoải mái, sẵn sàng tham gia quan sát và trả lời câu hỏi. - Đồ dùng để tưới cây, đu quay, cầu trượt, xích đu, bộ đồ chơi liên hoàn, khăn bịt mắt.	- Cô cho trẻ tập trung ngoài sân, cùng hát bài: Trời nắng, trời mưa <i>hoặc</i> Mùa thu đến. - Trò chuyện dẫn dắt: “Mỗi mùa trong năm có thời tiết khác nhau. Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau quan sát xem mùa thu có gì đặc biệt nhé.” - Cô hướng dẫn trẻ ngẩng nhìn bầu trời, dang tay cảm nhận gió, chạm lá cây. + Hôm nay bầu trời thế nào? (xanh, nhiều mây, có nắng nhẹ...) + Con có thấy gió không? Gió mát hay nóng? + Lá cây có gì thay đổi? (vàng, rụng nhiều hơn) + Trời mùa thu khác gì so với mùa hè? (mát hơn, không nắng gắt) + Cho trẻ nhặt những chiếc lá vàng rụng để quan sát, so sánh với lá xanh. + Tổ chức trò chơi nhỏ: “Nhặt lá mùa thu” – trẻ nhặt lá và xếp thành hình tròn, hình tim... -Khuyến khích trẻ chia sẻ cảm nhận: “Con thích điều gì nhất ở mùa thu?” - Mùa thu trời mát mẻ, có gió heo may, lá	-Trẻ hát -Trẻ trả lời -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời
--	--	--	--	---

	so sánh, ghi nhớ, sử dụng từ ngữ về thời tiết (mát mẻ, trong lành, nắng nhẹ, gió heo may...). *Thái độ: - Hứng thú tham gia hoạt động quan sát ngoài trời. - Biết yêu thiên nhiên, trân trọng sự thay đổi của thời tiết và cảnh vật. - Có ý thức giữ gìn sức khỏe phù hợp với mùa thu (mặc áo khoác mỏng khi trời se lạnh, đội mũ khi có nắng).		cây vàng và rụng nhiều. Chúng mình cần mặc áo khoác mỏng khi trời lạnh và biết giữ gìn sức khỏe.” TCVD: Bịt mắt bắt dê, kéo cưa lừa sẻ. TCTD: Nu na nu ồng, chi chi chành hành, ch-ì vớ òả ch-ì ngọm trôi, nhÆt l, tĩ c©y. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, quan sát và hướng dẫn trẻ chơi. Kết thúc giờ chơi cô cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng điểm danh và đi vào lớp.	-Trẻ chơi trò chơi
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	(Theo tuần)			
Hoạt động chiều Hướng dẫn	- Giúp trẻ nhớ ý nghĩa của đèn tín hiệu giao thông - Rèn luyện khả năng	- Các đèn tín hiệu giao thông xanh, đỏ, vàng bằng bìa (hoặc	- Cô phát cho mỗi trẻ một đèn tín hiệu giao thông - Khi nghe cô nói tín hiệu tương ứng sẽ nhảy vào vòng tròn, giơ cao đèn và nói	-Trẻ hứng thú chơi trò

trò chơi mới: “Bé làm đèn hiệu giao thông”.	ng chú ý và phản ứng nhanh cho trẻ.	bằng xấp) đủ cho mỗi trẻ một đèn. - Vẽ một vòng tròn tượng trưng cho trụ đèn giao thông.	tên màu đèn .ví dụ: Cô nói : “Được đi”, các bạn có đèn tín hiệu màu xanh nhảy vào vòng tròn, giơ cao đèn và nói: “Đèn xanh”. Tương tự: “ Chuẩn bị” - “dừng lại - đèn đỏ”.	chơi
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:			

Thứ 3 Ngày 10 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô vui vẻ ân cần đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trẻ biết Trẻ biết một số quy định giao thông đơn giản phù hợp lứa tuổi: Đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ, đi
-------------------------------	--

	khi đèn xanh. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe máy - Trẻ biết đèn giao thông có 3 màu: đỏ – vàng – xanh. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
KPXH Trò chuyện tìm hiểu về một số luật lệ giao thông phổ biến.	a) Kiến thức: + Trẻ nhận biết và làm quen với một số luật lệ giao thông phổ biến. + Các phương tiện giao thông đi dưới lòng đường và đi	- Địa điểm: Tại học - Tranh ngã tư đường phố và biển báo giao thông. Đồ dùng giáo cụ cho cô và	1. æn định tổ chức: - Cô và trẻ cùng hát bài: Đi xe đạp và chuyện cùng trẻ về bài hát . Để giúp các con biết thêm về luật lệ giao thông hôm nay cô con mình cùng	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ mở quà và trả lời: Hoa hồng, hoa cúc, hoa mai, hoa đồng tiền

	c) Thái độ + Giáo dục trẻ biết chấp hành các luật lệ cơ bản khi tham giao thông. + Tích cực tham gia các hoạt động cùng cô		các PTGT đều dừng lại? - Tại sao người ta sử dụng đèn giao thông ở nơi ngã ba, ngã tư đường phố? - Các con ạ người ta sử dụng đèn giao thông ở nơi ngã ba, ngã tư đường phố để giúp cho người tham gia giao thông đi lại trật tự theo tín hiệu đèn, tránh gây lộn xộn ùn tắc giao thông và tránh gây tai nạn đấy. 2.3.Hoạt động 3: Tìm hiểu biển báo dành cho người đi bộ, sang ngang. - Đồ các con biết khi đi trên đường người đi bộ phải đi ở đâu? - Ở những nơi không có vỉa hè người đi bộ phải thế nào? => Khi đi trên đường phố người đi bộ phải đi trên vỉa hè, còn những nơi không có vỉa hè người đi bộ phải đi sát lề đường phía tay phải. * cho trẻ quan sát người đi bộ sang ngang Biển báo này như thế nào? Biển báo này, báo cho người tham gia giao thông biết điều gì? Khi muốn sang đường người đi bộ phải đi ở đâu?	- Vâng ạ. - Trẻ trả lời câu hỏi của cô. - Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi
--	--	--	--	--

	sát, ghi nhớ và trả lời câu hỏi. - Phát triển vận động qua trò chơi sân chơi giao thông. - Biết phối hợp với bạn khi chơi. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. - Có ý thức chấp hành luật giao thông, chơi an toàn.	ròng, ...	+ Chơi với đồ chơi ngoài trời, nhồi nhét, vẽ tranh sơn. - Chơi ở các góc: Spa, khu vẽ tranh, góc bán hàng, khu vực chơi với cát nước, khu vực trải nghiệm (steam)... - Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi (từ lá cây, vải vụn, còi, rơm, đá sỏi...). - Trẻ nhận xét về đồ chơi, đồ chơi mới sẽ quý trọng khi chơi qua ngày.	chơi vận động và trò chơi tự do
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Xem video về chủ đề giao thông	* Kiến thức - Trẻ nhận biết được một số phương tiện giao thông quen thuộc: ô tô, xe máy, xe đạp, tàu hỏa, máy bay... - Trẻ biết phương tiện giao thông hoạt	- Máy tính/tivi, loa. - Video ngắn, hình ảnh rõ nét về các phương tiện giao thông (phù hợp lứa tuổi). - Một số tranh lô	* Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô và trẻ cùng hát bài: “Em đi qua ngã tư đường phố” hoặc “Đường em đi”. - Trò chuyện: Hằng ngày con đi học bằng phương tiện gì?” - Khi ngồi trên xe máy, con phải làm gì để an toàn? - Cô dẫn dắt: Hôm nay cô và các con	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ chú ý lắng nghe

	động trên các tuyến đường: đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, chú ý khi xem video. - Phát triển ngôn ngữ: trả lời câu hỏi, gọi tên phương tiện. - Rèn kỹ năng ghi nhớ, phản xạ nhanh. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. - Hình thành ý thức chấp hành luật giao thông đơn giản: đi đúng phần đường, đội mũ bảo hiểm, không chạy nhảy dưới lòng đường.	tô phương tiện giao thông. - Không gian lớp gọn gàng, trẻ ngồi ngay ngắn.	cùng xem một video rất hay về chủ đề giao thông nhé! * Hoạt động 2: Xem video - Cô cho trẻ xem video - Khi xem, cô gợi ý: - Con hãy nhìn xem có những phương tiện gì? - Xe chạy ở đâu nhỉ? * Hoạt động 3: Đàm thoại – củng cố - Cô hỏi trẻ: Con vừa thấy những phương tiện giao thông nào?” - Ô tô chạy trên đường gì?” - Muốn an toàn khi đi xe máy thì phải làm gì?” - Cho trẻ lên chọn tranh đúng với phương tiện trong video. - Khen ngợi, động viên trẻ trả lời. * Hoạt động 4: Trò chơi củng cố Trò chơi: “Phương tiện nào biến mất?” - Cô cho trẻ xem nhanh các tranh phương tiện, sau đó cất đi 1 tranh. - Trẻ đoán xem phương tiện nào vừa biến mất	- Trẻ chú ý xem video - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ hứng thú chơi trò chơi
--	--	--	--	---

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô vui vẻ ân cần đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trẻ biết Trẻ biết một số quy định giao thông đơn giản phù hợp lứa tuổi: Đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ, đi khi đèn xanh. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe máy - Trẻ biết đèn giao thông có 3 màu: đỏ – vàng – xanh. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
LQVT: Dạy trẻ đếm	a) KiÕn thøc: + Trẻ đếm các nhóm tượng trong phạm vi	- §Pa ®iÓm: Trong líp hãc,sẽ cũ trong líp, trř	1.Giai đoạn 1: Trẻ trải nghiệm: Đếm tho'i vớ trř vÒ chñ ®Ò: C« vµ trř h,t bụi: “Đèn xanh đèn đỏ”. C« hái trř:	- Trř ®ăc cõng c« vµ

gộp và tách các nhóm PTGT trong phạm vi 5.	5 + Trẻ biết gộp tách thành nhóm có 5 tượng. b) KÜ n"ng: + Trẻ có kỹ năng tách gộp trong phạm vi 5. + Rèn kỹ năng lắng nghe quan sát c) Th,i ®é: + BiÖt gi÷ g×n ®ã ðĩng ®ã ch¬i + Trĩ hòng thó hãc cĩng c« cũ ý thóc l tËp tèt. + V©ng lòi c« gi,o, ch¬i ®oµn kÖt víi bì.	ngải trªn ghÖ. - Şã ðĩng cũa Tranh lô tô PTGT, xe ðạp máy ô tô,.. - Các nhóm có số lượng 4 ðể xung quanh lớp. + H,t: Em ði qua ngã tư ðường phố	- C,c con vĩa h,t bụi h,t g×? - Kể tên các PTGT ðường bộ ? - Khi tham gia giao thông gặp ðèn ðỏ phải thế nào ? - Các con nhìn xung quanh lớp tìm nhóm ðồ vật có số lượng 4 và ðếm. - Khi tham gia giao thông các con phải tuân thủ luật lệ giao thông tránh xảy ra tai nạn nhé. 2, Giai ðoạn 2: Phân tích trải nghiệm. - Tìm rõ, tìm rõ - Trong rõ của các con có gì ? - Bây giờ các con cùng xếp những chiếc xe máy một - Các con ðếm xem có bao nhiêu cái xe máy? - Chúng ta gắn thẻ số mấy? - Có bao nhiêu chiếc xe ðạp? - Chúng ta gắn thẻ số mấy? 3.Giai ðoạn 3: Khái quát hóa khái niệm - Bây giờ muốn số xe máy và xe ðạp có số lượng là 5 thì ta phải làm như thế nào? - ðúng rồi ðấy các con hãy gộp số xe máy và số xe ðạp với nhau nào? các con hãy	tr¶ lòi theo ý hiÓu cũa trĩ - C¶ líp ch¬i cĩng c« - Trĩ tr¶ lòi theo ý hiÓu cũa trĩ - Trĩ ®Öm - Trĩ tr¶ lòi theo ý hiÓu cũa trĩ
---	--	---	--	--

			xếp những chiếc xe máy vào cùng hàng với xe đạp nào. Các con đếm xem cô có tất cả bao nhiêu chiếc xe? - Chúng ta gán thẻ số mấy? - Như vậy khi cô gộp 1 chiếc xe máy và chiếc xe đạp thì cô được 5 chiếc xe đấy. - Ngoài ra cô còn cách gộp nào nữa không? - À đúng rồi cô còn cách gộp nữa đó là cách gộp 2 và 3 các con làm như cách ở trên nhé => Cô khái quát: Như vậy nhóm có số lượng là 1 gộp với nhóm có số lượng là 4 thì bằng 5 và nhóm có số lượng là 2 gộp với nhóm có số lượng là 3 thì bằng 5 đấy * Tách theo ý thích. - Các con hãy lấy rổ đồ dùng của mình ra nào? - Trong rổ có gì? - Chúng mình cùng xếp tất cả những chiếc xe ra bảng thành hàng ngang từ trái qua phải nào? - Cô cũng xếp những chiếc xe ô tô theo hàng ngang từ trái sang phải (xếp những	- Trẻ trả lời - Trẻ làm theo yêu cầu của cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
--	--	--	--	---

			chiếc xe ô tô trên màn hình). - Các con hãy nhìn lên và đếm xe ô tô của cô. - Các con chỉ tay và đếm số xe ô tô của mình. - Chữ số mấy biểu thị cho nhóm có 5 xe ô tô? - Các con chọn chữ số 5 biểu thị cho nhóm có 5 chiếc xe ô tô. - Bây giờ lớp mình tách 5 chiếc xe ô tô này thành 2 nhóm theo ý thích. nào chúng mình cùng giúp cô tách 5 xe xích lô thành 2 nhóm. - Chúng mình đã tách xong chưa? Các con hãy đặt chữ số đặt biểu thị cho mỗi nhóm * Cô đi kiểm tra và hỏi cá nhân: * Cách 1: 1- 4 - Hỏi cá nhân: Con tách như thế nào? - Có bạn nào tách giống bạn A? - 1 nhóm là 1 và 1 nhóm là 4 đấy và con đã đặt số mấy biểu thị cho nhóm có 4 xích lô. - Cô cũng tách 5 xích lô thành 2 nhóm, nhóm này có mấy đây? (cô chỉ trên màn hình)	- Trẻ thực hiện
--	--	--	--	-----------------

			- Số mấy hiển thị cho một xe xích lô? - Số mấy hiển thị cho 4 xe xích lô? - Đúng rồi có bạn nào có cách tách khác không? - Cô chốt lại: Khi tách 5 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ gồm có 2 cách tách: Cách 1: 1- 4 hoặc 4 - 1 Cách 2: 2 – 3 - Và khi gộp 2 nhóm nhỏ này lại thì cho ta kết quả ban đầu là 5 Giai đoạn 4 : Thực hành chủ động - Các con hãy nhìn xem xung quanh lớp mình có nhóm nào có số lượng là 02 gộp lại thành nhóm có số lượng là 05. - Trẻ tìm và gộp. * Trò chơi : “Ai nhanh ai đúng” - Cách chơi: Cô có 3 bức tranh và các lô tô PTGT cô chia lớp mình thành 3 đội lên chơi nhiệm vụ của 3 đội là phải vượt qua các chướng ngại vật chạy lên gắn những PTGT sao cho nhóm PTGT được gắn trên mỗi bức tranh tương ứng với chữ số cô gắn ở trên mỗi bức tranh có số lượng là 5. - Luật chơi: Thời gian cho 3 đội là 5 phút nếu đội nào gắn xong trước nhất thì đội đó	- Trẻ tham gia cùng cô
--	--	--	--	------------------------

			dành thắng cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. 3. HĐ3 Kết thúc: - Cô cho trẻ vận động bài hát “Đường em đi” chuyển hoạt động	- Trẻ hát và vận động cùng cô
Hoạt động ngoài trời Hoạt động Thử nghiệm gieo hạt ở khu vườn ươm	* Kiến thức: - Trẻ biết hạt có thể nảy mầm và lớn lên thành cây khi được gieo xuống đất, có đủ nước, ánh sáng, không khí. - Biết tên một số loại hạt quen thuộc (đậu xanh, ngô, lạc, hạt hoa...). - Hiểu các bước đơn giản khi gieo hạt: cho đất vào chậu → đặt hạt → lấp đất → tưới nước. * Kỹ năng: - Rèn kỹ năng quan	- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, sạch sẽ. - Một số hạt giống của các loại cây lớn nhanh như hạt đậu - 2-3 sợi dây thừng dài 5 m; cô vẽ một vạch thẳng làm ranh giới giữa hai đội, khăn bịt mắt, đồ chơi ngoài trời, phấn vẽ, đá sỏi, lá cây các loại, đồ chơi ngoài trời,...	1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ hát bài “Gieo hạt”. - Cô trò chuyện: Các con ơi, cây xanh mọc lên từ đâu nhỉ?” + Ai đã từng thấy hạt nảy mầm chưa?” + Hôm nay, cô và các con cùng gieo hạt ở khu vườn ươm để xem điều kỳ diệu gì sẽ xảy ra nhé! 2. Quan sát - Cô cho trẻ xem tranh minh họa quá trình phát triển của cây: Hạt → Nảy mầm → Cây non → Cây trưởng thành. - Cô hỏi trẻ: + Để hạt nảy mầm, chúng ta cần những gì?” “Nếu không có nước hoặc ánh sáng, hạt có mọc được không?” - Để hạt nảy mầm, cần có đất, nước, ánh sáng và không khí.”	- Trẻ hát bài “Gieo hạt” - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Để hạt nảy mầm, cần có đất, nước, ánh sáng và không khí - Trẻ trả lời

			- Nhắc nhở trẻ rửa tay chân trước khi vào lớp. - Chơi ở các góc: Spa, góc chợ quê, khu vực chơi với cát nước, khu vực trải nghiệm (steam)... - Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi (từ lá cây, vải vụn, cói, rơm, đá sỏi...). - Cô tổ chức cho trẻ chơi, quan sát và hướng dẫn trẻ chơi. Kết thúc giờ chơi cô cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng điểm danh và đi vào lớp.	
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Hướng dẫn trẻ sách hoạt động tạo hình: Vẽ tô màu tàu hỏa	* Kiến thức - Trẻ nhận biết được phương tiện giao thông tàu hỏa. - Biết đặc điểm đơn giản của tàu hỏa: có đầu tàu, các toa tàu, bánh xe, chạy trên đường ray. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng cầm bút đúng cách.	- Sách hoạt động tạo hình: Vẽ – tô màu tàu hỏa. - Bút màu sáp/bút chì màu cho trẻ. - Tranh mẫu tàu hỏa (nếu có). - Không gian lớp học gọn gàng, đủ ánh sáng.	* Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô và trẻ cùng đọc về/đồng dao ngắn về phương tiện giao thông hoặc hỏi: - Con đã nhìn thấy tàu hỏa bao giờ chưa? - Tàu hỏa chạy ở đâu? - Cô giới thiệu: Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con vẽ và tô màu tàu hỏa trong sách hoạt động nhé! * Hoạt động 2: Hướng dẫn trẻ thực hiện - Cô mở sách, cho trẻ quan sát hình vẽ tàu hỏa.	-Trẻ nghe đọc đồng dao cùng cô - Trẻ trả lời câu hỏi của cô

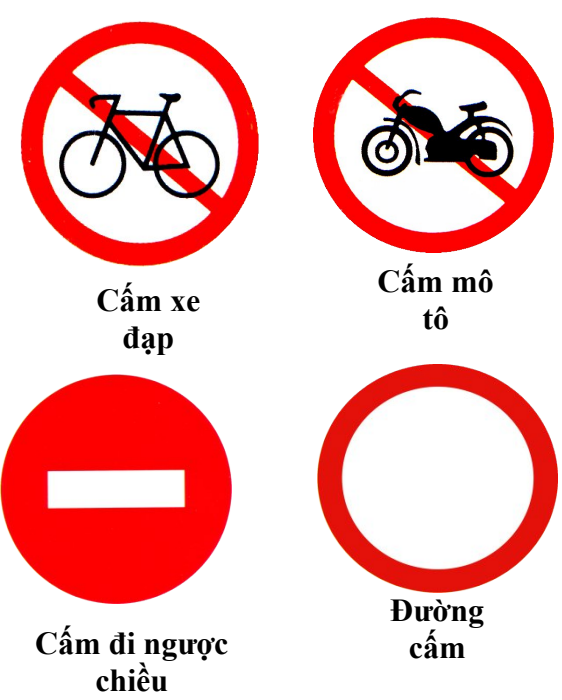
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ:
	- Trạng thái cảm xúc:
	- Kiến thức, kỹ năng:
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
Biện pháp khắc phục:	

Thứ 5 Ngày 12 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô vui vẻ ân cần đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trẻ biết Trẻ biết một số quy định giao thông đơn giản phù hợp lứa tuổi: Đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ, đi khi đèn xanh. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe máy - Trẻ biết đèn giao thông có 3 màu: đỏ – vàng – xanh. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Giáo dục âm nhạc: Biểu diễn	a) Kiến thức. - Trẻ thuộc các bài hát đã học trong chủ	- Máy vi tính, loa, tivi, nhạc các bài hát:	1.Ổn định tổ chức - Cô trò chuyện cùng trẻ về ngày Quốc tế	- Trẻ trò chuyện cùng cô

văn nghệ theo chủ đề.	đề - Trẻ thực hiện tốt hát các bài hát và vận động theo lời bài hát, trẻ hứng thú tham gia biểu diễn. b) Kỹ năng. - Biểu diễn thành thạo những bài hát trong chủ đề (phong trào vận luật giao thông) - Biết sáng tạo các kiểu biểu diễn vận động nhẹ nhàng, đáng yêu phù hợp với khả năng của trẻ. c) Thái độ. - Hứng thú chú ý hoạt động âm nhạc. - Qua hoạt động giáo dục trẻ biết chấp hành đúng luật giao thông, cẩn thận khi tham gia giao thông.	- Dụng cụ âm nhạc, xắc xô, phách tre, trống,... - Cô và trẻ ăn mặc trang phục đẹp.	phụ nữ 08/03 và đàm thoại cùng trẻ. 2.Nội dung: * Hoạt động 1: Bé làm ca sĩ - Chào mừng các bé đã đến với buổi biểu diễn văn nghệ hôm nay. Với chủ đề “ Bé yêu giao thông”. - Đến với chương trình văn nghệ hôm nay, cô xin trân trọng giới thiệu có: + Cô giáo: Nguyễn Thị My đặc biệt là các ca sĩ nhí của lớp mẫu giáo 4 tuổi C, đề nghị các con cho tràng vỗ tay nào. Và cô My sẽ là người dẫn chương trình cho buổi biểu diễn hôm nay. - Và mở đầu chương trình là ca khúc “ Đèn đỏ đèn xanh” do nhạc sỹ Lương Thế Vinh sáng tác do tập thể lớp 4 tuổi C trình bày. + Tiếp theo : - Là tốp ca nam nữ thể hiện - Tam ca nữ thể hiện - Chúng ta vừa được nghe bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” + Tiếp theo: - Song ca nữ thể hiện - Đơn ca nữ thể hiện - Trong khi biểu diễn cô đan xen chương trình với nhau như: 1 nhóm hát - nhóm kia múa, thay đổi các vận động khác	- Trẻ vỗ tay - Trẻ nghe - Trẻ biểu diễn
--------------------------------------	---	---	--	---

			nhau, sử dụng dụng cụ âm nhạc) - Cô thấy lớp mình diễn văn nghệ rất là hay cô thưởng cho lớp mình một tràng vỗ tay nào? * Hoạt động 2: Nghe hát - Để góp vui với chương trình văn nghệ ngày hôm nay cô sẽ hát tặng lớp mình bài hát " Anh phi công ơi " do nhạc sỹ Phạm Tuyên sáng tác + Cô hát : giới thiệu tên bài, tác giả - Giảng nội dung. + Cô hát : Làm động tác minh hoạ (khuyến khích trẻ hát cùng) * Hoạt động 3: Chơi trò chơi “Nghe tiếng hát tìm đồ vật ”. 3. Kết thúc: Buổi biểu diễn văn nghệ hôm nay đến đây là kết thúc, cô chúc các con chăm ngoan và học giỏi.	- Trẻ vỗ tay - Trẻ nghe cô hát - Trẻ hát và vận động cùng cô - Trẻ chơi trò chơi - Vâng ạ.
Hoạt động ngoài trời Quan sát: Biển báo cấm - TCVD: Ô	1. Mục đích: - Giúp trẻ nhận biết hình dáng, màu sắc, và hiểu nội dung của bốn nhóm biển báo giao thông: Biển	- Nhạc về giao thông (Bài hát: Đi đường em nhớ, Đường em đi, Đèn đỏ đèn xanh..)	- Cô cho trẻ biết: + Cần phải đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy để bảo vệ chính mình (cho trẻ xem hình ảnh người đi xe máy đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông). + Khi đi bộ qua đường, phải đi trên vạch	- Trẻ làm theo yêu cầu của cô - Trẻ trả lời câu hỏi.

tô và chim sẻ, bịt mắt bắt dê - TCTD: Chơi với lá cây, xé dán các loại phương tiện giao thông bằng các vật liệu thiên nhiên và đồ vật đã qua sử dụng,...	báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển báo hiệu lệnh, biển báo chỉ dẫn. - Rèn luyện cho trẻ các kỹ năng: - Quan sát, nhận dạng và vận dụng hiểu biết của mình để thực hành tô màu biển báo giao thông. - Nêu được đặc điểm của từng biển báo (màu sắc, hình dáng, nội dung). - Phát triển ngôn ngữ, mở rộng vốn từ, cách diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc thông qua hoạt động. - Giáo dục trẻ chấp hành luật giao thông, biết cùng mọi người góp phần hạn chế tai nạn giao thông xảy ra.	- Các đồ dùng cho hoạt động: Tranh ảnh, các loại biển báo giao thông cho trẻ, các hình ảnh ATGT. - 6 biển báo : Cấm đi ngược chiều, Cấm xe đạp, Trẻ em, Giao nhau với đường sắt không có rào chắn, Đường dành cho người đi bộ; Đường người đi bộ cắt ngang. - Một số biển báo chưa tô màu, sếp màu tô, kh"n b"t m"t, c,c lo'i l, c"y, v"t li"u thi^n nh"n.	kẻ dành cho người đi bộ. + Các con nhìn thấy được cảnh gì trên đường phố? + Ngoài các phương tiện giao thông, các con còn thấy những gì nữa? (Con còn thấy các biển báo hình tròn, hình tam giác) . * Biển báo cấm: Cho trẻ quan sát và nêu đặc điểm của một số biển báo cấm thường gặp  - Đặc điểm: Biển báo cấm có dạng hình	- Trẻ quan sát
--	---	---	---	-----------------------

			tròn, đều có viền đỏ, nền màu trắng, trên nền có hình vẽ màu đen đặc trưng cho điều cấm hoặc hạn chế sự đi lại của phương tiện cơ giới, thô sơ và người đi bộ. Riêng biển báo “Cấm đi ngược chiều” có nền màu đỏ và vạch trắng ở giữa và “Biển báo cấm” không có hình. - Nội dung của biển báo cấm là nhằm báo điều cấm hoặc hạn chế mà người sử dụng đường phải tuyệt đối tuân theo. - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ, Bịt mắt bắt dê. - TCTD: Chơi với lá cây, Xé dán các loại phương tiện giao thông bằng các vật liệu thiên nhiên,... -> Nhấn xĐt: C« tuyên dư-ng nh÷ng trř tÝch cùc ho’t ®éng, Nh¼c nh÷ nh÷ng trř chưa thùc hiÖn tèt. Nh¼c nh÷ trř rã tay ch©n tríc khi vµo líp.	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ tham gia trò chơi.
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Dạy trẻ kỹ năng nhận biết hành vi	a) Kiến thức: - Trẻ nhận biết được hành vi đúng, sai khi tham gia giao thông.	a) Đồ dùng của cô: - Máy tính, ti vi, loa. - Màn ảo thuật:	1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Chào mừng các bạn nhỏ của 3 đội đèn xanh, đèn đỏ và đèn vàng đã đến với chương trình “Tôi yêu Việt Nam” ngày hôm nay. Đến tham dự chương trình các con hôm nay có cô hiệu trưởng, cô hiệu	

đúng, sai khi tham gia giao thông (Lồng ghép giáo dục quyền trẻ em).	- Trẻ biết các hành vi đúng như: + Trẻ biết đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy, ngồi sau người lớn, hai tay ôm lấy người đằng trước, ngồi ngay ngắn, không lắc lư, biết xuống xe khi xe dừng, đỗ hẳn. + Biết ngồi vào hàng ghế sau, thắt dây an toàn, ngồi ngay ngắn, không thò đầu, thò chân tay ra cửa sổ khi tham gia phương tiện giao thông ô tô. - Biết các hành vi sai như: Không đội mũ bảo hiểm khi ngồi sau xe máy, đùa, nghịch khi ngồi trên xe máy ô tô. Thò đầu, thò tay ra cửa sổ khi ngồi	xe máy, ô tô. - Video về hành vi đúng, sai. - Nhạc trò chơi. - Nhạc bài hát : Đi xe đạp. b) Đồ dùng của trẻ: - Thẻ mặt cười, mặt khóc. - Thảm đèn biển báo giao thông. - Rổ đựng tranh về hành vi đúng, sai khi tham gia giao thông. c) Trang phục: - Trang phục của cô: Bộ đồ chú hề. - Trang phục của trẻ: Áo “Tôi yêu Việt Nam”.	phó và các cô giáo trong trường đến dự lớp mình. Các con hãy nổ một tràng pháo tay dành tặng các cô nào. Đến với chương trình ngày hôm nay còn có một vị khách mời rất là đặc biệt nữa đây các con có muốn biết đó là ai không cô xin mời chúng mình cùng hướng lên đây nào. - Trẻ xem ảo thuật Hàng ngày các con được bố mẹ đưa chúng mình đi học bằng phương tiện gì? - Tiết học ngày hôm nay, cô sẽ giúp chúng mình nhận biết rõ hơn về những hành vi đúng, sai khi tham gia giao thông, để từ đó chúng mình chấp hành đúng luật giao thông khi chúng mình đi ra đường nhé! 2. Hoạt động 2: Nội dung. a) Quan sát và đàm thoại: * Phân biệt về hành vi đúng- sai khi tham gia PTGT xe máy: - Đến với chương trình ngày hôm nay chúng mình sẽ trải qua 3 phần thi: + Phần thi thứ 1: Bé nhanh trí. + Phần thi thứ 2: Rung chuông vàng. + Phần thi thứ 3: Về đích. - Thế bây giờ cô mời các con đến với	- Trẻ khoanh tay chào các cô. - Trẻ xem biểu diễn ảo thuật. - Vâng ạ.
---	---	--	---	--

	trên xe ô tô. b) Kỹ năng: - Trẻ phát triển khả năng quan sát, so sánh tư duy, diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc. - Trẻ có kỹ năng phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông. - Trẻ có kỹ năng ngồi trên xe máy và ô tô an toàn. - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi, c) Thái độ: - Giáo dục trẻ biết chấp hành một số hành vi đúng khi tham gia giao thông.		phần thi thứ 1: “Bé nhanh trí”. - Ở phần thi này cô mời các con cùng hướng lên tivi, xem đoạn phim hoạt hình để phát hiện ra đâu là hành vi đúng, đâu là hành vi sai. Các con đã sẵn sàng chưa nào! - Trong đoạn phim vừa rồi có những bạn gì? - Còn một phương tiện giao thông gì nữa thế? - Xe máy là phương tiện giao thông đường gì? - Thế bạn Bi trong đoạn phim ngồi trên xe máy như thế nào? - Thế Ben thì sao? Ben ngồi thế nào nhỉ? - Thế chúng mình thử đoán xem bạn nào ngồi đúng? Vì sao? - Trẻ xem video. - Thế ai là người ngồi trên xe đúng cách? Ai là người ngồi sai cách? =>À. Bạn Bi là người ngồi trên xe đúng cách đấy các con ạ. Bạn Bo nói đúng đấy! Khi ngồi trên xe máy thì các con phải ngồi sau xe, ngồi thẳng, không được lắc	- Sẵn sàng. - Bạn Bi, Bo, Ben, bố Bi ạ. - Xe máy ạ. - Dạ phương tiện giao thông đường bộ ạ. - Bạn Bi ngồi sau bố... - Ben ngồi phía trước và ôm mẹ. - Trẻ trả lời. - Trẻ xem video. - Bi ngồi đúng cách và Ben ngồi sai cách ạ.
--	--	--	--	---

		lư, đùa nghịch. Các con đã nhớ chưa nào! * Phân biệt hành vi đúng - sai khi tham gia PTGT ô tô. - Cô còn một đoạn phim hoạt hình nữa cũng rất hay, rất hấp dẫn nữa đây. Cô mời các con cùng hướng lên màn hình và đoán xem hành vi lần này của bạn Bi có đúng khi tham gia giao thông không nhé! - Các con nhìn thấy 3 bạn đang ngồi trong xe gì đây? - Thế ô tô là phương tiện giao thông đường gì? - Khi nhìn thấy hai bên đường rất nhiều quả đào ngon thì bạn Bi đã có hành động gì thế nhỉ? - Vậy các con thấy hành vi của bạn Bi đúng hay sai? Vì sao? - => Như vậy, hành vi của bạn Bi là sai đấy các con ạ. Bạn Bo đã nói đúng! Chúng mình không được tháo dây an toàn khi xe ô tô đang chạy, càng không được vờn người ra ngoài cửa sổ vì xe khác có thể đâm vào ta đấy. Các con đã nhớ chưa nào! - Ở phần thi nay cô thấy các bạn đều rất giỏi đấy. Xin chúc mừng cả 3 đội.	- Dạ vâng ạ. - Trẻ xem video. - Ngồi trên xe ô tô ạ. - Dạ đường bộ ạ. - Bạn Bi đã tháo dây an toàn, đưa tay ra ngoài cửa sổ để hái quả đào ạ. - Trẻ trả lời. - Vâng ạ.
--	--	--	---

			- Để chúng mình biết rõ hơn nữa về hành vi đúng, sai khi tham gia giao thông thì cô mời các con đến với phần thi thứ 2 mang tên “Rung chuông vàng”. - Trước khi vào phần thi thì cô mời các con đứng lên đi thành vòng tròn. Vừa đi, vừa hát với cô bài hát “ Đi xe đạp”. Chúng mình có đồng ý không nào? - Các con đã sẵn sàng để bước vào phần thi “Rung chuông vàng” cùng với cô chưa nào! - Mỗi bạn sẽ có một thẻ khuôn mặt cười và một khuôn mặt khóc. Nhiệm vụ của các con đó chính là xem hình ảnh trên màn hình. Nếu đó là hành động đúng khi TGGT thì chúng mình giơ mặt cười, hành động sai khi TGGT thì chúng mình giơ mặt khóc. Chúng mình đã rõ chưa nào! - Cô mời đội trưởng lên lấy thẻ cho thành viên trong đội. - Trẻ thi. b.Tình huống: - Các con ơi bây giờ có có một tình huống muốn chúng mình giúp đỡ đây! Cô mời các con cùng xem tình huống nhé!	- Trẻ vỗ tay. - Trẻ đi thành vòng tròn và hát cùng cô. - Dạ sẵn sàng. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thi.
--	--	--	---	---

			- Chị: Tươi ời mình đi học thôi em. - Em: Không! Em không muốn đi học đâu. - Chị: Nghe lời chị, giờ mình đi học rồi chiều chị dẫn em đi chơi công viên nhé! - Em: Vâng ạ. - Cô ngồi trên xe với các cách ngồi khác nhau. - Ngồi như thế này đã đúng chưa các bạn? Thế tớ phải ngồi như thế nào? Bạn nào giỏi lên giúp tớ ngồi trên xe máy đúng cách được không nào! - Trẻ lên ngồi đúng cách. => Giáo dục: Các con ạ .Khi tham gia giao thông trên đường, ngồi trên xe máy các con nhớ đội mũ bảo hiểm, ngồi phía sau người lớn, hai tay chúng mình ôm chặt lấy người lái xe, ngồi ngay ngắn, không nghiêng ngả sang hai bên. Còn đối với xe ô tô thì các con nhớ khi ngồi trên xe ô tô thì các con phải ngồi ở hàng ghế sau, phải thắt dây an toàn, ngồi ngay ngắn, không được vươn người, thò tay, thò chân ra ngoài cửa sổ. Ngoài xe máy, ô tô thì hằng ngày cô cũng thấy rất nhiều bạn được bố mẹ, ông bà đưa đi học, đi chơi bằng xe đạp nữa đấy. Vậy khi ngồi	- Trẻ xem - Chưa ạ. - Trẻ lắng nghe.
--	--	--	---	---

			trên xe đạp chúng mình nhớ ngồi sau xe, tay ôm lấy người đằng trước, ngồi ngay ngắn các con đã nhớ chưa nào! c. Luyện tập: - Để xem đội nào sẽ về đích thì trước và dành chiến thắng thì bây giờ cô mời các con đến với phần thi cuối cùng đó là phần thi về đích. - Hỏi trẻ về biển báo giao thông. - Cô Tươi có ba bảng tương ứng với ba đội chơi, mỗi bảng đều có một khuôn mặt cười và khuôn mặt khóc. Ở trong rổ của cô có các hình ảnh về hành vi đúng, sai. Nhiệm vụ của chúng mình sẽ bắt liên tiếp qua các biển báo giao thông ở dưới sàn và mỗi bạn sẽ lấy một tranh sau đó chúng mình xem hành động đó đúng thì chúng mình dính vào bên có khuôn mặt cười, hành động sai sẽ dán vào khuôn mặt khóc. Dán xong thì chúng mình sẽ quay về cuối hàng đứng. Thời gian thi ở phần thi này là một bản nhạc. Khi bản nhạc kết thúc thì đội nào dính được chính xác và nhiều tranh thì đội đó sẽ chiến thắng. Các con nhớ chưa nào ! Để thi được phần thi này thì cô mời các con đứng thành 3 đội cho cô.	- Trẻ chơi. - Trẻ nghe - Vâng ạ. - Trẻ thi.
--	--	--	--	---

[illegible]

Thứ 6 Ngày 13 tháng 03 năm 2026

Đón	Cô vui vẻ ân cần đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng	- Cô
------------	---	------

trẻ, chơi, TD sáng	chỗ. - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Trẻ biết Trẻ biết một số quy định giao thông đơn giản phù hợp lứa tuổi: Đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ, đi khi đèn xanh. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe máy - Trẻ biết đèn giao thông có 3 màu: đỏ – vàng – xanh. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản để bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại, kêu cứu khi gặp nguy hiểm, tránh xa nơi không an toàn). - Trao đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh. Cho trẻ ăn uống tăng cường các chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho trẻ. - Phối kết hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ một số kỹ năng đi đường an toàn, nhắc phụ huynh đội mũ bảo hiểm cho các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện, phòng chống tai nạn thương tích... - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - Cô cho trẻ chơi tự do trong các góc theo nhóm. - Ổn định lớp và chuẩn bị hoạt động trong ngày. - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)	vui về ân cần đón trẻ vào lớp. Qua n tâm, nhắ c nhở trẻ sử dụng g một số từ chà o hỏi lễ phé p phù hợp.
--	--	--

		Hướng đăng trẻ tự cát ba lô đún g nơi quy định , cỏi và cát giày , dép đún g chỗ. - Cô trao đổi với phụ huy nh
--	--	--

		về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ khi ở trường. - Tra o đổi phụ huy nh nhữ ng vấn đề cần thiết - Trò
--	--	--

		ch y c g v b th : T t g t s th h đ đ m n b t b b t ý k , n l đ m
--	--	--

		h thíc h, khô ng thíc h; thể hiện cảm xúc bằng lời nói, cử chỉ phù hợp. - Trẻ nhậ n biết các bộ phậ n cơ thể và
--	--	---

		côn g dụn g của chú ng, trẻ hiều một số chứ c năn g cơ bản (mắt để nhìn , tai để ngh e...) . - Nhậ n biết đượ
--	--	---

		c sự khá c nha u giữa bạn trai - bạn gái, giữa bản thân và ngư ời khá c. - Giá o dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá
--	--	--

		nhân, uốn g² đủ chất để khỏe mạnh và an toàn. - Tra o² đổi với phụ huynh tình hình dịch bệnh đau mắt
--	--	--

		đỏ, bện h tay châ n miệ ng. Bện h viê m mũi họng g do thời tiết giao mùa . Nhấ c phụ huy nh một số biện phá
--	--	--

		p phò ng bện h như: Vệ sinh tai, mũi, họng, g, mắt cho trẻ thườ ng xuy ên, lược khă n mặt cho trẻ và phơi dưới ánh
--	--	---

		nắm g mặt trời. Cho trẻ ăn uống g tăng cườ ng các chất dinh dưỡ ng để tăng sức đề khá ng cho trẻ. - Phối kết hợp
--	--	--

		với phụ huy nh đề rèn dạy trẻ một số kĩ năn g đi đườ ng an toàn , nhắ c phụ huy nh đội mũ bảo hiể m cho
--	--	---

		các con khi ngồi trên xe máy , xe đạp điện , phò ng chỗ ng tai nạn thương ng tích. .. - Cho trẻ ngh e các bài hát
--	--	--

		về chủ đề bản thân , các bài hát của vùn g, đồn g, bản g Bắc Bộ, kết hợp nhạ c đa văn hóa giúp trẻ thê m yêu quê
--	--	--

		hươ ng đất nướ c. - Cô cho trẻ chơi tự do tron g các góc theo nhó m. - Ôn định lớp và chu ẩn bị hoạt độn g tron
--	--	--

				g ngà y. - Thẻ dục sáng : (Th eo tuần)
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ
LQV H Thơ: Giúp bà	a) Kiến thức: + Trẻ biết tên thơ, tên tác giả Nội dung thơ nói về một bạn trên đường đi học gặp một bà định qua đ	- Địa điểm; Tại lớp học - Tranh mình họa nội dung bài thơ - Nhạc bài hát em đi qua ngã tư đường phố, an	1. æn định tổ chức: Cô và cùng hát bài “Em đi qua ngã đường phố” và trò chuyện cùng trẻ về bài hát. - Cô con mình vừa hát bài gì? do ai sáng tác ? - Khi đi đến ngã tư đường các con thường thấy gì ? - Các đèn hiệu giao thông	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trò chuyện và trả lời các câu hỏi của cô

nhưng chưa được bạn ấy dắt bà qua đườn bà cảm ơn và k bạn nhỏ ngoan đấy. b) Kỹ năng: + Rèn trẻ đọc diễn cảm, trả rõ ràng các câu của cô. + Rèn luyện p triển khả n quan sát, chú ý nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc c) Th, i @é:	toàn giao thông.	màu gì ? - Đi trên đường gặp đèn đỏ con phải làm gì ? - Còn đèn xanh thì thế nào ? Các con biết không có một thơ nói về một bạn nhỏ vừa đi đúng giao thông vừa biết giúp đỡ người k nữa. Đó là bài thơ gì các hã ngồi ngoan ngồi đẹp lắng nghe cô My đọc bài thơ nhé. 2. Nội dung: 2.1. Hoạt @éng 1: - Cô @ăc di Ôn c ầm bụi th ới giới thi Ờu t ần bụi th ới, t ần t ới c ới. - Cô @ăc di Ôn c ầm bụi th ới kết hợp sa bàn. C« giúp tr ới hi Ờu n ới du bụi th ới: bụi th ới N ới về một bạn nhỏ trên đư	- Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ chú ý lắng nghe cô đọc thơ
--	-------------------------	---	---

	+ Cả ý th tham gia l tếp. + Giáo dục biết yêu thươ giúp đỡ người khác, tham gia g thông đúng luật.		đi học về gặp một bà lão đ qua đường nhưng chưa qua được bạn ấy đã dắt bà đường, bà cảm ơn và khen bạn nhỏ ngoan đấy. - C« hái trỉ t^{an} bụi th^ư, t^{an} t^c gi^ư. - Cô đọc diễn cảm bài thơ qua trình chiếu (Hình ảnh động) 2.2. Ho^t ®éng 2: §um thoⁱ víi trỉ : - T^{an} bụi th^ư ? Bụi th^ư năi về điều gì? - Trên đường đi học về nhỏ gặp ai? - Bà già định làm gì vậy,? - Em bé nói gì với bà? Câu nào nói lên điều đó? - Khi chia tay bà đã khen nhỏ ntn? - Qua bài thơ con học đc c gì từ bạn nhỏ?	- Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Cả lớp đọc thơ - Tổ nhóm- cá nhân đọc thơ - Vâng ạ - Trẻ hát và vận động bài “an toàn giao thông”.
--	--	--	--	--

			- Ở nhà các con giúp được cho bà của mình? 3.3. Hoạt động 3: Trắc nghiệm. - Trắc nghiệm lớp theo câu 2-3 (Trắc nghiệm về pháp luật) - Sau bài học cho tổng kết - nhắc - củng cố kiến thức. Câu chú ý sửa sai cho trẻ. * Cô giáo dạy trẻ: Giao việc cho trẻ thực hiện luật giao thông và biết giúp đỡ người khác. - Cho trẻ đóng hoạt cảnh về bài thơ giúp bà. 3. Kết thúc: Câu về trẻ thực hiện việc Trắc nghiệm: An toàn giao thông.	
Hoạt động ngoài trời Quan sát các	* Kiến thức - Trẻ nhận biết được một số phương tiện giao thông	- Sân trường sạch sẽ, an toàn. - Khăn ướt	- Câu về trẻ thực hiện việc Trắc nghiệm: Em đi qua ngã tư đường phố. + Chúng mình vẽ về trẻ thực hiện?	-Trẻ hát cùng cô

phương tiện giao thông trên sân trường TCV Đ: Bịt mắt bắt dê, mưa to mưa nhỏ TCTD: Vẽ trên sân, chơi với cát nước...	quen thuộc trong sân trường: xe đạp, xe máy, ô tô (nếu có). - Biết công dụng của phương tiện giao thông và nơi hoạt động. * Kỹ năng - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ. - Phát triển vận động thông qua các trò chơi. - Rèn khả năng phối hợp tay – chân, phản xạ nhanh. * Thái độ - Trẻ hứng	cho trò chơi. - Phấn vẽ sân. - Đồ chơi cát, nước. - Trang phục gọn gàng cho trẻ.	+ Bài hát nói về cái gì? - Cho trẻ quan sát các phương tiện trên sân trường. Cô hỏi trẻ: Trẻ nêu đặc điểm, công dụng của các phương tiện. Cho trẻ so sánh đặc điểm giống và khác nhau giữa các phương tiện giao thông. -> GD c,c con 'l C,c lo'i PTGT @Ồu rÊt cã Ých @èi vớí chúng ta @Êy vì vậy các con phải bảo vệ, giữ gìn và tham gia giao thông đúng luật để đảm bảo an toàn. TCV Đ: Bịt mắt bắt dê, mưa to mưa nhỏ TCTD: Vẽ trên sân, chơi với cát nước... - Chơi ở các góc: Spa, khu vẽ tranh, góc bán hàng, khu vực chơi với cát nước khu vực trải nghiệm (steam)... - Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra	-Trẻ trả lời -Trẻ quan sát - Trẻ chơi trò chơi
---	--	--	---	---

	thú tham gia hoạt động ngoài trời. - Biết chơi đoàn kết, không xô đẩy bạn. - Có ý thức giữ an toàn khi tham gia giao thông trong sân trường.		đồ chơi (từ lá cây, vải vụn cói, rơm, đá sỏi...). * Nhận xét: Cô tuyên dương những trẻ tích cực hoạt động, nhắc nhở trẻ rửa tay chân trước khi vào lớp.	
Hoạt động góc	Theo tuần			
Hoạt động chiều Biểu diễn văn nghệ - nêu gương	* Kiến thức - Trẻ nhớ và biểu diễn được các bài hát, bài thơ, điệu múa đã học trong tuần. - Biết nêu gương, nhận xét bạn, tự	- Nhạc các bài hát quen thuộc: “ em đi qua ngã tư đường phố, em đi chơi thuyền, anh phi	- Cả lớp hát khởi động bài “Nhà của tôi”. - Cô giới thiệu: “Hôm nay lớp mình sẽ tổ chức biểu diễn văn nghệ và nêu gương bé ngoan cuối tuần. Ai cũng có thể vừa hát, vừa múa, vừa kể chuyện để cả lớp cùng thưởng thức.” - Biểu diễn văn nghệ	- Trẻ hát - Trẻ biểu diễn văn nghệ

	ngoan trong tuần sau.		xíu”.	
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ			số
	trẻ:			
	- Trạng	thái		cảm
	xúc:			
	- Kiến	thức,		kỹ
	năng:			
				
				
				
				
- Những	trẻ	cần	lưu	ý
biệt:				đặc
Biện		pháp		khắc
phục:				

PHT.KÝ DUYỆT

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Giáo viên

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ

Trường: Mầm non xã Nghĩa Lâm

Lớp: 4 tuổi C

Chủ đề: Giao thông

Thời gian: 4 tuần. Từ ngày 09 tháng 02 đến ngày 13 tháng 03 năm 2026

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Về mục tiêu của chủ đề

1.1. Các mục tiêu đã thực hiện tốt :

.....

.....

1.2. Các mục tiêu đặt ra chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do :

.....

.....

1.3. Những trẻ chưa đạt được các mục tiêu và lí do :

- Với mục tiêu 1 :

.....

.....

- Với mục tiêu 2 :

.....

.....

- Với mục tiêu 3 :

.....

.....

- Với mục tiêu 4 :

.....

.....

- Với mục tiêu 5 :

.....

.....

2. Về nội dung của chủ đề

- Các nội dung đã thực hiện tốt :

.....

.....

- Các nội dung chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do :

.....

.....

- Các kĩ năng mà trên 30% trẻ trong lớp chưa đạt được và lí do :

.....

.....

3. Về tổ chức các hoạt động của chủ đề

3.1. Về hoạt động có chủ đích :

- Các giờ học có chủ đích được trẻ tham gia tích cực, hứng thú và tỏ ra phù hợp với khả năng của trẻ :

.....

.....

- Những giờ học có chủ đích mà nhiều trẻ tỏ ra không hứng thú, tích cực tham gia và lí do:

.....

.....

.....

3.2. Về việc tổ chức chơi trong lớp :

- Số lượng các góc chơi :

.....

.....

- Những lưu ý để việc tổ chức chơi trong lớp được tốt hơn (về tính hợp lí của việc bố trí không gian, diện tích; việc khuyến khích sự giao tiếp giữa các trẻ/ nhóm chơi; việc khuyến khích trẻ rèn luyện các kĩ năng....)

.....

.....

.....

3.3. Về việc tổ chức chơi ngoài trời :

- Số lượng các buổi chơi ngoài trời đã được tổ chức :

.....

.....

- Những lưu ý về việc tổ chức chơi ngoài trời được tốt hơn (về chọn chỗ chơi và an toàn, vệ sinh cho trẻ, khuyến khích trẻ hoạt động, giao lưu và rèn luyện các kĩ năng thích hợp ...)

.....

.....

.....

4.1. Về sức khỏe của trẻ (ghi tên những trẻ nghỉ nhiều hoặc có vấn đề về ăn uống, vệ sinh.)

.....

.....

4.2. Những vấn đề trong việc chuẩn bị phương tiện, học liệu, đồ chơi, lao động trực nhật và lao động tự phục vụ của trẻ

.....

.....

.....

5. Một số lưu ý quan trọng để việc triển khai chủ đề sau được tốt hơn

.....

.....

.....

Ngày 13 tháng 03 năm 2026

Người đánh giá

